

Để có thông tin cập nhật về các phương pháp xử lý dữ liệu của Microsoft, vui lòng xem lại [Điều khoản về Quyền riêng tư của Microsoft](#). Tại đây, bạn cũng có thể tìm hiểu về các công cụ mới nhất mà chúng tôi cung cấp để truy nhập và kiểm soát dữ liệu của mình, cũng như cách liên hệ với chúng tôi nếu có thắc mắc về quyền riêng tư.

# Điều khoản về Quyền riêng tư của Windows 8.1 và Windows Server 2012 R2

**Điểm nổi bật** [Điều khoản](#) [Tính năng](#) [Ứng dụng](#) [Máy chủ](#)

[Trong trang này](#) Cập nhật lần cuối: Tháng 4, 2014

[Thông tin của bạn](#) Các điểm nổi bật này trong điều khoản về quyền riêng tư đầy đủ của Windows 8.1 và Windows Server 2012 R2 ("Điều khoản về quyền riêng tư của Windows") giải thích chuyên sâu về thu thập dữ liệu và một số thực tiễn sử dụng của Windows 8.1 và Windows Server 2012 R2 ("Windows"). Chúng tập trung vào các tính năng trực tuyến và không phải là một mô tả hoàn chỉnh. Chúng không được áp dụng cho các trang web, sản phẩm hoặc dịch vụ trực tuyến hay ngoại tuyến khác của Microsoft.

[Lựa chọn của bạn](#)

[Sử dụng thông tin](#)

[Cách liên hệ với chúng tôi](#)

Điều khoản về quyền riêng tư này gồm các phần sau:

- **Điểm nổi bật** (trang này)
- [Điều khoản](#), là toàn bộ điều khoản về quyền riêng tư của Windows 8.1 cũng như bao gồm liên kết tới các điều khoản về quyền riêng tư của các tính năng Windows có các điều khoản riêng

[Phần bổ sung về tính năng](#), mô tả các tính năng có ảnh hưởng đến quyền riêng tư trong Windows 8.1 và Windows Server 2012 R2

- [Phần bổ sung về ứng dụng](#), mô tả các ứng dụng có ảnh hưởng đến quyền riêng tư trong Windows 8.1
- [Phần bổ sung về máy chủ](#), mô tả các tính năng bổ sung có ảnh hưởng đến quyền riêng tư trong Windows Server 2012 R2

Đề biết thêm thông tin về cách giúp bảo vệ trực tuyến PC của bạn, thông tin cá nhân và gia đình của bạn, ghé thăm Trung tâm An toàn và Bảo mật của chúng tôi.

#### Thông tin của bạn

- Các tính năng nhất định của Windows có thể yêu cầu bạn cho phép thu thập hoặc sử dụng thông tin từ PC của bạn, bao gồm cả thông tin cá nhân. Windows sử dụng thông tin này như đã nêu trong toàn bộ Windows 8.1 [điều khoản về quyền riêng tư](#) của, cũng như trong [Phần bổ sung về tính năng](#), [Phần bổ sung về ứng dụng](#) và [Phần bổ sung về máy chủ](#).
- Một số tính năng của Windows có thể chia sẻ thông tin cá nhân qua Internet với sự cho phép của bạn.
- Nếu bạn chọn đăng ký phần mềm của mình, bạn sẽ được yêu cầu cung cấp thông tin cá nhân.
- Windows yêu cầu kích hoạt để giảm tình trạng vi phạm bản quyền phần mềm và để đảm bảo khách hàng của chúng tôi nhận được chất lượng phần mềm như mong đợi. Việc kích hoạt sẽ gửi một số thông tin về PC của bạn đến Microsoft.
- Nếu bạn chọn đăng nhập vào Windows bằng tài khoản Microsoft, Windows sẽ đồng bộ thiết đặt của bạn giữa các thiết bị và tự động đăng nhập bạn vào các ứng dụng và trang web. Windows không yêu cầu bạn đăng nhập bằng tài khoản Microsoft để truy cập các dịch vụ email hoặc mạng xã hội của bên thứ ba nhưng nếu bên thứ ba đó cung cấp ứng dụng qua Store, bạn phải đăng nhập vào Store bằng tài khoản Microsoft để cài đặt ứng dụng.

Nếu bạn tạo tài khoản Microsoft, bạn sẽ được yêu cầu cung cấp một số thông tin cá nhân, chẳng hạn như vùng địa lý và ngày sinh của bạn.

- [Chi tiết bổ sung](#)

## [Đầu trang](#)

### Lựa chọn của bạn

- Windows cung cấp cho bạn nhiều cách để kiểm soát cách các tính năng của Windows truyền thông tin qua Internet. Thông tin thêm về cách kiểm soát các tính năng này có trong [Phần bổ sung về tính năng](#), [Phần bổ sung về ứng dụng](#) và [Phần bổ sung về máy chủ](#).
- Để giúp cải thiện trải nghiệm của bạn, một số tính năng có sử dụng Internet được bật theo mặc định.
- [Chi tiết bổ sung](#)

## [Đầu trang](#)

### Sử dụng thông tin

- Chúng tôi sử dụng thông tin thu thập để kích hoạt các tính năng bạn đang sử dụng hoặc cung cấp dịch vụ bạn yêu cầu. Chúng tôi còn sử dụng thông tin để cải thiện sản phẩm và dịch vụ của chúng tôi. Chúng tôi thường xuyên cung cấp thông tin đến các công ty khác làm việc trên danh nghĩa của chúng tôi để giúp cung cấp các dịch vụ. Chỉ có các công ty có nhu cầu sử dụng thông tin với mục đích kinh doanh mới được cung cấp khả năng truy cập. Các công ty này được yêu cầu giữ bí mật thông tin và bị cấm sử dụng thông tin đó vào bất kỳ mục đích nào khác.
- [Chi tiết bổ sung](#)

## [Đầu trang](#)

### Cách liên hệ với chúng tôi

Để biết thêm thông tin về biện pháp bảo vệ quyền riêng tư của chúng

tôi, hãy chuyển tới điều khoản về quyền riêng tư đầy đủ của Windows 8.1. Hoặc bạn có thể viết thư cho chúng tôi bằng cách sử dụng [biểu mẫu web](#).

[Đầu trang](#)

Để có thông tin cập nhật về các phương pháp xử lý dữ liệu của Microsoft, vui lòng xem lại [Điều khoản về Quyền riêng tư của Microsoft](#). Tại đây, bạn cũng có thể tìm hiểu về các công cụ mới nhất mà chúng tôi cung cấp để truy nhập và kiểm soát dữ liệu của mình, cũng như cách liên hệ với chúng tôi nếu có thắc mắc về quyền riêng tư.

# Điều khoản về Quyền riêng tư của Windows 8.1 và Windows Server 2012 R2

Điểm nổi bật **Điều khoản** Tính năng Ứng dụng Máy chủ

Trong trang này Cập nhật lần cuối: Tháng 4, 2014

[Việc thu thập và sử dụng thông tin của bạn](#) Điều khoản này bao hàm Windows 8.1 và Windows Server 2012 R2 ("Windows"). Các thành phần nhất định của Windows có điều khoản về quyền riêng tư của riêng chúng được liệt kê ở trang này. Điều khoản về quyền riêng tư cho phần mềm và dịch vụ liên quan đến Windows và cho các phiên bản trước phát hành cũng được liệt kê ở đó.

[Thu thập và sử dụng thông tin về máy tính của bạn](#)

[Bảo mật thông tin của bạn](#)

Để biết thêm thông tin về các tính năng cụ thể, vui lòng tham khảo [Phần bổ sung về tính năng](#), [Phần bổ sung về ứng dụng](#) và [Phần bổ sung về máy chủ](#). Để biết thông tin về Windows Embedded Industry Pro and Windows Embedded Industry Enterprise, vui lòng tham khảo [điều khoản này](#).

[Những thay đổi trong điều khoản về quyền riêng tư này](#)

[Để biết thêm thông tin](#)

Đây là điều khoản tập trung vào các tính năng giao tiếp với Internet và không phải là một danh sách hoàn chỉnh.

[Việc thu thập và sử dụng thông tin của bạn](#)

Thông tin cá nhân chúng tôi thu thập từ bạn sẽ được sử dụng bởi Microsoft cũng như các chi nhánh và công ty con để kích hoạt tính năng mà bạn sử dụng và cung cấp dịch vụ hoặc thực hiện giao dịch bạn yêu cầu hay uỷ quyền. Chúng cũng có thể được sử dụng để phân tích và cải thiện sản phẩm và dịch vụ của Microsoft.

Ngoại trừ những gì được mô tả trong điều khoản này, thông tin bạn cung cấp sẽ không được chuyển đến bên thứ ba mà không có sự đồng ý của bạn. Chúng tôi thường xuyên thuê những công ty khác để cung cấp một số dịch vụ trên danh nghĩa của mình, như thực hiện phân tích thống kê về dịch vụ của chúng tôi. Chúng tôi chỉ cung cấp cho những công ty này thông tin cá nhân mà họ cần để thực hiện dịch vụ và họ bị cấm sử dụng thông tin đó vào bất kỳ mục đích nào khác.

Microsoft có thể truy cập hoặc tiết lộ thông tin về bạn, bao gồm nội dung thông tin liên lạc của bạn để: (a) tuân thủ theo pháp luật hoặc đáp ứng yêu cầu pháp luật hay thực pháp lý; (b) bảo vệ quyền lợi hoặc tài sản của Microsoft hoặc khách hàng của chúng tôi, bao gồm việc bắt buộc tuân thủ các thỏa thuận hoặc chính sách chi phối việc sử dụng dịch vụ của bạn; hoặc (c) hành động với niềm tin rằng việc truy cập và tiết lộ như thế là cần thiết để bảo vệ an toàn cá nhân cho nhân viên và khách hàng của Microsoft hoặc cho công chúng.

Thông tin được Windows 8.1 thu thập hoặc được gửi đến Microsoft có thể được lưu và xử lý tại Mỹ hoặc bất kỳ quốc gia nào khác mà Microsoft hay các chi nhánh và công ty con hoặc nhà cung cấp dịch vụ có cơ sở vật chất ở đó. Microsoft tuân thủ chương trình bảo vệ an toàn theo quy định của Bộ Thương mại Mỹ về việc thu thập, sử dụng và lưu giữ dữ liệu từ Liên minh Châu Âu, Khu vực Kinh tế Châu Âu và Thụy Sĩ.

## [Đầu trang](#)

Thu thập và sử dụng thông tin về máy tính của bạn

Khi bạn sử dụng Internet, hoặc phân mềm với tính năng Internet được kích hoạt, thông tin về máy tính của bạn ("thông tin máy tính chuẩn") sẽ được gửi đến trang web bạn truy cập và các dịch vụ trực tuyến bạn sử dụng. Thông tin máy tính chuẩn thường bao gồm thông tin như địa IP, phiên bản hệ điều hành, phiên bản trình duyệt và thiết đặt vùng và ngôn ngữ. Trong một số trường hợp, thông tin này còn bao gồm ID

phần cứng cho biết nhà sản xuất thiết bị, tên thiết bị và phiên bản. Nếu một tính năng cụ thể hoặc dịch vụ gửi thông tin đến Microsoft thì thông tin máy tính chuẩn cũng sẽ được gửi.

Chi tiết về quyền riêng tư cho mỗi tính năng Windows trong Bộ sung Tính năng, Bộ sung Ứng dụng và Bộ sung Máy chủ, cũng như các tính năng được liệt kê ở vị trí khác trên trang này, mô tả thông tin bộ sung nào được thu thập và cách chúng được sử dụng.

Người quản trị có thể sử dụng Chính sách Nhóm để điều chỉnh nhiều thiết đặt cho các tính năng được mô tả bên dưới. Để biết thêm thông tin, xem [tài liệu hướng dẫn này dành cho người quản trị](#).

## Đầu trang

### Bảo mật thông tin của bạn

Microsoft cam kết bảo vệ tính bảo mật cho thông tin của bạn. Chúng tôi sử dụng công nghệ và quy trình bảo mật đa dạng để bảo vệ thông tin của bạn không bị truy cập, sử dụng hoặc tiết lộ trái phép. Ví dụ, chúng tôi lưu trữ thông tin mà bạn cung cấp trên hệ thống máy tính với truy cập hạn chế, được đặt ở những cơ sở có kiểm soát an ninh. Khi chúng tôi truyền thông tin có tính tuyệt mật cao (như số thẻ tín dụng hay mật khẩu) qua Internet, chúng tôi bảo vệ thông tin đó thông qua việc sử dụng mã hóa như giao thức Lớp Công Bảo mật (SSL).

## Đầu trang

### Những thay đổi trong điều khoản về quyền riêng tư này

Chúng tôi thường xuyên cập nhật điều khoản về quyền riêng tư này để phản ánh những thay đổi trong sản phẩm, dịch vụ và phản hồi từ khách hàng của chúng tôi. Khi thông báo thay đổi, chúng tôi sẽ sửa lại ngày "cập nhật lần cuối" ở phần đầu của điều khoản này. Nếu có thay đổi về tài liệu đối với điều khoản này hoặc cách thức Microsoft sử dụng thông tin cá nhân của bạn, chúng tôi sẽ thông báo cho bạn về các thay đổi đó bằng cách đưa ra thông báo trước khi thực hiện thay đổi hoặc gửi thông báo trực tiếp đến bạn. Chúng tôi khuyến khích bạn nên định kỳ xem lại điều khoản này để được cập nhật cách Microsoft bảo vệ thông tin của bạn.

## Đầu trang

Đề biết thêm thông tin

Microsoft mong nhận được những nhận xét của bạn về điều khoản về quyền riêng tư này. Nếu bạn có thắc mắc về điều khoản này hoặc tin rằng chúng tôi chưa tuân thủ, bạn có thể phản hồi cho chúng tôi bằng cách sử dụng [biểu mẫu web](#).

Microsoft Privacy

Microsoft Corporation

One Microsoft Way

Redmond, Washington 98052

USA

[Đầu trang](#)



Để có thông tin cập nhật về các phương pháp xử lý dữ liệu của Microsoft, vui lòng xem lại [Điều khoản về Quyền riêng tư của Microsoft](#). Tại đây, bạn cũng có thể tìm hiểu về các công cụ mới nhất mà chúng tôi cung cấp để truy nhập và kiểm soát dữ liệu của mình, cũng như cách liên hệ với chúng tôi nếu có thắc mắc về quyền riêng tư.

# Điều khoản về Quyền riêng tư của Windows 8.1 và Windows Server 2012 R2

[Điểm nổi bật](#) [Điều khoản](#) **[Tính năng](#)** [Ứng dụng](#) [Máy chủ](#)

Trong trang này Cập nhật lần cuối: Tháng 4, 2014

[Kích hoạt](#)

[Máy khách Dịch vụ Quản trị Quyền của Active Directory \(AD RMS\)](#)

[Mã định danh quảng cáo](#)

[Kiểm tra](#)

[Sinh trắc học](#)

[Mật mã hóa Ổ BitLocker](#)

[Danh bạ](#)

[Khám phá và thiết lập](#)

Lưu ý rằng trang này là phân bổ 'sung cho Điều khoản về Quyền Riêng tư của Windows 8.1 và Windows Server 2012 R2 ("Điều khoản về Quyền Riêng tư của Windows"), bao gồm các phần sau:

- [Điểm nổi bật](#)
- [Điều khoản](#), là điều khoản về quyền riêng tư đầy đủ của Windows 8.1, bao gồm liên kết đến các điều khoản về quyền riêng tư cho các tính năng của Windows có các điều khoản độc lập của chúng
- **Bổ sung Tính năng** (trang này) mô tả các tính năng có ảnh hưởng đến quyền riêng tư trong Windows 8.1 và Windows Server 2012 R2
- [Bổ sung ứng dụng](#) mô tả các ứng dụng có ảnh hưởng đến quyền riêng tư trong Windows 8.1
- [Bổ sung máy chủ](#) mô tả các tính năng bổ sung có ảnh hưởng

[Thiết bị](#)

đến quyền riêng tư trong Windows Server 2012 R2

[Mã hóa Thiết bị](#)

[Truy cập Trực tiếp](#)

Để hiểu việc thu thập dữ liệu và thực tiễn sử dụng tương ứng đối với một tính năng hoặc dịch vụ cụ thể của Windows, bạn nên đọc Điều khoản về Quyền Riêng tư đầy đủ và những điều khoản áp dụng hoặc điều khoản độc lập nếu có.

[Trung tâm DỄ Truy nhập](#)

[Trình xem Sự kiện](#)

Kích hoạt

[An toàn Gia đình](#)

### **Tính năng này để làm gì**

[Fax](#)

Việc kích hoạt sẽ hạn chế hành động gia mạo phân mềm và bảo đảm khách hàng của Microsoft nhận được chất lượng phân mềm như họ mong đợi. Khi phân mềm được kích hoạt, một mã sản phẩm cụ thể sẽ liên kết với PC (hoặc phân cứng) mà bạn cài đặt phân mềm vào. Sự liên kết này ngăn việc sử dụng mã sản phẩm để kích hoạt cùng một bản sao phân mềm trên nhiều PC. Một số thay đổi về phân cứng hoặc phân mềm của PC có thể sẽ yêu cầu bạn kích hoạt lại Windows. Kích hoạt có thể phát hiện và tắt phân mềm khai thác kích hoạt (phần mềm đánh lừa hoặc bỏ qua kích hoạt phân mềm Microsoft). Nếu có sự hiện diện của phân mềm khai thác kích hoạt, nhà cung cấp phân cứng hay phân mềm có thể đã can thiệp vào phân mềm chính hiệu của Microsoft để tạo ra các bản sao gia mạo của phân mềm. Phân mềm khai thác kích hoạt có thể ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của hệ thống.

[Cá nhân hóa Viết tay—  
học tự động](#)

[Nhóm Nhà](#)

[Trình soạn Phương  
thức Nhập liệu \(IME\)](#)

[Chia sẻ Kết nối](#)

[Internet](#)

[In qua Internet](#)

[Tùy chọn ngôn ngữ](#)

[Dịch vụ định vị](#)

[Quản lý chứng danh  
của bạn](#)

### **Thu thập, xử lý hoặc truyền tải thông tin**

[Tên và ảnh tài khoản](#)

Trong khi kích hoạt, thông tin sau đây được gửi đến Microsoft:

[Nhận biết mạng](#)

- Mã sản phẩm của Microsoft (mã gồm năm chữ số xác định sản phẩm Windows mà bạn đang kích hoạt).

[Thông báo, ứng dụng  
màn hình khóa và cập  
nhật hình xếp](#)

- Một ID kênh hoặc mã vị trí sẽ xác định nguồn gốc có được sản phẩm Windows của bạn. Ví dụ, ID của kênh hoặc mã trang xác định nguồn gốc có được sản phẩm là mua từ cửa hàng bán lẻ, dưới hình thức bản sao đánh giá, thông qua chương trình cấp phép số lượng lớn hoặc được nhà sản xuất PC cài đặt sẵn.

[Đặt in ảnh](#)

- Ngày cài đặt và cài đặt có thành công hay không.

[Tải tệp trước và Khởi  
động trước](#)

- Thông tin giúp xác nhận mã sản phẩm Windows của bạn chưa bị

[Hỗ trợ Tương thích](#)

Chương trình	thay đổi.
Thuộc tính	
Kết nối lân cận	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Kiểu và dòng PC</li> </ul>
Kết nối Truy cập Từ xa	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Thông tin phiên bản hệ điều hành và phần mềm.</li> </ul>
Kết nối RemoteApp và Bàn làm việc	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Thiết đặt vùng và ngôn ngữ.</li> </ul>
Kết nối Điều khiển Máy tính Từ xa	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Một số duy nhất gọi là Mã Định danh Đơn vị Toàn Cầu (GUID) được cấp cho PC của bạn.</li> </ul>
Đăng nhập với tài khoản Microsoft.	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Mã Sản phẩm (đã hash) và ID Sản phẩm.</li> </ul>
Lưu trữ đám mây OneDrive	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Tên BIOS, số hiệu đỉnh và ngày hiệu đỉnh.</li> </ul>
Đồng bộ thiết đặt	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Số sê-ri dung lượng ổ cứng (đã hash)</li> </ul>
Công nghệ Teredo	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Kết quả kiểm tra kích hoạt. Điều này bao gồm các mã lỗi và thông tin về bất kì hành vi bẻ khoá kích hoạt và phần mềm độc hại hoặc trái phép liên quan nào bị phát hiện hoặc tắt: <ul style="list-style-type: none"> <li>• Mã định danh phần mềm khai thác kích hoạt.</li> <li>• Trạng thái hiện tại của phần mềm khai thác kích hoạt, chẳng hạn như đã được dọn sạch hay cách ly.</li> <li>• Mã định danh của nhà sản xuất PC.</li> </ul> </li> </ul>
Dịch vụ Mô-đun Nền tảng Tin cậy (TPM)	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Tên tệp và mã hash của phần mềm khai thác kích hoạt cũng như mã hash của các thành phần phần mềm liên quan có thể cho biết sự hiện diện của phần mềm khai thác kích hoạt.</li> </ul>
Cập nhật Chứng chỉ Gốc	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Tên và mã hash của nội dung trong tệp hướng dẫn khởi động PC. Nếu giấy phép Windows của bạn thuộc loại đăng ký, thông tin về việc đăng ký cũng được gửi đi. Thông tin máy tính chuẩn cũng được gửi đi.</li> </ul>
Dịch vụ Cập nhật	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Nếu bạn sử dụng một bản sao Windows có giấy phép số lượng lớn sử dụng máy chủ kích hoạt, địa chỉ IP của máy chủ đó có thể được gửi đến Microsoft.</li> </ul>
Mạng Riêng Ảo	
Chương trình Cải thiện Trải nghiệm Khách hàng (CEIP) của Windows.	
Bộ bảo vệ Windows	
Báo cáo Lỗi Windows	
Liên kết Tệp Windows	
Trợ giúp Windows	
Trợ giúp Từ xa	

## Sử dụng thông tin

[Windows Search](#) Microsoft sử dụng thông tin để xác nhận bạn có bản sao phần mềm được cấp phép. Microsoft không sử dụng thông tin để liên hệ với cá nhân người dùng. Thông tin máy chủ có giấy phép được sử dụng để đảm bảo rằng các máy chủ có giấy phép tuân thủ các thỏa thuận trong giấy phép của chúng.

[Windows SmartScreen](#)

### **Lựa chọn và kiểm soát**

[Nhận dạng Tiếng nói](#)

[Windows](#)

Yêu cầu kích hoạt tự động xuất hiện khi bạn cài đặt Windows. Nếu không có giấy phép hợp lệ cho phần mềm, bạn sẽ không thể kích hoạt Windows.

[Windows Store](#)

[Dịch vụ Windows Time](#)

[Đầu trang](#)

[Windows](#)

[Troubleshooting](#)

Máy khách Dịch vụ Quản trị Quyền của Active Directory (AD RMS)

[Thư mục làm việc](#)

### **Tính năng này để làm gì**

[Nơi làm việc](#)

Máy khách Dịch vụ Quản trị Quyền của Active Directory (AD RMS) là công nghệ bảo vệ thông tin hoạt động với các ứng dụng có kích hoạt AD RMS để bảo vệ thông tin số không bị sử dụng trái phép. Chủ của thông tin kỹ thuật số có thể xác định cách người nhận sử dụng thông tin chứa trong tệp chẳng hạn như ai có thể mở, chỉnh sửa, in hoặc thực hiện những thao tác khác với tệp. Để tạo hoặc xem tệp bị giới hạn quyền, PC của bạn phải chạy ứng dụng đã bật AD RMS và có quyền truy cập máy chủ AD RMS.

### **Thu thập, xử lý hoặc truyền tải thông tin**

AD RMS sử dụng địa chỉ email của bạn để máy chủ AD RMS nhận dạng bạn. Vì thế, địa chỉ email của bạn được lưu trữ trên máy chủ và trên PC trong các giấy phép và chứng chỉ nhận dạng được tạo bởi máy chủ. Chứng chỉ nhận dạng và giấy phép được chuyển giao qua lại giữa các máy chủ AD RMS khi bạn cố gắng mở, in hoặc thực hiện các thao tác khác trên tài liệu được bảo vệ bởi quản trị quyền. Nếu PC của bạn kết nối với mạng doanh nghiệp, máy chủ AD RMS thường được doanh nghiệp điều khiển. Nếu bạn đang sử dụng dịch vụ Windows Live AD RMS, máy chủ được điều khiển bởi Microsoft. Để bảo vệ quyền riêng tư của bạn, thông tin gửi đến máy chủ Microsoft AD RMS được mã hóa.

### **Sử dụng thông tin**

Giấy phép cho phép bạn truy cập những tệp được bảo vệ. Chúng chỉ nhận dạng được sử dụng để máy chủ AD RMS nhận dạng bạn và cho phép bạn bảo vệ tệp cũng như truy cập vào những tệp được bảo vệ.

### **Lựa chọn và kiểm soát**

Các tính năng của AD RMS phải được bật thông qua một ứng dụng có AD RMS. Theo mặc định, chúng chưa được bật. Bạn có thể chọn bật hoặc tắt chúng. Tuy nhiên, nếu bạn không bật chúng, bạn sẽ không thể truy cập những tệp được bảo vệ.

### [Đầu trang](#)

Mã định danh quảng cáo

### **Tính năng này để làm gì**

Để cung cấp nhiều quảng cáo liên quan hơn, Windows cho phép các ứng dụng truy cập vào một mã định danh duy nhất đối với mỗi người dùng trên một thiết bị. Bạn có thể đặt lại hoặc tắt truy cập vào mã định danh này bất kỳ lúc nào.

### **Thu thập, xử lý hoặc truyền tải thông tin**

Nếu bạn cho phép các ứng dụng truy cập ID quảng cáo, Windows sẽ cung cấp nó cho tất cả ứng dụng yêu cầu nó. Các ứng dụng có thể lưu trữ hoặc truyền thông tin này.

### **Sử dụng thông tin**

ID quảng cáo của bạn được các nhà phát triển ứng dụng và mạng quảng cáo sử dụng để cung cấp cho bạn nhiều quảng cáo liên quan hơn bằng việc hiểu ứng dụng nào bạn sử dụng và cách bạn sử dụng chúng. Nó cũng được các nhà phát triển ứng dụng sử dụng để cải thiện chất lượng dịch vụ bằng cách cho phép họ xác định tần số và tính hiệu quả của quảng cáo và để phát hiện lừa đảo và các vấn đề bảo mật.

Nếu bạn cho phép các ứng dụng truy cập ID quảng cáo, việc sử dụng mã định danh của mỗi ứng dụng phụ thuộc vào các biện pháp bảo vệ quyền riêng tư của ứng dụng đó.

### **Lựa chọn và kiểm soát**

Nếu bạn chọn các thiết đặt nhanh trong khi cài đặt Windows, Windows

sẽ cho phép các ứng dụng sử dụng ID quảng cáo của bạn. Nếu bạn chọn tùy chỉnh các thiết đặt, bạn có thể kiểm soát truy cập vào ID quảng cáo của bạn bằng cách chọn **Cho phép các ứng dụng sử dụng ID quảng cáo của tôi cho các trải nghiệm ứng dụng** dưới **Chia sẻ thông tin với Microsoft và các dịch vụ khác**. Sau khi thiết đặt Windows, bạn có thể thay đổi thiết đặt này trong **Quyền riêng tư** trong thiết đặt PC. Nếu bạn tắt thiết đặt này, ID quảng cáo không được gửi đến các ứng dụng yêu cầu nó. Nếu bạn chọn bật lại thiết đặt, một mã định danh mới sẽ được tạo ra.

## [Đầu trang](#)

### Kiểm tra

Công cụ Kiểm tra cho phép quản trị viên cấu hình Windows để ghi lại hoạt động của hệ điều hành vào nhật ký bảo mật và có thể truy cập bằng Trình xem Sự kiện hoặc những ứng dụng khác. Nhật ký này có thể giúp quản trị viên phát hiện việc truy cập trái phép vào PC hoặc các tài nguyên trên PC. Ví dụ, nhật ký này có thể giúp quản trị viên gỡ lỗi sự cố và xác định ai đã đăng nhập vào PC, tạo tài khoản người dùng mới, thay đổi chính sách bảo mật hoặc mở tài liệu nào đó.

### **Thu thập, xử lý hoặc truyền tải thông tin**

Quản trị viên xác định thông tin nào được thu thập, được giữ bao lâu và nó có được truyền tải tới bên nào khác không. Thông tin có thể bao gồm thông tin cá nhân như tên người dùng hoặc tên tệp. Để có thêm thông tin, hãy liên hệ quản trị viên của bạn. Không có thông tin gửi tới Microsoft.

### **Sử dụng thông tin**

Quản trị viên cũng xác định cách sử dụng thông tin kiểm tra. Thông thường, kiểm tra viên và quản trị viên sử dụng nhật ký bảo mật để theo dõi hoạt động PC hoặc phát hiện việc truy cập trái phép PC hoặc các tài nguyên trên PC.

### **Lựa chọn và kiểm soát**

Người quản trị quyết định có bật tính năng này không và cách thông báo cho người dùng. Những người dùng khác không thể xem nhật ký bảo mật trừ khi quản trị viên cho phép họ truy cập nó. Bạn có thể cấu

hình Kiểm tra trên PC bằng cách mở Chính sách Bảo mật Cục bộ trong Các Công cụ Quản trị.

## [Đầu trang](#)

Sinh trắc học

### **Tính năng này để làm gì**

Nếu máy tính của bạn có bộ đọc dấu vân tay, bạn có thể sử dụng dấu vân tay của bạn để đăng nhập vào Windows và nhận diện bạn với các ứng dụng hỗ trợ nó

### **Thu thập, xử lý hoặc truyền tải thông tin**

Khi bạn thiết lập một dấu vân tay mới, các mẫu dấu vân tay của bạn được lưu cục bộ trên PC của bạn. Không có thông tin gửi tới Microsoft. Khi bạn sử dụng dấu vân tay của mình để nhận dạng mình với một ứng dụng, Windows so sánh dấu vân tay này với các dấu vân tay được lưu trên PC của bạn và thông báo với ứng dụng liệu dấu vân tay được quét có khớp với dấu vân tay liên kết với tài khoản của bạn hay không. Windows không cung cấp dữ liệu dấu vân tay được quét cho ứng dụng.

### **Sử dụng thông tin**

Windows sử dụng thông tin dấu vân tay mà bạn chọn lưu trên PC của bạn để đăng nhập bạn vào Windows bằng cách sử dụng dấu vân tay của bạn.

### **Lựa chọn và kiểm soát**

Bạn có thể thêm hoặc loại bỏ dấu vân tay trong **Tuỳ chọn đăng nhập** trong **Tài khoản** trong thiết đặt PC.

## [Đầu trang](#)

Mật mã hóa Ổ BitLocker

### **Tính năng này để làm gì**

Mật mã hóa Ổ BitLocker bảo vệ dữ liệu của bạn bằng cách mã hóa nó, giúp ngăn chặn người dùng trái phép truy cập dữ liệu của bạn. Khi BitLocker được kích hoạt trên một ổ đĩa được hỗ trợ, Windows sẽ mã

hóa dữ liệu trên ổ đĩa đó.

## **Thu thập, xử lý hoặc truyền tải thông tin**

Khi kích hoạt BitLocker bằng mã hóa phần mềm, các khóa mật mã trong bộ nhớ sẽ liên tục mã hóa và giải mã dữ liệu khi chúng được đọc hoặc chép đến ổ đĩa được bảo vệ. Khi kích hoạt BitLocker bằng mã hóa phần cứng, việc mã hóa và giải mã dữ liệu được ổ đĩa thực hiện.

Trong quá trình cài đặt BitLocker, bạn có thể chọn in khóa khôi phục hoặc lưu nó vào một vị trí trong mạng của bạn. Nếu cài đặt BitLocker trên một ổ đĩa cố định, bạn cũng có thể lưu khóa khôi phục vào ổ đĩa USB.

Nếu PC không được kết nối tới miền, bạn có thể sao lưu khóa phục hồi BitLocker, ID khóa phục hồi và tên máy tính vào MicrosoftOneDrive. Để bảo vệ quyền riêng tư của bạn, thông tin được gửi dưới dạng mã hóa thông qua SSL.

Bạn có thể cài đặt BitLocker để mã hóa dữ liệu bằng cách sử dụng một chứng chỉ lưu trên thẻ thông minh. Khi bạn bảo vệ một ổ đĩa dữ liệu bằng thẻ thông minh, khóa công cộng và mã định danh độc nhất cho thẻ thông minh được lưu dưới dạng mã hóa trên ổ đĩa. Thông tin này có thể được dùng để định vị chứng chỉ đã dùng ban đầu để tạo chứng chỉ mã hóa của thẻ thông minh.

Nếu PC của bạn có phần cứng bảo mật với Mô-đun Nền tảng Tin cậy (TPM) phiên bản 1.2 trở lên, BitLocker sẽ sử dụng TPM để cung cấp chế độ bảo mật dữ liệu phần cứng nâng cao cho ổ đĩa mà Windows được cài đặt. Để biết thêm thông tin, xem phần Dịch vụ Mô-đun Nền tảng Tin cậy (TPM). Trên các PC trang bị TPM, bạn cũng có thể thiết lập một số nhận dạng cá nhân (PIN) để cài thêm một lớp bảo vệ cho dữ liệu mã hóa của bạn. BitLocker sẽ lưu số PIN dựa trên TPM này dưới dạng hash và mã hóa trên ổ đĩa.

Thông tin được thu thập bởi BitLocker không được gửi đến Microsoft trừ khi bạn chọn sao lưu khóa phục hồi vào OneDrive.

## **Sử dụng thông tin**

Các khóa mật mã và mã định danh độc nhất toàn cầu (GUIDs) được lưu trữ trong bộ nhớ trên PC để hỗ trợ cho các hoạt động của BitLocker. Thông tin khôi phục BitLocker cho phép bạn truy cập dữ liệu



được bảo vệ của mình trong trường hợp trục trặc phần cứng và các vấn đề khác. Thông tin khôi phục này cho phép BitLocker phân biệt giữa người dùng được phép và không được phép.

Microsoft không sử dụng khóa khôi phục cá nhân của bạn vào bất kỳ mục đích gì. Khi khóa phục hồi được gửi đến OneDrive, Microsoft có thể sử dụng dữ liệu tổng hợp về chúng để phân tích xu hướng và giúp cải thiện sản phẩm và dịch vụ của chúng tôi.

### **Lựa chọn và kiểm soát**

Mặc định, BitLocker không được bật. Trên ổ đĩa di động, bất kỳ người dùng nào cũng có thể bật hay tắt BitLocker bất cứ lúc nào bằng cách mở Mật mã hóa Ổ BitLocker trong Panel Điều khiển. Người quản trị có thể bật hay tắt BitLocker đối với tất cả ổ đĩa.

Bạn có thể xem và quản lý [các khóa phục hồi được lưu trong tài khoản OneDrive](#).

### [Đầu trang](#)

Danh bạ

### **Tính năng này để làm gì**

Nếu bạn sử dụng ứng dụng Mọi người hoặc ứng dụng bên thứ ba được hỗ trợ để quản lý danh bạ, bạn có thể chọn chia sẻ các liên hệ cụ thể với các ứng dụng khác trên PC, hiển thị thông tin liên hệ trong thẻ liên hệ, hoặc chia sẻ thông tin liên hệ cụ thể với các ứng dụng khác trên PC để thực hiện thao tác như thực hiện cuộc gọi hay ánh xạ địa chỉ.

### **Thông tin được thu thập, xử lý, lưu trữ và truyền tải**

Khi ứng dụng yêu cầu thông tin liên hệ, Windows cho phép bạn chọn các liên hệ cụ thể để chia sẻ với ứng dụng. Danh bạ có thể có từ ứng dụng Mọi người hoặc ứng dụng danh bạ bên thứ ba được hỗ trợ. Windows không chia sẻ toàn bộ danh bạ với ứng dụng yêu cầu.

Nếu một ứng dụng truy cập vào mẫu thông tin về một trong số các liên hệ của bạn, như số điện thoại hoặc địa chỉ email, Windows có thể hiển thị thẻ liên hệ với thông tin bổ sung từ ứng dụng danh bạ của bạn cho liên hệ đó. Windows không chia sẻ thông tin bổ sung với ứng dụng hiển thị thẻ liên hệ.

Nếu bạn gõ nhe hoặc bấm lệnh như **Goi, Email** hoặc **Ảnh xa** trên the liên hệ, Windows sẽ mở ứng dụng phù hợp để hoàn thành thao tác đó và cung cấp cho ứng dụng đó chi tiết liên hệ cần thiết để hoàn thành thao tác, như cung cấp số điện thoại để thực hiện cuộc gọi.

## Sử dụng thông tin

Windows sử dụng thông tin liên hệ từ ứng dụng danh bạ của bạn để chia sẻ các liên hệ cụ thể mà bạn chọn, hiển thị the liên hệ, mở ứng dụng và chia sẻ thông tin liên hệ để hoàn thành thao tác được liệt kê trong the liên hệ, và hiển thị các liên hệ trong Windows Search. Việc sử dụng thông tin của ứng dụng Mọi người được mô tả trong [Điều khoản về quyền riêng tư của các ứng dụng truyền thông](#).

Nếu bạn chia sẻ thông tin liên hệ với ứng dụng bên thứ ba, hình thức ứng dụng sử dụng thông tin tùy thuộc vào biện pháp bảo vệ quyền riêng tư của bên thứ ba. Nếu bạn chia sẻ thông tin liên hệ với ứng dụng Microsoft, các biện pháp bảo vệ quyền riêng tư của ứng dụng sẽ được giải thích trong điều khoản về quyền riêng tư của nó.

## Lựa chọn và kiểm soát

Windows chỉ hiển thị và chia sẻ thông tin liên hệ khi bạn chọn chia sẻ các liên hệ cụ thể với ứng dụng, hiển thị the liên hệ hoặc chọn thao tác từ the liên hệ.

## Đầu trang

Khám phá và thiết lập thiết bị

Windows có một số tính năng giúp bạn khám phá và thiết lập thiết bị trên PC bao gồm cài đặt Thiết bị, cài đặt thiết bị bằng rỗng Di động, khám phá Mạng và cập đôi thiết bị Không dây.

## Cài đặt Thiết bị

### Tính năng này để làm gì

Khi thiết bị mới được cài đặt trên PC, Windows có thể tự động tìm kiếm, tải xuống và cài đặt phần mềm điều khiển cho thiết bị. Windows cũng tải thông tin về thiết bị chẳng hạn như mô tả, hình ảnh và logo nhà sản xuất. Vài thiết bị như máy in, webcam, thiết bị bằng rỗng di động và thiết bị di động đồng bộ với Windows có ứng dụng cho phép

đầy đủ tính năng thiết bị và trải nghiệm người dùng. Nếu nhà sản xuất thiết bị đã cung cấp một ứng dụng cho thiết bị, Windows có thể tự động tải xuống và cài đặt ứng dụng đó từ Windows Store nếu bạn đăng nhập vào Store.

### **Thu thập, xử lý hoặc truyền tải thông tin**

Khi Windows tìm kiếm trình điều khiển, nó sẽ liên hệ dịch vụ Windows Update trực tuyến để tìm và tải xuống trình điều khiển thiết bị nếu PC của bạn không sẵn có trình điều khiển thích hợp. Để biết thêm về thông tin được thu thập bởi Windows Update và cách nó được sử dụng, xem [Điều khoản về quyền riêng tư Dịch vụ Cập nhật](#).

Để truy xuất thông tin về thiết bị và xác định xem có ứng dụng cho nó hay không, Windows sẽ gửi dữ liệu về thiết bị tới Microsoft, bao gồm ID thiết bị (ví dụ ID Phần cứng và ID Dòng máy của thiết bị mà bạn đang sử dụng), vùng và ngôn ngữ của bạn cũng như ngày mà thông tin thiết bị được cập nhật lần cuối. Nếu sẵn có ứng dụng cho thiết bị, Windows sẽ tự động tải xuống và cài đặt nó từ Windows Store. Ứng dụng đó sẽ sẵn có trong tài khoản Windows Store của bạn trong danh sách ứng dụng mà bạn sở hữu.

### **Sử dụng thông tin**

Thông tin gửi tới Microsoft được sử dụng để xác định và tải xuống trình điều khiển thiết bị thích hợp cũng như thông tin và ứng dụng cho thiết bị của bạn. Microsoft không sử dụng thông tin gửi tới để nhận dạng hay liên hệ với bạn.

### **Lựa chọn và kiểm soát**

Nếu bạn chọn thiết đặt nhanh trong khi cài đặt Windows, chế độ tự động tải xuống và cài đặt trình điều khiển, thông tin và ứng dụng cho thiết bị được bật. Nếu bạn chọn tùy chỉnh thiết đặt, bạn có thể kiểm soát chế độ tự động tải về và cài đặt trình điều khiển, ứng dụng và thông tin cho thiết bị bằng cách chọn **Tự động lấy trình điều khiển, ứng dụng và thông tin cho thiết bị mới** dưới **Giúp bảo vệ và cập nhật PC của bạn**. Sau khi cài đặt Windows, bạn có thể thay đổi các thiết đặt này trong Panel Điều khiển bằng cách chọn Change device installation settings, sau đó chọn **Không, để tôi tự quyết định phải làm gì**.

Bạn có thể dễ cài đặt một ứng dụng của thiết bị bất cứ khi nào mà

không cần phải dỡ cài đặt thiết bị, mặc dù bạn có thể cần ứng dụng đó để sử dụng một vài tính năng của thiết bị. Bạn có thể cài đặt lại ứng dụng thiết bị sau khi đã dỡ cài đặt bằng cách đi tới danh sách các ứng dụng mà bạn sở hữu trong Windows Store.

## Cài đặt thiết bị bằng rộng di động

### Tính năng này để làm gì

Nếu PC của bạn có phân cứng bằng rộng di động được cung cấp bởi một nhà khai thác dịch vụ di động, Windows có thể tự động tải xuống và cài đặt ứng dụng cho phép bạn quản lý tài khoản và kế hoạch dữ liệu của bạn với nhà khai thác dịch vụ di động đó. Thông tin bổ sung về thiết bị cũng được tải xuống giúp cho việc hiển thị kết nối bằng rộng di động trong danh sách mạng.

### Thu thập, xử lý hoặc truyền tải thông tin

Để xác định thông tin và ứng dụng nào cho thiết bị sẽ được tải xuống, Windows gửi một phân mã định danh phân cứng từ phân cứng bằng rộng di động của bạn để cho phép chúng tôi nhận dạng nhà khai thác dịch vụ di động của bạn. Để bảo vệ quyền riêng tư của bạn, Windows sẽ không gửi mã định danh phân cứng bằng rộng di động đầy đủ tới Microsoft.

Nếu nhà khai thác dịch vụ di động của bạn đã cung cấp ứng dụng cho Microsoft, Windows sẽ tải ứng dụng xuống từ Windows Store và cài đặt nó. Khi bạn mở một ứng dụng sau khi cài đặt, nó sẽ có quyền truy cập tới phân cứng bằng rộng di động của bạn bao gồm mã định danh phân cứng duy nhất để nhà khai thác dịch vụ di động có thể dùng mã đó xác định tài khoản của bạn.

### Sử dụng thông tin

Microsoft sử dụng phân mã định danh phân cứng bằng rộng di động của bạn mà Windows đã gửi để xác định ứng dụng của nhà cung cấp nào sẽ được cài đặt trên máy tính của bạn. Khi cài đặt, ứng dụng có thể sử dụng các ID phân cứng bằng rộng di động của bạn. Ví dụ, ứng dụng của nhà khai thác dịch vụ di động có thể sử dụng những mã định danh này để tra cứu thông tin tài khoản và kế hoạch trực tuyến. Việc sử dụng thông tin này của ứng dụng sẽ tùy thuộc vào biện pháp bảo vệ quyền riêng tư của nhà khai thác dịch vụ di động.

### Lựa chọn và kiểm soát

Nếu bạn chọn thiết đặt nhanh trong khi cài đặt Windows lần đầu tiên, Windows sẽ tự động kiểm tra và tải xuống các ứng dụng của nhà khai thác dịch vụ di động. Bạn có thể bật hoặc tắt tính năng này trong Panel Điều khiển. Để có thêm thông tin, xem phần Cài đặt Thiết bị ở trên.

Bạn có thể dỡ cài đặt ứng dụng của nhà khai thác dịch vụ di động bất cứ lúc nào mà không cần phải dỡ cài đặt phần cứng băng rộng di động.

## Khám phá mạng

### Tính năng này để làm gì

Khi bạn kết nối PC với một mạng riêng quy mô nhỏ như ở nhà, Windows có thể tự động phát hiện các PC và thiết bị chia sẻ khác trong mạng và ngược lại, làm PC của bạn có thể thấy được bởi các PC khác trong mạng. Khi các thiết bị chia sẻ hiện hữu, Windows có thể tự động kết nối và cài đặt chúng. Ví dụ các thiết bị chia sẻ như máy in hay bộ mở rộng phương tiện nhưng không gồm các thiết bị cá nhân như camera hay điện thoại di động.

### Thu thập, xử lý hoặc truyền tải thông tin

Khi bạn bật chia sẻ và kết nối với thiết bị, thông tin về PC của bạn, chẳng hạn như tên và địa chỉ mạng của PC, có thể phát toàn mạng cục bộ để cho phép các PC khác khám phá và kết nối với nó.

Để xác định thiết bị kết nối với mạng của bạn có được cài đặt tự động hay không, vài thông tin về mạng sẽ được thu thập và gửi tới Microsoft. Thông tin này bao gồm mã số thiết bị trên mạng, loại mạng (ví dụ mạng riêng) và loại cũng như tên kiểu máy của thiết bị trên mạng. Thông tin cá nhân như tên mạng hoặc mật khẩu sẽ không bị thu thập.

Tùy thuộc vào thiết đặt cài đặt trên thiết bị của bạn, khi Windows cài đặt thiết bị chia sẻ, Windows có thể gửi vài thông tin tới Microsoft và cài đặt phần mềm thiết bị trên PC của bạn. Để biết thêm thông tin chi tiết, xem phần Cài đặt Thiết bị.

### Sử dụng thông tin

Thông tin gửi tới Microsoft về mạng của bạn được sử dụng để xác định thiết bị nào trên mạng được cài đặt tự động. Microsoft không sử

dụng thông tin để nhận dạng, liên hệ hoặc gửi quảng cáo cho bạn.

## **Lựa chọn và kiểm soát**

Nếu bạn chọn bật chia sẻ và kết nối với thiết bị khi tham gia mạng, khám phá mạng được bật cho mạng đó. Bạn có thể thay đổi thiết đặt này cho mạng hiện tại của bạn bằng cách bấm vào loại mạng được liệt kê bên dưới tên mạng trong Trung tâm Mạng và Chia sẻ.

Bạn có thể chọn bật khám phá mạng hay không và bật tự động thiết lập các thiết bị kết nối mạng hay không bằng cách chọn **Thay đổi thiết đặt chia sẻ chuyên sâu** trong Trung tâm Mạng và Chia sẻ.

## **Cặp đôi thiết bị không dây**

### **Tính năng này để làm gì**

Windows cho phép bạn cặp đôi PC của mình với các thiết bị không dây sử dụng Bluetooth hoặc Wi-Fi Trực tiếp. Wi-Fi Direct là công nghệ không dây cho phép thiết bị giao tiếp trực tiếp với nhau mà không cần kết nối với mạng Wi-Fi.

### **Thu thập, xử lý hoặc truyền tải thông tin**

Khi bạn chọn **Cho phép thiết bị Bluetooth tìm thấy PC này** trong Thiết đặt Bluetooth, Windows phát tên PC của bạn qua Bluetooth để cho phép các thiết bị có kích hoạt Bluetooth phát hiện và nhận diện PC của bạn.

Khi bạn chọn **Thêm thiết bị** trong phần Thiết bị của thiết đặt PC, Windows sẽ phát tên PC của bạn qua Wi-Fi để cho phép các thiết bị đã bật Wi-Fi Direct phát hiện và nhận dạng nó. Khi bạn đóng **Thêm thiết bị**, Windows sẽ ngừng phát tên PC của bạn qua Wi-Fi.

Tùy thuộc vào thiết đặt cài đặt thiết bị của bạn, khi Windows cặp đôi với thiết bị không dây, Windows có thể gửi vài thông tin tới Microsoft và cài đặt phần mềm cho thiết bị trên PC của bạn. Để có thêm thông tin, xem phần Cài đặt Thiết bị ở trên.

### **Sử dụng thông tin**

Windows phát tên PC của bạn để cho phép các thiết bị khác nhận dạng và kết nối với PC của bạn. Tên PC của bạn sẽ không được gửi tới Microsoft.

## **Lựa chọn và kiểm soát**

Để thay đổi việc Windows có phát tên PC của bạn qua Bluetooth hay không, ấn và giữ hoặc bấm chuột phải vào PC của bạn trong phần Thiết bị và Máy in ở Panel Điều khiển, chọn **Thiết đặt Bluetooth**, rồi chọn **Cho phép thiết bị Bluetooth tìm kiếm PC này**. Nếu bạn không muốn Windows phát tên PC của bạn qua Wi-Fi trong khi thêm thiết bị, tạm thời tắt Wi-Fi trong phần Không dây của thiết đặt PC trước khi bạn thêm một thiết bị.

## [Đầu trang](#)

Mã hóa Thiết bị

### **Tính năng này để làm gì**

Mã hóa thiết bị giúp bảo vệ dữ liệu của bạn bằng cách mã hóa nó sử dụng công nghệ Mã hóa Ổ đĩa BitLocker có thể giúp ngăn chặn những tấn công phần mềm ngoại tuyến. Khi bạn bật mã hóa thiết bị, Windows mã hóa dữ liệu trên ổ đĩa mà Windows được cài đặt.

### **Thu thập, xử lý hoặc truyền tải thông tin**

Khi bạn sử dụng mã hóa phân mềm, các khóa mật mã trong bộ nhớ liên tục mã hóa và giải mã dữ liệu khi dữ liệu được đọc từ hoặc chép lên ổ đĩa được bảo vệ. Khi bạn sử dụng mã hóa phân cứng, việc mã hóa và giải mã dữ liệu được ổ đĩa thực hiện.

Windows sử dụng Mô-đun Nền tảng Tin cậy (TPM) trên PC của bạn để lưu trữ và quản lý các khóa mật mã được sử dụng để mã hóa ổ đĩa của bạn. Khi mã hóa thiết bị được bật, Windows tự động mã hóa ổ đĩa đã cài đặt Windows và tạo ra một khóa phục hồi. Khóa phục hồi có thể giúp bạn truy cập dữ liệu được bảo vệ của bạn trong trường hợp xảy ra sự cố phân cứng nhất định hoặc các vấn đề khác.

Khóa phục hồi BitLocker cho PC được sao lưu trực tuyến tự động trong tài khoản MicrosoftOneDrive của mỗi tài khoản quản trị viên được kết nối tới tài khoản Microsoft. Tên máy tính và mã định danh cho khóa phục hồi cũng được sao lưu trong cùng tài khoản OneDrive. Để bảo vệ quyền riêng tư của bạn, thông tin được gửi dưới dạng mã hóa thông qua SSL.

### **Sử dụng thông tin**

Các khóa mật mã và mã định danh duy nhất toàn cầu (GUID) được

lưu trữ trong bộ nhớ trên PC để hỗ trợ cho các hoạt động của BitLocker. Thông tin phục hồi cho phép bạn truy cập dữ liệu được bảo vệ của bạn trong trường hợp xảy ra sự cố phần cứng nhất định hoặc các vấn đề khác, và cho phép BitLocker phân biệt giữa người dùng được phép và trái phép.

Microsoft sao lưu thông tin phục hồi của bạn trong tài khoản OneDrive do đó bạn có thể truy cập trực tuyến. Chúng tôi không sử dụng thông tin khóa phục hồi hoặc lưu nó ở bất kỳ đâu ngoài tài khoản OneDrive. Chúng tôi có thể sử dụng dữ liệu tổng hợp về khóa mật mã để phân tích các xu hướng cũng như giúp cải thiện sản phẩm và dịch vụ của chúng tôi. Ví dụ, chúng tôi có thể sử dụng thông tin này để xác định tỷ lệ những PC đã bật Mã hóa Thiết bị.

### **Lựa chọn và kiểm soát**

Nếu bạn chọn sử dụng tài khoản Microsoft khi thiết lập PC và PC của bạn hỗ trợ nó, mật mã hóa thiết bị sẽ được bật và khóa phục hồi được sao lưu trong tài khoản OneDrive. Nếu bạn chọn sử dụng một tài khoản cục bộ trong khi thiết lập PC của bạn, mã hóa thiết bị được tắt.

Nếu sau đó bạn kết nối một tài khoản Microsoft với một tài khoản người quản trị trên PC của bạn:

- Nếu mật mã hóa thiết bị chưa được bật, Windows sẽ tự động bật nó và sao lưu thông tin phục hồi vào tài khoản OneDrive của người dùng đó.
- Nếu mật mã hóa thiết bị đã được bật, thông tin phục hồi cho PC sẽ được sao lưu vào tài khoản OneDrive của người dùng đó.

Bạn có thể xem và quản lý các khóa phục hồi được lưu trong tài khoản OneDrive của bạn [tại đây](#).

### **Đầu trang**

Truy cập Trực tiếp

### **Tính năng này để làm gì**

DirectAccess cho phép PC của bạn kết nối từ xa tới mạng làm việc của bạn một cách trơn tru mỗi khi PC của bạn kết nối với Internet, bất kể vị trí của bạn.



## **Thu thập, xử lý hoặc truyền tải thông tin**

Mỗi lần khởi động PC, tính năng DirectAccess sẽ cố kết nối với mạng làm việc của bạn cho dù bạn có ở nơi làm việc hay không. Một khi đã kết nối, PC của bạn sẽ tải về chính sách nơi làm việc và bạn sẽ có thể truy cập tài nguyên đã cấu hình trong mạng làm việc. Quản trị viên nơi làm việc của bạn có thể tận dụng kết nối DirectAccess để quản lý và theo dõi từ xa PC của bạn, bao gồm các trang web mà bạn truy cập ngay cả khi bạn không ở nơi làm việc.

DirectAccess không gửi bất cứ thông tin gì đến Microsoft.

## **Sử dụng thông tin**

Chính sách của công ty bạn quyết định cách sử dụng thông tin được thu thập bởi người quản trị nơi bạn làm việc.

## **Lựa chọn và kiểm soát**

DirectAccess phải được cấu hình bởi người quản trị nơi làm việc của bạn bằng cách sử dụng Chính sách Nhóm. Người quản trị có thể cho phép bạn tạm thời vô hiệu hóa một số thành phần của DirectAccess nhưng chỉ có người quản trị nơi làm việc của bạn mới có thể ngăn Windows kết nối đến nơi làm việc với mục đích quản lý. Nếu bạn hoặc người quản trị nơi làm việc xóa bỏ PC của bạn khỏi miền nơi làm việc, tính năng DirectAccess sẽ không thể kết nối được nữa.

## [Đầu trang](#)

Trung tâm Dễ Truy nhập

## **Tính năng này để làm gì**

Trung tâm Dễ Truy cập cho phép bạn bật các tùy chọn và thiết đặt trợ năng để giúp bạn tương tác với PC dễ dàng hơn.

## **Thu thập, xử lý hoặc truyền tải thông tin**

Nếu bạn sử dụng tính năng này, bạn sẽ được yêu cầu chọn các khai báo thích hợp.

Các khai báo này bao gồm:

- Văn bản và ảnh trên Tivi khó thấy.

- Điều kiện chiếu sáng gây khó thấy ảnh trên màn hình của tôi.
- Tôi không sử dụng bàn phím.
- Tôi bị mù.
- Tôi bị điếc.
- Tôi bị khiếm khuyết khả năng nói

Thông tin này được lưu theo định dạng không dễ cho người đọc và được lưu cục bộ trên PC của bạn.

### **Sử dụng thông tin**

Bạn sẽ được cung cấp một bộ cấu hình khuyên dùng dựa vào những khai báo mà bạn chọn. Thông tin này không được gửi tới Microsoft và không hiện hữu đối với những người dùng khác ngoài bạn và quản trị viên trên PC của bạn.

### **Lựa chọn và kiểm soát**

Bạn có thể lựa chọn các khai báo bằng cách đi tới [Dễ Truy cập](#) trong [Pa-nen Điều khiển](#). Bạn có thể thay đổi chọn lựa của mình bất cứ lúc nào. Bạn cũng có thể chọn cấu hình khuyên dùng nào mà bạn muốn cho PC của bạn.

### [Đầu trang](#)

Trình xem Sự kiện

### **Tính năng này để làm gì**

Người dùng PC, chủ yếu là các quản trị viên, có thể sử dụng Trình xem Sự kiện để xem và quản lý các nhật ký sự kiện. Nhật ký sự kiện bao gồm thông tin về phân cứng, phần mềm và sự kiện bảo mật trên PC của bạn. Bạn cũng có thể lấy thông tin từ Microsoft về các sự kiện trong nhật ký sự kiện bằng cách bấm vào [Trợ giúp Trực tuyến Nhật ký Sự kiện](#).

### **Thu thập, xử lý hoặc truyền tải thông tin**

Nhật ký sự kiện chứa thông tin sự kiện được tất cả người dùng và ứng dụng trên PC tạo ra. Theo mặc định, tất cả người dùng đều có thể xem các mục nhật ký sự kiện, tuy nhiên quản trị viên có thể chọn giới

hạn việc truy cập tới nhật ký sự kiện. Bạn có thể truy cập nhật ký sự kiện cho PC của bạn bằng cách mở Trình xem Sự kiện. Để biết cách mở Trình xem Sự kiện, xem Trợ giúp và Hỗ trợ Windows.

Nếu bạn sử dụng Trợ giúp Trực tuyến Nhật ký Sự kiện để tra cứu thông tin bổ sung về một sự kiện cụ thể, thông tin về sự kiện đó sẽ được gửi tới Microsoft.

### **Sử dụng thông tin**

Khi bạn sử dụng Trợ giúp Trực tuyến Nhật ký Sự kiện để tra cứu thông tin về một sự kiện, dữ liệu sự kiện gửi từ PC của bạn sẽ được sử dụng để định vị và cung cấp cho bạn thông tin bổ sung về sự kiện. Đối với các sự kiện của Microsoft, chi tiết sự kiện sẽ được gửi tới Microsoft. Microsoft không sử dụng thông tin để nhận dạng, liên hệ hoặc gửi quảng cáo cho bạn. Đối với sự kiện liên kết với ứng dụng của bên thứ ba, thông tin sẽ được gửi tới vị trí được chỉ định bởi nhà phát hành hoặc nhà cung cấp của bên thứ ba. Nếu bạn gửi thông tin về sự kiện tới nhà phát hành hoặc nhà cung cấp của bên thứ ba, việc sử dụng thông tin sẽ tùy thuộc vào biện pháp bảo vệ quyền riêng tư của bên thứ ba.

### **Lựa chọn và kiểm soát**

Quản trị viên có thể chọn giới hạn việc truy cập tới các nhật ký Trình xem Sự kiện. Người dùng nào có toàn quyền truy cập vào các nhật ký trình xem sự kiện có thể xóa chúng. Trừ khi trước đây bạn đã đồng ý gửi thông tin sự kiện tự động khi bạn bấm vào Trợ giúp Trực tuyến Nhật ký Sự kiện, nếu không bạn sẽ được yêu cầu xác nhận rằng thông tin được trình bày tới bạn có thể được gửi qua Internet. Không có thông tin nhật ký sự kiện nào được gửi qua Internet trừ khi bạn đồng ý gửi nó. Quản trị viên có thể sử dụng Chính sách Nhóm để lựa chọn hoặc thay đổi trang gửi thông tin sự kiện.

### [Đầu trang](#)

An toàn Gia đình

### **Tính năng này để làm gì**

An toàn Gia đình giúp cha mẹ bảo vệ con cái của họ khi chúng sử dụng PC. Cha mẹ có thể kiểm soát ứng dụng, trò chơi và trang web nào mà trẻ được phép sử dụng. Cha mẹ cũng có thể đặt giới hạn thời

gian và nhận thông báo hoạt động thường xuyên qua email. Cha mẹ có thể quản lý quyền giới hạn và xem báo cáo hoạt động cục bộ trên PC hoặc trực tuyến bằng cách sử dụng trang web An toàn Gia đình Microsoft.

### **Thu thập, xử lý hoặc truyền tải thông tin**

Thiết đặt An toàn Gia đình và báo cáo hoạt động của trẻ được lưu trữ trên PC của bạn. Báo cáo hoạt động có thể bao gồm thông tin về thời gian sử dụng máy tính, sử dụng các ứng dụng và trò chơi cá nhân cũng như các trang web đã truy cập (bao gồm cả những cố gắng xem các trang đã bị chặn). Quản trị viên có thể thay đổi thiết đặt và xem báo cáo hoạt động.

Nếu tài khoản của trẻ được bật quản lý trực tuyến, cha mẹ có thể xem báo cáo hoạt động của trẻ và thay đổi thiết đặt trên trang web An toàn Gia đình của Microsoft. Cha hoặc mẹ có thể cho phép người khác xem báo cáo hoạt động và thay đổi thiết đặt bằng cách thêm quyền cha mẹ vào cho người đó trên trang web An toàn Gia đình Microsoft. Nếu cha hoặc mẹ, người đã cấu hình An toàn Gia đình, đăng nhập vào Windows bằng tài khoản Microsoft, quản lý trực tuyến tự động được kích hoạt.

Khi cấu hình An toàn Gia đình cho tài khoản của trẻ với chế độ quản lý trực tuyến được bật, email các báo cáo hoạt động hàng tuần của trẻ sẽ tự động gửi cho cha mẹ.

### **Sử dụng thông tin**

Trang web An toàn Gia đình Windows và Microsoft sử dụng thông tin thu thập được để cung cấp tính năng An toàn Gia đình. Microsoft có thể phân tích thông tin nhật ký hoạt động một cách tổng hợp nhằm nâng cao chất lượng dữ liệu, chúng tôi không sử dụng thông tin này để nhận dạng, liên hệ hoặc gửi quảng cáo đến bất kỳ người dùng cá nhân nào.

### **Lựa chọn và kiểm soát**

An toàn Gia đình được tắt theo mặc định. Bạn có thể truy cập An toàn Gia đình bằng cách mở An toàn Gia đình trong Pa-nen Điều khiển. Chỉ có quản trị viên mới có thể bật An toàn Gia đình và chỉ có những người dùng không có đặc quyền quản trị mới bị quản lý hoặc giới hạn. Trẻ có thể xem các thiết đặt nhưng không thể thay đổi chúng. Nếu An

toàn Gia đình được bật, trẻ sẽ nhận được thông báo rằng An toàn Gia đình đang quản lý chúng mỗi khi chúng đăng nhập vào Windows. Nếu bạn cho biết một tài khoản đang được tạo là tài khoản của trẻ, bạn có thể chọn bật An toàn Gia đình cho tài khoản đó.

Nếu quản trị viên thiết lập tài khoản của trẻ đã đăng nhập vào Windows bằng tài khoản Microsoft, chế độ quản lý trực tuyến sẽ tự động được bật và báo cáo về hoạt động của trẻ sẽ được gửi hàng tuần. Tài khoản của cha mẹ có thể được thêm vào hay loại bỏ trên trang web An toàn Gia đình Microsoft. Bất cứ ai được thêm vào quyền cha mẹ trên trang web đều có thể xem báo cáo hoạt động của trẻ và thay đổi thiết đặt An toàn Gia đình của trẻ ngay cả khi cha mẹ không phải là quản trị viên trên PC mà trẻ đang sử dụng.

Để sử dụng An toàn Gia đình đúng cách, cha mẹ nên nắm quyền quản trị PC và không nên cấp đặc quyền quản trị cho trẻ. Vui lòng lưu ý rằng việc sử dụng tính năng này để quản lý những người dùng khác (chẳng hạn như người đã trưởng thành) có thể vi phạm pháp luật được áp dụng.

## [Đầu trang](#)

Fax

### **Tính năng này để làm gì**

Tính năng fax cho phép bạn tạo và lưu trang bìa của fax và để gửi và nhận fax bằng PC của bạn và một modem fax gắn ngoài hay tích hợp hoặc một máy chu fax.

### **Thu thập, xử lý hoặc truyền tải thông tin**

Thông tin thu thập bao gồm bất kỳ thông tin cá nhân nào được nhập trên trang bìa của fax, cũng như các mã định danh chứa trong giao thức fax chuẩn công nghiệp như ID Thuê bao Truyền tải (TSID) và ID Thuê bao Cuộc gọi (CSID). Mặc định, Windows sử dụng "Fax" làm giá trị cho mỗi mã định danh.

### **Sử dụng thông tin**

Thông tin nhập trong hộp thoại người gửi được thể hiện trên trang bìa của fax. Các mã định danh như TSID và CSID có thể chứa văn bản bất kỳ và thường được máy nhận fax sử dụng. Không có thông tin gửi tới

Microsoft.

## **Lựa chọn và kiểm soát**

Việc truy cập fax tùy thuộc vào quyền ưu tiên của tài khoản người dùng của bạn trên PC. Trừ khi người quản trị fax thay đổi thiết đặt truy cập, toàn bộ người dùng đều có thể gửi và nhận fax. Mặc định, tất cả người dùng có thể xem tài liệu mà họ gửi và bất kỳ fax nào được nhận trên PC. Người quản trị có thể xem tất cả tài liệu fax đã được gửi hoặc nhận và có thể cấu hình thiết đặt fax bao gồm việc xác định những người có quyền xem hoặc quản lý fax cũng như giá trị TSID và CSID.

## [Đầu trang](#)

Cá nhân hóa Viết tay— học tự động

### **Tính năng này để làm gì**

Học tự động là một công cụ cá nhân hóa việc nhận dạng viết tay sẵn có trên PC với cảm ứng hoặc bút viết. Tính năng này thu thập dữ liệu về những từ mà bạn sử dụng hoặc cách bạn viết chúng. Điều này giúp phân mềm nhận dạng viết tay cải thiện khả năng thể hiện kiểu viết tay và từ vựng của bạn cũng như cải thiện khả năng hiệu chỉnh tự động và đề xuất văn bản cho các ngôn ngữ mà không cần tới trình soạn phương thức nhập liệu (IMEs).

### **Thu thập, xử lý hoặc truyền tải thông tin**

Thông tin thu thập bằng chức năng tìm hiểu tự động được lưu trữ trong hồ sơ người dùng cho từng người dùng trên PC. Thông tin được lưu trữ theo một định dạng riêng mà các phần mềm xem văn bản (như Notepad hay Wordpad) không đọc được và chỉ sẵn có cho những người dùng khác nếu họ là quản trị viên trên PC của bạn.

Thông tin thu thập bao gồm:

- Văn bản từ những thư được bạn soạn thảo và những mục lịch được bạn tạo bằng cách sử dụng các ứng dụng email (ví dụ, Thư Office Outlook hoặc Windows Live) bao gồm bất kỳ thư nào mà bạn đã gửi.
- Mục mà bạn ghi trong Pa-nen Nhập.

- Văn bản được nhận dạng từ mực mà bạn ghi trong Pa-nen Nhập hoặc gõ bằng bàn phím cảm ứng.
- Các kí tự thay thế mà bạn chọn để sửa văn bản được nhận dạng.

## Sử dụng thông tin

Thông tin thu thập được sử dụng để giúp cải thiện nhận dạng viết tay bằng cách tạo một phiên bản phân mềm nhận dạng được cá nhân hóa theo kiểu và từ vựng của riêng bạn, và để bật chức năng hiệu chỉnh sửa lỗi tự động và đề xuất văn bản khi bạn gõ bằng bàn phím cảm ứng.

Các mẫu chữ được sử dụng để tạo ra một từ điển mở rộng. Các mẫu mực được sử dụng để giúp cải thiện nhận dạng viết tay đối với mỗi người dùng trên PC. Không có thông tin gửi tới Microsoft.

## Lựa chọn và kiểm soát

Tìm hiểu tự động được mặc định tắt. Bạn có thể tắt hoặc mở tìm hiểu tự động bất cứ lúc nào bằng cách đi tới **Thiết đặt Nâng cao** trong phần **Ngôn ngữ** trong Panel Điều khiển. Khi bạn tắt tìm hiểu tự động, bất cứ dữ liệu nào được thu thập và lưu trữ bởi tìm hiểu tự động đều bị xóa.

## [Đầu trang](#)

Nhóm Nhà

## Tính năng này để làm gì

Windows cho phép bạn dễ dàng liên kết các PC trong mạng nhà của bạn để bạn có thể chia sẻ hình, nhạc, video, tài liệu và thiết bị. Nó cũng cho phép PC truyền phương tiện đến các thiết bị trong mạng nhà bạn như là một bộ mở rộng phương tiện. Những PC và thiết bị này là nhóm nhà của bạn. Bạn có thể bảo vệ nhóm nhà bằng mật khẩu và bạn có thể chọn nội dung muốn chia sẻ.

## Thu thập, xử lý hoặc truyền tải thông tin

Bạn có thể truy cập các tệp của mình như hình, video, nhạc và tài liệu từ bất kỳ PC nào thuộc nhóm nhà. Khi bạn tham gia một nhóm nhà, thông tin tài khoản (bao gồm địa chỉ email, tên hiển thị và hình) cho tất cả tài khoản Microsoft trên PC của bạn sẽ được chia sẻ với những

người khác trong nhóm nhà đề' cho phép việc chia sẻ với những người dùng đó.

## **Sử dụng thông tin**

Thông tin thu thập cho phép các PC trong nhóm nhà biết đối tượng chia sẻ nội dung là ai và cách trình bày nó. Không có thông tin gửi tới Microsoft.

## **Lựa chọn và kiểm soát**

Bạn có khả năng thêm hoặc loại bỏ các PC ra khỏi nhóm nhà của bạn và quyết định chia sẻ nội dung gì với các thành viên khác trong nhóm nhà. Bạn có thể tạo ra một nhóm nhà và quản lý thiết đặt của nó bằng cách đi tới **Nhóm Nhà** dưới **Mạng** trong thiết đặt PC.

## [Đầu trang](#)

Trình soạn Phương thức Nhập liệu (IME)

Trình soạn Phương thức Nhập liệu (IME) của Microsoft được sử dụng với các ngôn ngữ Đông Á để chuyên đổi nhập liệu bàn phím sang chữ tượng hình. Phần này trình bày một số tính năng, bao gồm tiên đoán và tự điều chỉnh IME, báo cáo lỗi chuyên đổi IME và đăng ký từ trên IME.

## **Các đề xuất IME Đám mây**

### **Tính năng này để làm gì**

Khi bạn sử dụng Microsoft Pinyin IME để nhập các ký tự tiếng Trung giản thể, IME có thể sử dụng một dịch vụ trực tuyến để tra các chữ tượng hình đề xuất đối với ký tự nhập được gõ nhưng không tồn tại trong từ điển cục bộ trên PC của bạn.

### **Thu thập, xử lý hoặc truyền tải thông tin**

Khi bạn nhập ký tự tiếng Trung giản thể bằng cách sử dụng Microsoft Pinyin IME, IME đề xuất chữ tượng hình mà có thể bạn muốn sử dụng. Nếu IME không thể tìm thấy một đề xuất tốt trong từ điển cục bộ của bạn, nó sẽ gửi ký tự nhập từ bàn phím đến Microsoft để xác định có chữ tượng hình đề xuất nào tốt hơn cho ký tự nhập đó không. Nếu có, chúng sẽ được hiển thị trong danh sách các đề xuất và, nếu được chọn, sẽ được thêm vào từ điển cục bộ. Một mã định danh duy nhất



được tạo ra ngẫu nhiên cũng được gửi đi để giúp chúng tôi phân tích việc sử dụng tính năng này. Mã định danh này không được sử dụng để liên kết với tài khoản Microsoft của bạn, và nó không được sử dụng để nhận dạng, liên hệ hoặc gửi quảng cáo cho bạn.

### **Sử dụng thông tin**

Microsoft sử dụng thông tin thu thập được để tra chữ tượng hình đám mây và để cải thiện sản phẩm và dịch vụ của chúng tôi. Chúng tôi không sử dụng nó để nhận dạng, liên hệ hoặc gửi quảng cáo cho bạn.

### **Lựa chọn và kiểm soát**

Các ứng viên IME đám mây được bật mặc định cho Microsoft Pinyin IME đối với tiếng Trung giản thể. Để xem hoặc thay đổi thiết đặt này, mở thiết đặt PC, bấm **Giờ và ngôn ngữ**, bấm **Vùng và ngôn ngữ**, chọn ngôn ngữ của bạn, rồi bấm **Tùy chọn**.

## **Tiên đoán và tự điều chỉnh IME**

### **Tính năng này để làm gì**

Tùy vào IME mà bạn dùng và thiết đặt của bạn, các tính năng tự điều chỉnh và đề xuất văn bản của IME có thể lưu các từ hoặc chuỗi từ để cải thiện việc lựa chọn chữ tượng hình được hiển thị.

### **Thu thập, xử lý hoặc truyền tải thông tin**

Tính năng tự điều chỉnh (tự tìm hiểu) và đề xuất văn bản trên IME lưu lại một từ hoặc chuỗi từ và tần suất bạn sử dụng chúng. Thông tin tự điều chỉnh (trừ các chuỗi kí tự chữ số/ ký hiệu) được lưu trữ trong các tệp cho từng người dùng trên PC.

### **Sử dụng thông tin**

IME sử dụng dữ liệu tìm hiểu tự động và đề xuất văn bản trên PC của bạn để cải thiện việc lựa chọn chữ tượng hình sẽ hiển thị khi bạn sử dụng IME. Nếu bạn chọn gửi dữ liệu này tới Microsoft, nó sẽ được sử dụng để cải thiện IME cũng như các sản phẩm và dịch vụ có liên quan.

### **Lựa chọn và kiểm soát**

Các chức năng tìm hiểu tự động và đề xuất văn bản luôn được bật theo mặc định trong những IME hỗ trợ các tính năng đó. Dữ liệu thu thập không tự động gửi tới Microsoft. Bạn có thể chọn thu thập hoặc gửi dữ liệu này hay không trong phần Ngôn ngữ trong Pa-nen Điều

khiên.

## Báo cáo lỗi chuyển đổi IME

### Tính năng này để làm gì

Nếu xuất hiện lỗi trong việc trình bày chữ tượng hình hoặc chuyển đổi bàn phím nhập liệu sang chữ tượng hình, tính năng này có thể thu thập thông tin các lỗi để giúp Microsoft cải thiện sản phẩm và dịch vụ của họ.

### Thu thập, xử lý hoặc truyền tải thông tin

Báo cáo Lỗi Chuyển đổi IME thu thập thông tin về các lỗi chuyển đổi IME chẳng hạn như bạn đã gõ gì, kết quả tiên đoán hoặc chuyển đổi đầu tiên, bạn đã chọn chuỗi từ nào để thay thế, thông tin về IME mà bạn sử dụng và thông tin về cách sử dụng nó. Hơn nữa, nếu bạn chọn IME tiếng Nhật, bạn có thể chọn chứa thông tin tìm hiểu tự động trong các báo cáo lỗi chuyển đổi.

### Sử dụng thông tin

Microsoft sử dụng thông tin để cải thiện sản phẩm và dịch vụ của chúng tôi. Microsoft không sử dụng thông tin để nhận dạng, liên hệ, hoặc gửi quảng cáo cho bạn.

### Lựa chọn và kiểm soát

Sau khi một số lỗi chuyển đổi được lưu trữ, Công cụ Báo cáo Chuyển đổi sai sẽ hỏi bạn có muốn gửi báo cáo lỗi chuyển đổi hay không. Bạn cũng có thể chọn gửi báo cáo lỗi chuyển đổi từ Công cụ Báo cáo Chuyển đổi sai IME bất cứ lúc nào. Bạn có thể xem thông tin chứa trong từng báo cáo trước khi chọn gửi nó hay không. Bạn cũng có thể bật tự động gửi báo cáo lỗi chuyển đổi trong Thiết đặt IME.

## Đăng ký từ trên IME

### Tính năng này để làm gì

Tùy vào IME mà bạn dùng, bạn có thể sử dụng đăng ký từ để báo cáo những từ không được hỗ trợ (những từ có thể không được chuyển đổi chính xác sang chữ tượng hình từ việc nhập liệu qua bàn phím).

### Thu thập, xử lý hoặc truyền tải thông tin

Các báo cáo đăng ký có thể bao gồm thông tin mà bạn cung cấp trong hộp thoại Thêm Từ về những từ được báo cáo và mã số phiên bản

phần mềm của IME. Các báo cáo này có thể bao gồm thông tin cá nhân, ví dụ trường hợp bạn thêm tên cá nhân bằng cách sử dụng đăng ký từ. Bạn có quyền xem lại dữ liệu gửi đi của từng báo cáo trước khi bạn chọn gửi nó.

### **Sử dụng thông tin**

Microsoft sử dụng thông tin để cải thiện sản phẩm và dịch vụ của chúng tôi. Microsoft không sử dụng thông tin để nhận dạng, liên hệ, hoặc gửi quảng cáo cho bạn.

### **Lựa chọn và kiểm soát**

Mỗi khi bạn tạo một báo cáo đăng ký từ, bạn sẽ được hỏi có muốn gửi báo cáo này tới Microsoft hay không. Bạn có thể xem thông tin chứa trong báo cáo đó trước khi chọn gửi nó hay không.

### [Đầu trang](#)

Chia sẻ Kết nối Internet

### **Tính năng này để làm gì**

Chia sẻ kết nối Internet cho phép bạn chia sẻ kết nối Internet bằng thông rộng di động của mình với các thiết bị khác thông qua Wi-Fi. Bạn cũng có thể khởi động từ xa chia sẻ kết nối Internet trên thiết bị bằng thông rộng di động của mình từ PC của bạn nếu bạn đã đăng nhập vào cả hai cùng bằng tài khoản Microsoft.

### **Thu thập, xử lý hoặc truyền tải thông tin**

Khi bạn chia sẻ kết nối Internet của mình lần đầu, Windows sẽ tự động tạo ra và lưu một tên mạng và mật khẩu. Bạn có thể thay đổi những nội dung này vào bất kỳ lúc nào.

Nếu PC của bạn hỗ trợ nó và bạn đã thêm PC của mình vào tài khoản Microsoft của bạn như một thiết bị tin cậy, Windows đồng bộ tên mạng và mật khẩu với tài khoản Microsoft của bạn. Windows cũng đồng bộ thông tin khác để cho phép bạn khởi động từ xa chia sẻ kết nối Internet từ các thiết bị tin cậy khác của mình. Thông tin này bao gồm địa chỉ phần cứng radio Bluetooth của bạn và một số ngẫu nhiên được sử dụng để giúp bảo mật kết nối.

### **Sử dụng thông tin**

Thông tin này được sử dụng để cài đặt chia sẻ kết nối Internet. Microsoft không sử dụng thông tin để nhận dạng, liên hệ hoặc gửi quảng cáo cho bạn.

### **Lựa chọn và kiểm soát**

Nếu bạn đăng nhập vào thiết bị hỗ trợ chia sẻ kết nối Internet với tài khoản Microsoft và thêm thiết bị là thiết bị tin cậy, thì thông tin cần thiết để bắt đầu chia sẻ kết nối Internet từ xa sẽ được đồng bộ với OneDrive. Bạn có thể dừng đồng bộ thông tin bằng cách chọn không đồng bộ các mật khẩu. Để biết thêm thông tin, xem phần "Đồng bộ thiết đặt" của trang này.

### [Đầu trang](#)

In qua Internet

### **Tính năng này để làm gì**

In qua Internet cho phép bạn in thông qua Internet.

### **Thu thập, xử lý hoặc truyền tải thông tin**

Khi bạn sử dụng tính năng này để in, trước tiên bạn phải kết nối và xác thực bạn với máy chủ in qua Internet. Thông tin bạn cần gửi tới máy chủ sẽ khác nhau tùy theo mức độ bảo mật mà máy chủ in hỗ trợ (ví dụ bạn có thể được yêu cầu cung cấp tên người dùng và mật khẩu). Sau khi kết nối, bạn sẽ được trình bày một danh sách các máy in tương thích. Nếu PC của bạn không có trình điều khiển in cho máy in mà bạn đã chọn, bạn có thể chọn tải xuống trình điều khiển từ một máy chủ in. Vì công việc in không được mã hóa, những người khác có thể thấy nội dung được gửi.

### **Sử dụng thông tin**

Thông tin thu thập cho phép bạn in bằng cách sử dụng các máy in từ xa. Nếu bạn chọn sử dụng máy chủ in được Microsoft quản lý, chúng tôi sẽ không sử dụng thông tin bạn cung cấp để nhận dạng, liên hệ hoặc gửi quảng cáo cho bạn. Nếu bạn gửi thông tin tới máy chủ in của bên thứ ba, việc sử dụng thông tin sẽ tùy thuộc vào biện pháp bảo vệ quyền riêng tư của bên thứ ba.

### **Lựa chọn và kiểm soát**

Bạn có thể bật hoặc tắt in qua Internet bằng cách mở **Chương trình và Tính năng** trong Panel Điều khiển, rồi chọn **Bật hoặc tắt các tính năng Windows**.

[Đầu trang](#)

Tùy chọn ngôn ngữ

### **Tính năng này để làm gì**

Bạn có thể thêm ngôn ngữ bạn muốn sử dụng vào danh sách ngôn ngữ của bạn trong Windows 8.1. Các ứng dụng và trang web hiển thị tiếng mẹ đẻ sẵn có trong danh sách đó.

### **Thu thập, xử lý hoặc truyền tải thông tin**

Khi bạn truy cập trang web và cài ứng dụng trên PC của bạn, danh sách các ngôn ngữ yêu thích được gửi tới các trang web mà bạn truy cập và sẵn có cho các ứng dụng bạn dùng để chúng có thể cung cấp nội dung theo ngôn ngữ yêu thích của bạn.

### **Sử dụng thông tin**

Danh sách ngôn ngữ yêu thích của bạn được các trang web và ứng dụng của Microsoft sử dụng để cung cấp nội dung theo ngôn ngữ yêu thích của bạn. Microsoft không sử dụng bất kỳ thông tin ngôn ngữ nào để nhận dạng hay liên hệ với bạn. Thông tin ngôn ngữ được các trang web và ứng dụng của bên thứ ba sử dụng tùy thuộc vào biện pháp bảo vệ quyền riêng tư của trang web bên thứ ba hoặc nhà phát hành ứng dụng.

### **Lựa chọn và kiểm soát**

Danh sách các ngôn ngữ yêu thích sẵn có cho các ứng dụng bạn cài đặt và các trang web bạn truy cập. Bạn có thể thêm hoặc loại bỏ các ngôn ngữ trong danh sách này trong tùy chọn Ngôn ngữ trong Pa-nen Điều khiển. Nếu bạn không có ngôn ngữ nào trong danh sách này thì ngôn ngữ bạn chọn trên the Định dạng trong Vùng trên Pa-nen Điều khiển sẽ được gửi tới trang web mà bạn truy cập.

[Đầu trang](#)

Dịch vụ định vị

Dịch vụ định vị Windows cho phép bạn quyết định các ứng dụng, website, và tính năng Windows nào bạn muốn cho phép để xác định vị trí PC của bạn. Dịch vụ định vị Windows bao gồm hai thành phần. Trình cung cấp Địa điểm của Windows kết nối với một dịch vụ trực tuyến của Microsoft để xác định vị trí của bạn. Nền tảng Vị trí Windows xác định vị trí PC của bạn bằng cách sử dụng phần cứng như cảm biến GPS hay phần mềm như Trình cung cấp Địa điểm của Windows.

## Nền tảng vị trí Windows

### Tính năng này để làm gì

Nếu bạn chọn bật Nền tảng Vị trí Windows, các ứng dụng bạn cài đặt từ Windows Store, cũng như một số tính năng của Windows, có thể xin phép xác định vị trí PC của bạn. Nếu bạn cho phép một ứng dụng sử dụng vị trí của bạn, ngoài việc cung cấp vị trí của bạn trong khi bạn sử dụng ứng dụng đó, Nền tảng Vị trí Windows có thể báo cho ứng dụng khi PC của bạn di chuyển vào trong hoặc ra ngoài ranh giới địa lý được ứng dụng đó xác định. Ví dụ, một ứng dụng có thể cho phép bạn đặt một lời nhắc lấy hàng tạp phẩm khi bạn rời khỏi nơi làm việc. Tùy vào cấu hình hệ thống của bạn, Nền tảng Vị trí Windows có thể xác định vị trí PC của bạn bằng cách sử dụng phần cứng, chẳng hạn như cảm biến GPS, hoặc phần mềm, chẳng hạn như Trình cung cấp Địa điểm của Windows.

Nền tảng Vị trí Windows không ngăn các ứng dụng xác định vị trí PC của bạn bằng những cách khác. Ví dụ, bạn có thể cài đặt các thiết bị (như bộ nhận GPS) có thể gửi thông tin vị trí trực tiếp tới một ứng dụng và bỏ qua nền tảng này. Bất kể thiết đặt Nền tảng Vị trí Windows, các dịch vụ trực tuyến có thể sử dụng địa chỉ IP của bạn để xác định gần đúng vị trí của PC - thường là vị trí thành phố nơi bạn đặt PC.

### Thu thập, xử lý hoặc truyền tải thông tin

Nền tảng Vị trí Windows không tự truyền bất kỳ thông tin nào từ PC của bạn, nhưng các Trình cung cấp Địa điểm (như Trình cung cấp Địa điểm của Windows) có thể truyền thông tin khi Nền tảng Vị trí Windows yêu cầu chúng xác định vị trí PC của bạn. Các ứng dụng, trang web và tính năng được cho phép sử dụng nền tảng để xác định vị trí PC của bạn cũng có thể truyền hoặc lưu trữ thông tin đó. Nếu

một ứng dụng thiết lập ranh giới địa lý để giám sát, các ranh giới này được lưu trữ có mã hóa trên PC của bạn. Thông tin được lưu trữ về các ranh giới này bao gồm tên, vị trí và xem PC của bạn đã nằm trong hay ngoài ranh giới ở lần cuối cùng xác định vị trí của nó. Các ứng dụng thiết lập ranh giới địa lý có thể truyền hoặc lưu trữ thông tin này

### **Sử dụng thông tin**

Nếu bạn bật Nền tảng Vị trí Windows, các ứng dụng, trang web và các tính năng của Windows được cho phép sẽ có thể truy cập tới vị trí PC của bạn và sử dụng nó để mang đến cho bạn nội dung cá nhân hóa. Nếu bạn sử dụng ứng dụng hoặc Trình cung cấp Địa điểm của bên thứ ba, việc sử dụng vị trí PC của bạn tùy thuộc vào biện pháp bảo vệ quyền riêng tư của bên thứ ba. Trước khi bạn tải xuống một ứng dụng từ Windows Store, bạn sẽ có thể thấy được ứng dụng đó có khả năng nhận biết vị trí hay không trong phân mô tả ứng dụng.

### **Lựa chọn và kiểm soát**

Bằng cách chọn thiết đặt nhanh trong khi Cài đặt Windows, bạn sẽ mở được Nền tảng Vị trí Windows. Nếu bạn chọn tùy chỉnh thiết đặt, bạn có thể kiểm soát Nền tảng Vị trí Windows bằng cách chọn Cho phép Windows và các ứng dụng yêu cầu vị trí của tôi từ Nền tảng Vị trí Windows dưới phần Chia sẻ thông tin với Microsoft và các dịch vụ khác. Lần đầu tiên ứng dụng trên Store yêu cầu vị trí PC của bạn, Windows sẽ hỏi bạn có muốn cho phép ứng dụng sử dụng vị trí của mình không. Bạn có thể xem và thay đổi thiết đặt này cho mỗi ứng dụng trên Store trong Quyền hạn trong thiết đặt ứng dụng.

Nếu bạn sử dụng một ứng dụng bàn làm việc có dùng Nền tảng Vị trí Windows, nó sẽ yêu cầu quyền sử dụng vị trí PC của bạn và khi nó truy cập tới vị trí PC của bạn, một biểu tượng sẽ xuất hiện trong khu vực thông báo để báo cho bạn biết vị trí PC của bạn đã được truy cập. Mỗi người dùng có thể kiểm soát thiết đặt vị trí của riêng họ trong **Quyền riêng tư** trong thiết đặt PC. Hơn nữa, quản trị viên có thể chọn tắt nền tảng địa điểm cho tất cả người dùng trong **Thiết đặt Vị trí** trong Panel Điều khiển. Để ngăn các ứng dụng thông báo khi đi qua các ranh giới địa lý được xác định bằng các ứng dụng, quản trị viên có thể tắt Dịch vụ Khuôn khổ Vị trí Windows trong Pa-nen Điều khiển.

## **Trình cung cấp Địa điểm của Windows**

## **Tính năng này để làm gì**

Trình cung cấp Địa điểm của Windows kết nối tới Dịch vụ Định vị. Microsoft trực tuyến giúp xác định vị trí gần đúng cho PC của bạn dựa vào mạng Wi-Fi gần PC hay địa chỉ IP của PC.

## **Thu thập, xử lý hoặc truyền tải thông tin**

Khi một ứng dụng đã được phép nhận vị trí yêu cầu vị trí của bạn, Nền tảng Vị trí Windows sẽ yêu cầu tất cả Trình cung cấp Địa điểm đã cài đặt (bao gồm cả Trình cung cấp Địa điểm của Windows) để xác định vị trí hiện tại của PC của bạn. Trình cung cấp Địa điểm của Windows trước tiên sẽ kiểm tra xem nó có danh sách các điểm truy cập Wi-Fi gần đó được lưu trữ từ yêu cầu trước đó bởi một ứng dụng nhận biết vị trí hay không. Nếu không có sẵn danh sách các điểm truy cập Wi-Fi gần đó hoặc danh sách đã hết hạn, trình cung cấp sẽ gửi thông tin về các điểm truy cập Wi-Fi gần đó và thông tin GPS (nếu có) đến Dịch vụ Định vị Microsoft. Dịch vụ này sẽ gửi trả lại vị trí gần đúng cho PC của bạn đến trình cung cấp để chuyển vị trí tới Nền tảng Vị trí Windows và từ đây sẽ cung cấp nó tới ứng dụng đã yêu cầu vị trí PC của bạn. Trình cung cấp Địa điểm của Windows cũng có thể cập nhật danh sách lưu trữ các điểm truy cập Wi-Fi của nó. Trình cung cấp Địa điểm của Windows duy trì danh sách này để có thể xác định vị trí gần đúng cho PC của bạn mà không cần lần nào cũng phải kết nối Internet. Danh sách này đã được mã hóa khi lưu trữ trên ổ đĩa để các ứng dụng không thể trực tiếp truy cập nó.

Thông tin được gửi về các điểm truy cập Wi-Fi gần đó bao gồm BSSID (địa chỉ MAC của điểm truy cập Wi-Fi) và cường độ tín hiệu. Thông tin GPS bao gồm vĩ độ, kinh độ, hướng, tốc độ và độ cao được quan sát. Để giúp bảo vệ quyền riêng tư của bạn, Trình cung cấp Địa điểm của Windows không gửi bất kỳ thông tin nào để nhận dạng riêng PC của bạn vượt ra ngoài thông tin máy tính chuẩn được gửi với tất cả kết nối tới Internet. Để giúp bảo vệ quyền riêng tư của chủ sở hữu mạng Wi-Fi, Windows không gửi thông tin về các SSID (các tên điểm truy cập Wi-Fi) hoặc các mạng Wi-Fi ẩn. Vì mục đích riêng tư và bảo mật, thông tin được gửi về các mạng Wi-Fi được gửi dưới dạng mã hóa thông qua SSL.

Nếu bạn chọn giúp cải thiện Dịch vụ Định vị Microsoft, Windows có thể gửi thông tin về điểm truy cập Wi-Fi gần đó tới Microsoft sau khi một



ứng dụng yêu cầu vị trí PC của bạn. Nếu bạn đang sử dụng kết nối Internet bằng gói dữ liệu theo lưu lượng sử dụng, Windows sẽ giới hạn số lần gửi thông tin này mỗi ngày để giới hạn việc sử dụng kết nối Internet của bạn.

### **Sử dụng thông tin**

Thông tin được Trình cung cấp Địa điểm của Windows sử dụng để cung cấp cho Nền tảng Địa điểm Windows vị trí gần đúng cho PC của bạn khi một ứng dụng được phép yêu cầu nó.

Nếu bạn chọn giúp cải thiện Dịch vụ Định vị Microsoft, thông tin về Wi-Fi và GPS gửi tới Microsoft được sử dụng để cải thiện dịch vụ định vị của Microsoft giúp cải thiện các dịch vụ vị trí cung cấp cho các ứng dụng của bạn. Microsoft không lưu trữ bất kỳ dữ liệu nào được thu thập từ dịch vụ này, những dữ liệu có thể bị sử dụng để nhận dạng, liên hệ, gửi quảng cáo cho bạn hoặc theo dõi hay tạo ra lịch sử vị trí cho PC của bạn.

### **Lựa chọn và kiểm soát**

Trình cung cấp Địa điểm của Windows chỉ được sử dụng nếu một ứng dụng được phép yêu cầu vị trí PC của bạn. Để biết thêm thông tin về cách kiểm soát các ứng dụng có thể yêu cầu vị trí PC của bạn, xem phần Nền tảng Vị trí Windows. Nếu bạn cho phép các ứng dụng yêu cầu vị trí PC của bạn, danh sách bộ đệm ẩn của các vị trí điểm truy cập Wi-Fi gần đó vốn đã được mã hóa và lưu trữ bởi Trình cung cấp Địa điểm của Windows sẽ bị xóa và thay thế định kỳ.

Nếu bạn chọn thiết đặt nhanh trong khi thiết lập Windows, bạn chọn để giúp cải thiện Dịch vụ Định vị Microsoft. Nếu bạn chọn tùy chỉnh thiết đặt, bạn có thể kiểm soát việc giúp cải thiện Dịch vụ Vị trí Microsoft bằng cách chọn **Gửi một vài dữ liệu vị trí tới Microsoft khi các ứng dụng nhận biết vị trí được sử dụng** dưới **Giúp cải thiện sản phẩm và dịch vụ Microsoft**. Sau khi thiết lập Windows, bạn có thể thay đổi thiết lập này trong phần Thiết đặt Vị trí trong Panel Điều khiển. Nếu bạn chọn không giúp cải thiện dịch vụ, bạn sẽ vẫn có thể sử dụng Trình cung cấp Địa điểm của Windows để xác định vị trí gần đúng cho PC của bạn.

Bạn có thể bật hoặc tắt Trình cung cấp Vị trí Windows bằng cách mở **Bật hoặc tắt các tính năng của Windows** trong Pa-nen Điều

khiển. Nếu bạn tắt Trình cung cấp Địa điểm của Windows bạn vẫn có thể sử dụng những Trình cung cấp Địa điểm khác (chẳng hạn như GPS) với Nền tảng Vị trí Windows.

[Đầu trang](#)

Quản lý chứng danh của bạn

### **Tình năng này để làm gì**

Windows cho phép bạn kết nối các ứng dụng của Windows Store với các tài khoản mà bạn dùng cho các trang web. Nếu trước đó bạn đã lưu một mật khẩu cho một website trong Internet Explorer, Windows có thể sử dụng mật khẩu được lưu khi bạn kết nối một ứng dụng với website đó.

### **Thu thập, xử lý hoặc truyền tải thông tin**

Khi một ứng dụng yêu cầu chứng danh để đăng nhập vào một website, bạn có thể chọn lưu các chứng danh đó. Nếu bạn đã đăng nhập vào website trong Internet Explorer và đã chọn lưu các chứng danh của mình, Windows tự động điền vào các chứng danh đã lưu. Các chứng danh được lưu mã hóa trên PC của bạn. Để biết thêm thông tin về cách đồng bộ các chứng danh này và các chứng danh khác với OneDrive, xem phần "Đồng bộ thiết đặt" trên trang này.

### **Sử dụng thông tin**

Windows chỉ sử dụng các chứng danh đã lưu để giúp bạn đăng nhập vào các website bạn đã chọn. Nếu bạn lưu các chứng danh trong khi đang kết nối một ứng dụng với một website, các chứng danh được lưu sẽ không được sử dụng trong Internet Explorer hoặc các ứng dụng khác.

### **Lựa chọn và kiểm soát**

Bạn có thể quản lý các chứng danh đã lưu trong Trình quản lý Chứng danh trong Pa-nen Điều khiển. Để biết thêm thông tin về cách đồng bộ các chứng danh này và các chứng danh khác với OneDrive, xem phần "Đồng bộ thiết đặt" trên trang này.

[Đầu trang](#)

Tên và ảnh tài khoản

## **Tính năng này để làm gì**

Để cung cấp nội dung cá nhân hóa, các ứng dụng có thể yêu cầu tên và ảnh tài khoản của bạn từ Windows. Tên và ảnh tài khoản của bạn được hiển thị dưới phần **Tài khoản của bạn** trong phần **Tài khoản** trong thiết đặt PC. Nếu bạn đăng nhập vào Windows với tài khoản Microsoft, Windows sẽ sử dụng tên và ảnh tài khoản liên kết với tài khoản đó. Nếu bạn chưa chọn ảnh cho tài khoản của bạn, ảnh tài khoản của bạn sẽ là hình mặc định được Windows cung cấp.

## **Thu thập, xử lý hoặc truyền tải thông tin**

Nếu bạn cho phép các ứng dụng truy cập vào tên và ảnh tài khoản của bạn, Windows sẽ cung cấp thông tin đó tới tất cả ứng dụng có yêu cầu. Các ứng dụng có thể lưu trữ hoặc truyền thông tin này.

Nếu bạn đăng nhập vào Windows bằng một tài khoản miền và cho phép ứng dụng dùng tên và ảnh tài khoản của bạn, các ứng dụng có thể dùng chứng danh Windows của bạn sẽ được phép truy cập một số hình thức khác của thông tin tài khoản miền của bạn. Ví dụ, thông tin này bao gồm tên người dùng (như jack@contoso.com) và tên miền DNS (như corp.contoso.com\jack).

Nếu bạn đăng nhập vào Windows bằng tài khoản Microsoft hoặc nếu bạn đăng nhập vào Windows bằng một tài khoản miền liên kết với một tài khoản Microsoft, Windows có thể tự động đồng bộ ảnh tài khoản của bạn trên PC với ảnh tài khoản Microsoft.

## **Sử dụng thông tin**

Nếu bạn sử dụng ứng dụng từ bên thứ ba, cách thức ứng dụng sử dụng tên và ảnh tài khoản của bạn sẽ tùy thuộc vào biện pháp bảo vệ quyền riêng tư của bên thứ ba. Nếu bạn sử dụng một ứng dụng Microsoft, biện pháp bảo vệ quyền riêng tư của ứng dụng sẽ được giải thích trong điều khoản về quyền riêng tư của nó.

## **Lựa chọn và kiểm soát**

Nếu bạn chọn thiết đặt nhanh trong khi thiết lập Windows, Windows sẽ cho phép các ứng dụng truy cập tên và ảnh tài khoản của bạn. Nếu bạn chọn tùy chỉnh thiết đặt, bạn có thể kiểm soát việc truy cập vào tên và ảnh tài khoản của bạn bằng cách chọn **Cho ứng dụng dùng**

**tên và ảnh tài khoản của tôi** dưới phần **Chia sẻ thông tin với Microsoft và các dịch vụ khác**. Sau khi thiết lập Windows, bạn có thể thay đổi thiết lập này trong **Quyền riêng tư** trong thiết đặt PC. Bạn có thể thay đổi ảnh tài khoản của bạn trong **Tài khoản** trong thiết đặt PC. Bạn cũng có thể chọn cho phép một số ứng dụng thay đổi ảnh tài khoản của bạn.

## Đầu trang

Nhận biết mạng

### Tính năng này để làm gì

Nếu bạn có gói thuê bao truy cập mạng (ví dụ như thông qua kết nối băng rộng di động), tính năng này sẽ cung cấp thông tin về gói thuê bao của bạn cho các ứng dụng và tính năng Windows trên PC của bạn. Các ứng dụng và tính năng Windows có thể sử dụng thông tin này để tối ưu hóa cách hoạt động của chúng. Ví dụ, nếu bạn đang dùng gói dữ liệu thực dụng, Windows Update sẽ trì hoãn việc chuyển các cập nhật có độ ưu tiên thấp hơn đến PC của bạn cho tới khi bạn đã kết nối với một loại mạng khác. Tính năng này cũng cung cấp thông tin về kết nối mạng của bạn chẳng hạn như cường độ tín hiệu và PC của bạn đã kết nối với Internet hay chưa.

### Thu thập, xử lý hoặc truyền tải thông tin

Tính năng này thu thập thông tin liên kết mạng cục bộ và Internet chẳng hạn như hậu tố Dịch vụ Tên Miền (DNS) trên PC của bạn, tên mạng, và địa chỉ công nối của các mạng mà PC của bạn kết nối tới. Tính năng này cũng tiếp nhận thông tin gói thuê bao chẳng hạn như lượng dữ liệu còn lại trong gói.

Những hồ sơ liên kết mạng có thể bao gồm lịch sử truy cập tất cả mạng và ngày giờ của lần kết nối cuối cùng. Tính năng này có thể cố gắng kết nối tới máy chủ Microsoft để xác định xem bạn đã kết nối với Internet hay chưa. Dữ liệu duy nhất được gửi tới Microsoft trong suốt quá trình kiểm tra liên kết mạng là các thông tin chuẩn về PC.

### Sử dụng thông tin

Nếu dữ liệu được gửi tới Microsoft, nó chỉ được sử dụng để cung cấp trạng thái liên kết mạng. Trạng thái liên kết mạng luôn sẵn có cho các ứng dụng và tính năng yêu cầu thông tin liên kết mạng trên PC của

bạn. Nếu bạn sử dụng ứng dụng của bên thứ ba, việc sử dụng thông tin thu thập được sẽ tùy thuộc vào biện pháp bảo vệ quyền riêng tư của bên thứ ba.

## **Lựa chọn và kiểm soát**

Nhận biết Mạng được bật theo mặc định. Quản trị viên có thể tắt nó bằng cách sử dụng tùy chọn Dịch vụ trong Các Công cụ Quản trị trong Pa-nen Điều khiển. Việc tắt tính năng này không được khuyến khích vì nó sẽ làm một số tính năng Windows không hoạt động bình thường.

## [Đầu trang](#)

Thông báo, ứng dụng màn hình khóa và cập nhật hình xếp

Các ứng dụng từ Windows Store có thể tự động nhận thông báo hiển thị và nội dung theo một số cách. Ví dụ, chúng có thể nhận thông báo được hiển thị ngắn gọn trên góc màn hình hoặc trên các hình xếp ứng dụng được ghim vào Màn hình bắt đầu. Bạn cũng có thể nhận những thông báo đó trên màn hình khóa nếu bạn muốn. Màn hình khóa cũng có thể hiển thị trạng thái chi tiết hay ngắn gọn cho một số ứng dụng. Nhà phát hành ứng dụng có thể gửi nội dung tới các ứng dụng từ Windows Store của bạn thông qua Dịch vụ Thông báo Theo thời gian thực của Windows chạy trên máy chủ của Microsoft hoặc các ứng dụng có thể tải xuống thông tin trực tiếp từ máy chủ của bên thứ ba.

## **Thông báo**

### **Tính năng này để làm gì**

Các ứng dụng trên Windows Store có thể chuyển thông tin thời gian thực hoặc định kỳ tới bạn, những thông tin này hiển thị ngắn gọn dưới dạng thông báo nằm trên góc màn hình.

### **Thu thập, xử lý hoặc truyền tải thông tin**

Các ứng dụng có thể hiển thị văn bản, hình ảnh hoặc cả hai trong những thông báo. Nội dung thông báo có thể được ứng dụng cung cấp cục bộ (ví dụ như ứng dụng báo thức hay đồng hồ). Thông báo cũng có thể được gửi từ một dịch vụ trực tuyến của ứng dụng thông qua Dịch vụ Thông báo Theo thời gian thực của Windows (ví dụ như một cập nhật mạng xã hội). Hình ảnh hiển thị trong thông báo có thể được tải xuống trực tiếp từ một máy chủ được nhà phát hành ứng dụng chỉ

định, khi đó, thông tin máy tính chuẩn sẽ được gửi tới máy chủ đó.

### **Sử dụng thông tin**

Microsoft chỉ sử dụng thông tin thông báo để chuyên các thông báo từ các ứng dụng tới bạn. Thông báo có thể được Dịch vụ Thông báo Theo thời gian thực của Windows tạm thời lưu trữ trước khi chuyển tới PC của bạn. Nếu thông báo không thể được chuyển đi ngay lập tức, nó sẽ chỉ được lưu trữ vài phút trước khi bị xóa.

### **Lựa chọn và kiểm soát**

Bạn có thể tắt thông báo cho tất cả ứng dụng hoặc các ứng dụng đơn lẻ trong phần **Thông báo** dưới phần **Tìm kiếm & ứng dụng** trong thiết đặt PC. Nếu bạn tắt thông báo cho một ứng dụng hoặc gỡ cài đặt nó, nhà phát hành ứng dụng có thể vẫn gửi các cập nhật tới Dịch vụ Thông báo Theo thời gian thực của Windows nhưng những thông báo này sẽ không hiển thị trên PC của bạn.

## **Ứng dụng màn hình khóa**

### **Tính năng này để làm gì**

Vài ứng dụng từ Windows Store có thể hiển thị trạng thái và thông báo trên màn hình khi PC của bạn bị khóa. Các ứng dụng màn hình khóa cũng có thể thực thi nhiều tác vụ khi PC bị khóa, chẳng hạn như đồng bộ email trong nền hoặc cho phép bạn trả lời các cuộc gọi đến. Bạn cũng có thể sử dụng camera PC của mình trực tiếp từ màn hình khóa.

### **Thu thập, xử lý hoặc truyền tải thông tin**

Các ứng dụng màn hình khóa có thể nhận các cập nhật trạng thái từ nhà phát hành ứng dụng thông qua Dịch vụ Thông báo Theo thời gian thực của Windows hoặc trực tiếp từ máy chủ của nhà phát hành ứng dụng (hoặc một bên thứ ba khác). Các ứng dụng màn hình khóa cũng có thể truyền hoặc xử lý những thông tin khác không liên quan tới các thông báo và cập nhật.

### **Sử dụng thông tin**

Windows sử dụng thông tin trạng thái và thông báo được cung cấp bởi các ứng dụng màn hình khóa để cập nhật màn hình khóa.

### **Lựa chọn và kiểm soát**

Sau khi bạn thiết lập Windows, các ứng dụng Thư, Lịch và Skype được tự động đặt làm ứng dụng màn hình khóa. Bạn có thể thêm hoặc xóa các ứng dụng này hoặc các ứng dụng khác khỏi màn hình khóa và tắt sử dụng Camera trong phần **Màn hình khóa** dưới phần **PC & thiết bị** trong thiết đặt PC. Bạn cũng có thể chọn một ứng dụng liên tục hiển thị trạng thái chi tiết (ví dụ như chi tiết của cuộc họp kế tiếp trên lịch của bạn) trên màn hình khóa.

Bạn có thể kiểm soát các ứng dụng màn hình khóa có thể hiển thị thông báo trên màn hình khóa trong phần **Thông báo** dưới phần **Tìm kiếm & ứng dụng** trong thiết đặt PC.

## Cập nhật hình xếp

### Tính năng này để làm gì

Những ứng dụng trong Windows Store có thể chuyển thông tin thời gian thực hoặc định kỳ tới bạn, những thông tin này sẽ hiển thị dưới dạng các cập nhật cho hình xếp của các ứng dụng trên Màn hình bắt đầu.

### Thu thập, xử lý hoặc truyền tải thông tin

Các ứng dụng trên Store được ghim vào Màn hình bắt đầu có thể cập nhật hình xếp của chúng bằng văn bản, hình ảnh hoặc cả hai. Nội dung hiển thị trên hình xếp của một ứng dụng có thể được ứng dụng đó cung cấp cục bộ, được tải xuống định kỳ từ máy chủ mà nhà phát hành ứng dụng đã chỉ định hoặc được gửi từ một dịch vụ trực tuyến của ứng dụng thông qua Dịch vụ Thông báo Theo thời gian thực của Windows. Nếu nội dung hình xếp được tải xuống trực tiếp từ một máy chủ được nhà phát hành ứng dụng chỉ định, thông tin máy tính chuẩn sẽ được gửi tới máy chủ đó.

### Sử dụng thông tin

Microsoft chỉ sử dụng thông tin hình xếp để chuyển các cập nhật hình xếp từ các ứng dụng tới bạn. Thông tin này có thể được Dịch vụ Thông báo Theo thời gian thực của Windows tạm thời lưu trữ trước khi chuyển tới PC của bạn. Nếu một cập nhật hình xếp không thể được chuyển đi ngay lập tức, nó sẽ chỉ được lưu trữ vài ngày trước khi bị xóa.

### Lựa chọn và kiểm soát

Sau khi ứng dụng đã bắt đầu nhận các cập nhật hình xếp, bạn có thể tắt chúng bằng cách chọn hình xếp của ứng dụng đó trên Màn hình bắt đầu và chọn **Tắt ô cập nhật động** trong các lệnh sẵn có cho ứng dụng đó. Nếu bạn tháo ghim một hình xếp ứng dụng khỏi Màn hình bắt đầu, các cập nhật hình xếp của nó sẽ không hiển thị. Nếu bạn dỡ cài đặt một ứng dụng, nhà phát hành ứng dụng có thể vẫn gửi các cập nhật tới Dịch vụ Thông báo Theo thời gian thực của Windows nhưng chúng sẽ không hiển thị trên PC của bạn.

Để xóa các cập nhật hiện tại hiển thị trên các hình xếp trên Màn hình bắt đầu, trượt nhanh từ cạnh phải hoặc vuốt chuột đến góc phải trên của Màn hình bắt đầu, gõ nhẹ hoặc bấm **Thiết đặt**, sau đó gõ nhẹ hoặc bấm **Ô xếp**. Gõ nhẹ hoặc bấm nút **Xóa** dưới **Xóa thông tin cá nhân khỏi ô xếp của tôi**. Các cập nhật được chuyển tới sau khi bạn xóa các cập nhật hiện tại sẽ tiếp tục xuất hiện.

## [Đầu trang](#)

Đặt in ảnh

### **Tính năng này để làm gì**

Đặt in ảnh cho phép bạn gửi các hình ảnh kỹ thuật số được lưu trữ trên PC của bạn hoặc ổ đĩa mạng đến dịch vụ in ảnh trực tuyến mà bạn đã chọn. Tùy thuộc vào dịch vụ, bạn có thể yêu cầu in ảnh và sau đó chuyển tới bạn bằng cách sử dụng thư bưu chính hoặc bạn có thể lấy ảnh tại một cửa hàng địa phương.

### **Thu thập, xử lý hoặc truyền tải thông tin**

Nếu bạn quyết định đặt hàng với một dịch vụ in ảnh trực tuyến, ảnh kỹ thuật số của bạn sẽ được gửi qua Internet tới dịch vụ mà bạn đã chọn. Đường dẫn tệp tới những hình ảnh kỹ thuật số mà bạn chọn (có thể bao gồm tên người dùng của bạn) có thể được gửi tới dịch vụ để cho phép dịch vụ đó hiển thị và tải lên các hình ảnh. Các tệp ảnh kỹ thuật số có thể chứa dữ liệu về ảnh được camera lưu trữ cùng với tệp chẳng hạn như ngày giờ chụp bức ảnh hoặc vị trí chụp ảnh nếu camera có chức năng GPS. Các tệp cũng có thể chứa thông tin cá nhân (chẳng hạn như các chú thích ảnh) có thể liên kết với tệp thông qua việc sử dụng các ứng dụng quản lý ảnh kỹ thuật số và File Explorer. Để có thêm thông tin, xem phần Thuộc tính bên dưới.



Sau khi bạn chọn một dịch vụ in ảnh trực tuyến từ Đặt In ảnh, bạn sẽ được chuyển hướng tới trang web của dịch vụ đó trong cửa sổ Đặt In ảnh. Thông tin bạn nhập vào trang web dịch vụ in ảnh trực tuyến được truyền tới dịch vụ đó.

### **Sử dụng thông tin**

Thông tin được camera lưu trữ trong các tệp ảnh kỹ thuật số có thể được dịch vụ in ảnh trực tuyến sử dụng trong quá trình in, ví dụ như để điều chỉnh màu hoặc độ nét của ảnh trước khi in. Thông tin được các phần mềm quản lý ảnh kỹ thuật số lưu trữ có thể được dịch vụ in ảnh trực tuyến sử dụng để in các chú thích trên mặt trước hoặc sau của bản in. Việc sử dụng thông tin này của các dịch vụ in ảnh trực tuyến và những thông tin khác bạn cung cấp cho các dịch vụ, chẳng hạn như thông tin bạn nhập vào các trang web dịch vụ, sẽ tùy thuộc vào biện pháp bảo vệ quyền riêng tư của những dịch vụ đó.

### **Lựa chọn và kiểm soát**

Bạn có thể sử dụng Đặt In ảnh để chọn gửi bức ảnh nào và dịch vụ nào để sử dụng cho việc in ảnh của bạn. Vài ứng dụng quản lý ảnh có thể giúp bạn loại bỏ thông tin cá nhân đã lưu trữ trước khi gửi ảnh đi in. Bạn cũng có thể chỉnh sửa thuộc tính của tệp để loại bỏ thông tin cá nhân đã lưu trữ.

### [Đầu trang](#)

Tải tệp trước và Khởi động trước

### **Tính năng này để làm gì**

Các ứng dụng giúp đỡ của Windows và các tính năng Windows khởi động nhanh hơn bằng cách theo dõi thời gian và tần suất sử dụng các ứng dụng và tính năng đó và các tệp hệ thống nào mà chúng tải.

### **Thu thập, xử lý hoặc truyền tải thông tin**

Khi bạn sử dụng một ứng dụng hoặc tính năng của Windows, Windows lưu một số thông tin về PC của bạn về các tệp hệ thống được sử dụng cũng như về thời gian và tần suất sử dụng ứng dụng hoặc tính năng.

### **Sử dụng thông tin**

Windows dùng thông tin về việc sử dụng ứng dụng và tính năng để

giúp các ứng dụng và tính năng khởi động nhanh hơn. Trong một số trường hợp, các ứng dụng có thể được khởi động tự động từ một trạng thái tạm dừng.

## **Lựa chọn và kiểm soát**

Các ứng dụng mà được tự động khởi động và tạm dừng xuất hiện trong Trình quản lý tác vụ và có thể được chấm dứt. Trong khi tạm dừng, các ứng dụng đó không thể truy cập webcam hay micrô của bạn cho tới khi bạn khởi động chúng, kể cả khi bạn đã bật tính năng đó từ trước.

## [Đầu trang](#)

Hỗ trợ Tương thích Chương trình

## **Tính năng này để làm gì**

Nếu một ứng dụng bạn làm việc bạn muốn chạy gặp vấn đề về tương thích, tính năng Hỗ trợ Tương thích Chương trình sẽ giúp bạn xử lý nó.

## **Thu thập, xử lý hoặc truyền tải thông tin**

Nếu một ứng dụng mà bạn muốn chạy gặp vấn đề về tương thích, một báo cáo sẽ được tạo bao gồm các thông tin như tên ứng dụng, phiên bản ứng dụng, thiết đặt tương thích cần thiết và các thao tác của bạn với ứng dụng cho đến lúc này. Vấn đề về ứng dụng không tương thích được báo cáo về cho Microsoft thông qua tính năng Báo cáo Lỗi Windows hoặc Chương trình Cải thiện Trải nghiệm Khách hàng Windows (CEIP).

## **Sử dụng thông tin**

Báo cáo lỗi được dùng để cung cấp cho bạn các phản hồi cho vấn đề mà bạn báo cáo về ứng dụng của mình. Các phản hồi chứa liên kết (nếu có) đến trang web của nhà phát hành ứng dụng để bạn có thể tìm hiểu thêm về những giải pháp khả thi. Các báo cáo lỗi đã tạo do sự cố về ứng dụng được dùng để xác định thiết đặt cần phải điều chỉnh khi bạn gặp phải vấn đề về tương thích đối với ứng dụng bạn đang chạy trên phiên bản này của Windows. Thông tin được báo cáo thông qua CEIP được dùng để xác định các vấn đề về tính tương thích của ứng dụng.

Microsoft không sử dụng bất cứ thông tin gì thu thập được thông qua

tính năng này để nhận dạng, liên hệ hoặc gửi quảng cáo cho bạn.

## **Lựa chọn và kiểm soát**

Đối với các vấn đề được báo cáo thông qua tính năng Báo cáo Lỗi Windows, báo cáo lỗi chỉ được tạo khi bạn chọn tùy chọn kiểm tra giải pháp trực tuyến. Trừ khi trước đó bạn đã cho phép tự động báo cáo vấn đề để có thể kiểm tra giải pháp, bạn sẽ được hỏi xem có muốn gửi báo cáo lỗi hay không. Để biết thêm thông tin, hãy xem phần Báo cáo Lỗi Windows.

Một số vấn đề sẽ tự động được báo cáo thông qua Windows CEIP nếu bạn đã bật nó lên. Để biết thêm thông tin, hãy xem phần Chương trình Cải thiện Trải nghiệm Khách hàng Windows.

## [Đầu trang](#)

Thuộc tính

### **Tính năng này để làm gì**

Thuộc tính là thông tin của tệp cho phép bạn nhanh chóng tìm và tổ chức các tệp của mình. Một vài thuộc tính là thuộc tính bên trong tệp (ví dụ như kích thước tệp) trong khi những thuộc tính khác có thể là thuộc tính cụ thể cho từng ứng dụng hay thiết bị (ví dụ như các thiết đặt của camera khi bạn chụp hoặc dữ liệu vị trí được camera lưu lại cho bức ảnh).

### **Thu thập, xử lý hoặc truyền tải thông tin**

Loại thông tin lưu trữ sẽ tùy thuộc vào loại tệp và các ứng dụng sử dụng nó. Các ví dụ của thuộc tính bao gồm tên tệp, ngày chỉnh sửa, kích thước tệp, tác giả, các từ khóa và các chú thích. Các thuộc tính được lưu trữ trong tệp và chúng di chuyển với tệp khi nó bị di chuyển hoặc sao chép tới vị trí khác, chẳng hạn như một chia sẻ tệp, hoặc được gửi dưới dạng đính kèm email.

### **Sử dụng thông tin**

Thuộc tính có thể giúp bạn nhanh chóng tìm và tổ chức các tệp của mình. Chúng cũng có thể được các ứng dụng sử dụng để thực hiện các tác vụ theo ứng dụng. Không có thông tin gửi tới Microsoft.

## **Lựa chọn và kiểm soát**

Bạn có thể chỉnh sửa hoặc loại bỏ vài thuộc tính cho tệp bằng cách chọn tệp trong File Explorer và bấm **Thuộc tính**. Một vài thuộc tính bên trong như ngày chỉnh sửa, kích thước tệp, tên tệp và một vài thuộc tính theo ứng dụng không thể bị loại bỏ theo cách này. Đối với thuộc tính theo ứng dụng, bạn chỉ có thể chỉnh sửa hoặc loại bỏ chúng nếu ứng dụng được sử dụng để tạo ra tệp có hỗ trợ các tính năng này.

## Đầu trang

Kết nối lân cận

## Dịch vụ kết nối lân cận tầm gần

### Tính năng này để làm gì

Nếu PC của bạn có phần cứng giao tiếp tầm gần (NFC), bạn có thể gỡ nhẹ nó với thiết bị hoặc phụ kiện khác cũng có phần cứng NFC để chia sẻ liên kết, tệp và những thông tin khác. Có hai loại kết nối lân cận: Gỡ nhẹ và Thực thi, Gỡ nhẹ và Giữ. Với Gỡ nhẹ và Thực thi, bạn có thể tạo ra kết nối ngắn hạn hay dài hạn giữa các thiết bị thông qua Wi-Fi, Wi-Fi Trực tiếp hoặc Bluetooth. Với Gỡ nhẹ và Giữ, kết nối chỉ hoạt động khi các thiết bị được giữ kề bên nhau.

### Thu thập, xử lý hoặc truyền tải thông tin

Khi bạn gỡ nhẹ các thiết bị đã bật kết nối lân cận với nhau, chúng sẽ trao đổi thông tin để thiết lập kết nối với nhau. Tùy thuộc vào cách các thiết bị được cấu hình, dữ liệu này có thể bao gồm thông tin ghép đôi Bluetooth, địa chỉ mạng Wi-Fi và tên PC của bạn.

Sau khi kết nối được thiết lập, các thông tin khác có thể được trao đổi giữa các thiết bị tùy thuộc vào tính năng kết nối lân cận cụ thể hoặc ứng dụng mà bạn đang dùng. Windows có thể gửi các tệp, các liên kết và những thông tin khác giữa các thiết bị bằng cách sử dụng kết nối lân cận. Những ứng dụng sử dụng kết nối lân cận có thể gửi và nhận bất kỳ thông tin nào mà chúng có quyền truy cập tới. Thông tin này có thể được gửi thông qua mạng của bạn hoặc kết nối Internet, hoặc trực tiếp thông qua một kết nối không dây giữa hai thiết bị.

### Sử dụng thông tin

Thông tin về mạng và PC được trao đổi thông qua kết nối lân cận được sử dụng để thiết lập kết nối mạng và nhận dạng các thiết bị.

đang kết nối với nhau. Dữ liệu chuyên giao thông qua kết nối lân cận được khởi tạo bên trong một ứng dụng có thể được ứng dụng đó sử dụng tùy ý. Không có thông tin gửi tới Microsoft.

### **Lựa chọn và kiểm soát**

Dịch vụ kết nối lân cận tầm gần được bật theo mặc định. Quản trị viên có thể tắt nó bằng cách sử dụng tùy chọn được cung cấp trong phần Thiết bị và Máy in trong Pa-nen Điều khiển.

## **Gõ nhẹ và Gửi**

### **Tính năng này để làm gì**

Gõ nhẹ và Gửi trong Windows giúp bạn dễ dàng chia sẻ các thông tin đã lựa chọn với một người bạn đang đứng kế bên bạn hoặc với một thiết bị khác của bạn chẳng hạn như điện thoại di động. Ví dụ khi bạn đang ở trình duyệt, bạn có thể bắt đầu Gõ nhẹ và Gửi từ ngăn Thiết bị. Thiết bị kế tiếp mà bạn gõ nhẹ vào sẽ nhận một liên kết tới trang web đang được hiển thị. Chức năng này hoạt động với bất kỳ ứng dụng nào có hỗ trợ thông tin chia sẻ chẳng hạn như hình ảnh, văn bản hoặc tệp.

### **Thu thập, xử lý hoặc truyền tải thông tin**

Gõ nhẹ và Gửi sử dụng thông tin bạn đang chia sẻ thông tin được mô tả trong phần dịch vụ kết nối lân cận Tầm gần ở trên.

### **Sử dụng thông tin**

Thông tin này chỉ được sử dụng để tạo ra kết nối giữa hai thiết bị. Gõ nhẹ và Gửi không lưu trữ thông tin được chia sẻ. Không có thông tin gửi tới Microsoft.

### **Lựa chọn và kiểm soát**

Nếu Dịch vụ kết nối lân cận tầm gần được bật, tính năng Gõ nhẹ và Gửi cũng được bật. Để biết thêm thông tin, xem phần Dịch vụ kết nối lân cận tầm gần.

### [Đầu trang](#)

Kết nối Truy cập Từ xa

### **Tính năng này để làm gì**

Kết nối Truy cập Từ xa cho phép bạn kết nối với các mạng riêng bằng cách sử dụng kết nối mạng riêng ảo (VPN) và Dịch vụ Truy cập Từ Xa (RAS). RAS là thành phần kết nối PC khách hàng (thông thường là PC của bạn) tới PC máy chủ (cũng được gọi là máy chủ truy cập từ xa) bằng cách sử dụng các giao thức chuẩn. Công nghệ VPN cho phép người dùng kết nối với một mạng riêng, chẳng hạn như mạng công ty, thông qua internet.

Một thành phần kết nối Truy cập Từ xa là Mạng Quay số cho phép bạn truy cập Internet bằng cách sử dụng modem quay số hoặc công nghệ băng rộng chẳng hạn như modem cáp hoặc đường thuê bao dạng số (DSL). Mạng Quay số bao gồm các thành phần trình quay số chẳng hạn như Máy khách RAS, Bộ quản lý Kết nối và Điện thoại RAS cũng như các trình quay số bằng dòng lệnh như rasdial.

### **Thu thập, xử lý hoặc truyền tải thông tin**

Các thành phần trình quay số thu thập thông tin từ PC của bạn như tên người dùng, mật khẩu và tên miền của bạn. Thông tin này được gửi tới hệ thống mà bạn đang cố gắng kết nối tới. Để giúp bảo vệ quyền riêng tư của bạn và tính bảo mật cho PC của bạn, những thông tin liên quan đến bảo mật như tên người dùng và mật khẩu của bạn được mã hóa và lưu trữ trên PC của bạn.

### **Sử dụng thông tin**

Thông tin về trình quay số được sử dụng để giúp PC của bạn kết nối với Internet. Máy chủ truy cập từ xa có thể giữ tên người dùng và thông tin địa chỉ IP của bạn cho các mục đích tuân thủ và kế toán nhưng không có thông tin nào được gửi tới Microsoft.

### **Lựa chọn và kiểm soát**

Đối với các trình quay số không dùng dòng lệnh, bạn có thể chọn lưu mật khẩu của bạn bằng cách chọn **Lưu tên người dùng và mật khẩu này**. Bạn có thể bỏ tùy chọn đó bất kỳ lúc nào để xóa mật khẩu đã lưu trước đó từ trình quay số. Vì tùy chọn này được tắt theo mặc định, bạn có thể được nhắc cung cấp mật khẩu của bạn để kết nối với Internet hoặc mạng. Đối với các trình quay số bằng dòng lệnh như rasdial, không có tùy chọn để lưu mật khẩu.

[Đầu trang](#)

Kết nối RemoteApp và Bàn làm việc

## **Tính năng này để làm gì**

Kết nối RemoteApp và Bàn làm việc cho phép bạn truy cập các ứng dụng và bàn làm việc trên các PC từ xa đã có sẵn quyền truy cập từ xa trực tuyến.

## **Thu thập, xử lý hoặc truyền tải thông tin**

Khi bạn bật một kết nối, các tệp cấu hình được tải xuống PC của bạn từ một URL từ xa được bạn chỉ định. Những tệp cấu hình này liên kết các ứng dụng và bàn làm việc trên các PC từ xa để bạn có thể chạy chúng từ PC của bạn. PC của bạn sẽ tự động kiểm tra và tải định kỳ các cập nhật cho các tệp cấu hình này. Các ứng dụng này chạy trên các PC từ xa và thông tin bạn nhập vào những ứng dụng đó được truyền qua mạng tới các PC từ xa mà bạn đã chọn để kết nối.

Nếu Microsoft đang lưu trữ PC hoặc ứng dụng mà bạn đang kết nối tới, thông tin bổ sung về kết nối của bạn có thể được gửi đến Microsoft để được hỗ trợ.

## **Sử dụng thông tin**

Các cập nhật cho các tệp cấu hình có thể bao gồm những thay đổi thiết đặt cung cấp cho bạn quyền truy cập tới các ứng dụng mới, tuy nhiên, các ứng dụng mới sẽ chỉ chạy nếu bạn chọn chạy chúng. Tính năng này cũng gửi thông tin đến các PC từ xa mà các ứng dụng từ xa sẽ chạy trên đó. Việc sử dụng dữ liệu này của các ứng dụng từ xa tùy thuộc vào chính sách về quyền riêng tư của nhà cung cấp ứng dụng và quản trị viên của các máy PC từ xa. Không có thông tin được gửi tới Microsoft trừ khi kết nối từ xa được quản lý bởi Microsoft.

## **Lựa chọn và kiểm soát**

Bạn có thể chọn sử dụng Kết nối RemoteApp và Bàn làm việc hay không. Bạn có thể thêm hoặc loại bỏ Kết nối RemoteApp và Bàn làm việc bằng cách đi tới phần Kết nối RemoteApp và Bàn làm việc trong Panel Điều khiển. Bạn có thể thêm một kết nối mới bằng cách bấm **Truy cập ứng dụng từ xa và màn hình nền** và nhập URL Kết nối vào hộp thoại. Bạn cũng có thể dùng địa chỉ email của bạn để truy xuất URL Kết nối. Bạn có thể loại bỏ một kết nối và các tệp kết nối của nó bằng cách bấm **Loại bỏ** trên hộp thoại mô tả kết nối. Nếu bạn ngắt

một kết nối mà không đóng tất cả ứng dụng đang mở, những ứng dụng này sẽ vẫn mở trên PC từ xa. Kết nối RemoteApp và Bàn làm việc không hiển thị trong danh sách Thêm hoặc loại bỏ chương trình trong Pa-nen Điều khiển.

## Đầu trang

Kết nối Điều khiển Máy tính Từ xa

### **Tính năng này để làm gì**

Kết nối Điều khiển Máy tính Từ xa giúp bạn thiết lập kết nối từ xa với một PC máy chủ đang chạy Dịch vụ Điều khiển Máy tính Từ xa.

### **Thu thập, xử lý hoặc truyền tải thông tin**

Các thiết đặt kết nối Điều khiển Máy tính Từ xa được lưu trữ trong kho lưu trữ ứng dụng cục bộ hoặc trong tệp Giao thức Điều khiển Máy tính Từ xa (RDP) trên PC của bạn. Các thiết đặt này bao gồm tên thiết đặt cấu hình kết nối và miền của bạn như tên PC từ xa, tên người dùng, thông tin hiển thị, thông tin thiết bị cục bộ, thông tin âm thanh, bảng tạm, thiết đặt kết nối, tên ứng dụng từ xa và biểu tượng phiên hoặc hình thu nhỏ phiên.

Chứng danh cho các kết nối này, chứng danh Công nối Điều khiển Máy tính Từ xa và danh sách tên máy chủ tin cậy của Công nối Điều khiển Máy tính Từ xa được lưu trữ cục bộ trên PC của bạn. Danh sách lưu trong sổ đăng ký. Danh sách này được lưu cố định trừ phi quản trị viên xóa nó. Không có thông tin được gửi tới Microsoft trừ khi kết nối từ xa được quản lý bởi Microsoft.

### **Sử dụng thông tin**

Thông tin được kết nối Điều khiển Máy tính Từ xa thu thập cho phép bạn kết nối với các PC máy chủ đang chạy Dịch vụ Điều khiển Máy tính Từ xa bằng cách sử dụng thiết đặt yêu thích của bạn. Tên người dùng, mật khẩu và thông tin miền được thu thập cho phép bạn lưu các thiết đặt kết nối và bấm đúp vào tệp RDP hoặc bấm vào một ưa chuộng để khởi chạy một kết nối mà không cần phải nhập lại thông tin này.

### **Lựa chọn và kiểm soát**

Bạn có thể chọn sử dụng Kết nối Điều khiển Máy tính Từ xa hay không. Nếu bạn sử dụng nó, những ưa chuộng kết nối Điều khiển Máy



tính Từ xa và các tệp RDP của bạn sẽ chứa các thông tin cần thiết để kết nối với một PC từ xa, bao gồm các tùy chỉnh và thiết đặt được cấu hình khi kết nối được lưu tự động. Bạn có thể tùy chỉnh các tệp RDP và ưa chuộng, bao gồm các tệp để kết nối tới cùng một PC với các thiết đặt khác nhau. Để chỉnh sửa chứng danh đã lưu, hãy mở phần Quản lý Chứng danh trong tài khoản Người dùng trong Pa-nen Điều khiển.

## Đầu trang

Đăng nhập với tài khoản Microsoft.

### Tính năng này để làm gì

Tài khoản Microsoft (trước đây gọi là Windows Live ID) là một địa chỉ email và mật khẩu duy nhất mà bạn có thể dùng để đăng nhập vào các ứng dụng, trang và dịch vụ từ Microsoft cũng như chọn lựa các đối tác của Microsoft. Bạn có thể đăng ký tài khoản Microsoft trong Windows hoặc trên trang web của Microsoft yêu cầu bạn đăng nhập với tài khoản Microsoft.

Bạn có thể chọn đăng nhập Windows bằng tài khoản Microsoft hoặc trên các sản phẩm có hỗ trợ, chọn kết nối tài khoản miền hoặc cục bộ của bạn với tài khoản Microsoft. Nếu bạn thực hiện việc này, Windows có thể giúp cho các PC của bạn hiển thị và hoạt động như nhau bằng cách đồng bộ các thiết đặt và thông tin trong Windows cũng như các ứng dụng của Microsoft. Nếu bạn truy cập một trang web mà bạn dùng tài khoản Microsoft để đăng nhập, Windows cũng sẽ tự động đăng nhập bạn vào trang web đó.

### Thu thập, xử lý hoặc truyền tải thông tin

Khi bạn nhập một địa chỉ email để sử dụng như một tài khoản Microsoft trong khi thiết lập PC của bạn hoặc trong phần **Tài khoản** trong thiết đặt PC, Windows sẽ gửi địa chỉ email tới Microsoft để xác định đã có một tài khoản Microsoft liên kết với địa chỉ email này hay chưa. Nếu bạn đã sử dụng địa chỉ email đó như là một tài khoản Microsoft, bạn có thể sử dụng nó và mật khẩu cho tài khoản Microsoft để đăng nhập vào Windows. Nếu bạn chưa có đủ thông tin bảo mật cho tài khoản Microsoft của bạn, trước tiên chúng tôi có thể sẽ yêu cầu bạn các thông tin bảo mật bổ sung, chẳng hạn như số điện

thoại di động, để chúng tôi có thể sử dụng trong việc xác nhận tài khoản đó là của bạn. Nếu bạn không có tài khoản Microsoft, bạn có thể tạo nó bằng cách sử dụng bất kỳ địa chỉ email nào.

Khi bạn đăng nhập bằng một tài khoản Microsoft, Windows cũng sẽ gửi thông tin máy tính chuẩn tới Microsoft, bao gồm nhà sản xuất thiết bị của bạn, tên dòng máy và phiên bản.

Mỗi lần bạn đăng nhập vào Windows bằng một tài khoản Microsoft trong khi PC của bạn kết nối với Internet, Windows sẽ xác nhận địa chỉ email và mật khẩu của bạn với máy chủ của Microsoft. Khi bạn đã đăng nhập vào Windows bằng tài khoản Microsoft của bạn hoặc bằng một tài khoản miễn liên kết với tài khoản Microsoft của bạn:

- Một số thiết đặt của Windows sẽ đồng bộ giữa các PC mà bạn đăng nhập vào với tài khoản Microsoft của bạn. Để biết thêm thông tin về các thiết đặt nào được đồng bộ và kiểm soát chúng như thế nào, xem phần "Đồng bộ thiết đặt" của trang này.
- Các ứng dụng Microsoft sử dụng một tài khoản Microsoft để xác thực (như Thư, Lịch, Mọi người, Microsoft Office và các ứng dụng khác) có thể tự động bắt đầu tải xuống thông tin của bạn (ví dụ, ứng dụng Thư sẽ tự động tải xuống các tin nhắn được gửi vào Outlook.com của bạn hoặc địa chỉ Hotmail.com nếu bạn có). Các trình duyệt web có thể tự động đăng nhập bạn vào các website mà bạn đăng nhập bằng tài khoản Microsoft của bạn (ví dụ, nếu bạn ghé thăm Bing.com, bạn có thể tự động được đăng nhập mà không cần nhập lại mật khẩu tài khoản Microsoft của bạn).

Windows sẽ yêu cầu quyền trước khi cho phép các ứng dụng của bên thứ ba sử dụng thông tin hồ sơ hoặc các thông tin cá nhân khác liên kết với tài khoản Microsoft của bạn. Nếu bạn đăng nhập vào Windows bằng một tài khoản miễn có liên kết với tài khoản Microsoft, các thiết đặt và thông tin mà bạn chọn sẽ đồng bộ với tài khoản miễn của bạn và bạn sẽ tự động được đăng nhập vào các ứng dụng và trang web như mô tả ở trên. Vì người quản trị miễn có thể truy cập bất kỳ thông tin nào trên PC của bạn nên họ cũng sẽ có thể truy cập bất kỳ thiết đặt và thông tin nào mà bạn chọn để đồng bộ với các PC khác thông qua tài khoản Microsoft của bạn. Các thông tin này có thể bao gồm các thiết đặt như tên, ảnh tài khoản và lịch sử trình duyệt. Để biết thêm thông tin về các thiết đặt nào được đồng bộ và kiểm soát

chúng như thế nào, xem phần "Đồng bộ thiết đặt" của trang này.

## Sử dụng thông tin

Khi bạn tạo một tài khoản Microsoft mới trong Windows, chúng tôi sẽ sử dụng thông tin bạn cung cấp để tạo và giúp bảo mật tài khoản. Ví dụ thông tin bảo mật mà bạn cung cấp (như số điện thoại của bạn hoặc địa chỉ email thay thế) chỉ được sử dụng nếu bạn không thể đăng nhập tài khoản của mình. Khi bạn đăng nhập vào Windows với một tài khoản Microsoft, Windows sẽ sử dụng thông tin tài khoản Microsoft của bạn để đăng nhập bạn vào các ứng dụng và trang web một cách tự động. Để biết thêm về sự ảnh hưởng đến quyền riêng tư của việc có một tài khoản Microsoft, hãy đọc điều [Microsoft khoản về quyền riêng tư của tài khoản](#) . Để biết thông tin về cách từng ứng dụng của Microsoft sử dụng thông tin liên quan đến tài khoản Microsoft của bạn như thế nào, xem các điều khoản về quyền riêng tư của từng ứng dụng. Bạn có thể tìm thấy điều khoản về quyền riêng tư cho một ứng dụng của Microsoft bằng cách mở Thiết đặt từ bên trong ứng dụng hoặc trong hộp thoại Giới thiệu.

Thông tin thiết bị chuẩn có thể được sử dụng để cá nhân hóa các giao tiếp nhất định cho bạn, chẳng hạn như email nhằm giúp bạn làm quen với thiết bị của mình.

## Lựa chọn và kiểm soát

Khi bạn đăng nhập vào Windows với một tài khoản Microsoft, một vài thiết đặt sẽ được tự động đồng bộ. Để tìm hiểu cách thay đổi việc thiết đặt nào của Windows được đồng bộ hoặc dừng đồng bộ, xem phần "Đồng bộ thiết đặt" của trang này. Để tìm hiểu thêm về dữ liệu được thu thập bởi các ứng dụng của Microsoft sử dụng một tài khoản Microsoft để xác thực, đọc các điều khoản về quyền riêng tư của chúng.

Trên các sản phẩm có hỗ trợ, bạn có thể tạo tài khoản cục bộ hoặc tài khoản Microsoft bất kỳ khi nào trong phần **Tài khoản** trong thiết đặt PC. Nếu bạn đăng nhập vào Windows bằng tài khoản miền, bạn có thể kết nối hoặc ngắt kết nối tài khoản Microsoft của bạn bất cứ lúc nào trong phần **Tài khoản** trong thiết đặt PC.

Khi bạn sử dụng Duyệt InPrivate trong Internet Explorer, bạn sẽ không thể tự động đăng nhập vào các trang web sử dụng các tài khoản

Microsoft.

[Đầu trang](#)

Lưu trữ đám mây OneDrive

### **Tính năng này để làm gì**

Khi bạn đăng nhập bằng một tài khoản Microsoft trên thiết bị của mình, bạn có thể chọn tự động lưu nội dung và các thiết đặt nhất định vào các máy chủ Microsoft để bạn có một bản sao lưu phòng trường hợp có chuyện gì đó xảy ra với thiết bị của mình.

### **Thu thập, xử lý hoặc truyền tải thông tin**

Trong khi thiết lập, nếu bạn chọn sử dụng OneDrive cho lưu trữ đám mây, Windows sẽ tự động gửi nội dung đến các máy chủ Microsoft, bao gồm:

- Ảnh và video trên thiết bị của bạn được lưu vào thư mục **cuộn phim**.
- Các thiết đặt cụ thể cho thiết bị của bạn và không được chia sẻ giữa các thiết bị của bạn.
- Thông tin mô tả về thiết bị của bạn, như tên và loại thiết bị.

Bạn cũng có thể chọn lưu nội dung trên các máy chủ Microsoft, và các ứng dụng có thể chọn các máy chủ Microsoft là vị trí lưu mặc định cho các tệp của bạn.

### **Sử dụng thông tin**

Windows sử dụng nội dung này để cung cấp dịch vụ lưu trữ đám mây. Microsoft không sử dụng nội dung hoặc thông tin của bạn để nhận dạng, liên hệ hoặc gửi quảng cáo cho bạn.

### **Lựa chọn và kiểm soát**

Nếu bạn chọn "Sử dụng OneDrive" khi thiết lập PC, Windows sẽ lưu nội dung được nêu trong phần này vào OneDrive. Bạn có thể thay đổi các thiết đặt này bất cứ lúc nào trong OneDrive phần các thiết đặt PC.

[Đầu trang](#)

Đồng bộ thiết đặt

## Tính năng này để làm gì

Khi bạn đăng nhập vào Windows bằng tài khoản Microsoft, Windows sẽ đồng bộ một vài thiết đặt và thông tin của bạn với máy chủ Microsoft để có được trải nghiệm cá nhân hóa dễ dàng hơn trên nhiều PC. Sau khi bạn đã đăng nhập vào một hay nhiều PC với một tài khoản Microsoft, khi lần đầu tiên bạn đăng nhập vào một PC khác với cùng một tài khoản Microsoft, Windows sẽ tải xuống và áp dụng các thiết đặt và thông tin mà bạn chọn để đồng bộ từ những PC khác của bạn. Các thiết đặt mà bạn chọn để đồng bộ sẽ tự động cập nhật trên máy chủ Microsoft và những PC khác của bạn khi bạn sử dụng chúng.

## Thu thập, xử lý hoặc truyền tải thông tin

Nếu bạn chọn đăng nhập vào Windows với một tài khoản Microsoft, Windows đồng bộ các thiết đặt nhất định với các máy chủ Microsoft. Các thiết đặt này bao gồm:

- Bố trí Màn hình bắt đầu của bạn
- Các ứng dụng bạn đã cài đặt từ Windows Store
- Tùy chọn ngôn ngữ
- Tùy chọn Dễ Truy cập
- Các thiết đặt cá nhân hóa như ảnh tài khoản của bạn, ảnh màn hình khóa, nền và thiết đặt chuột.
- Thiết đặt cho các ứng dụng của Windows Store.
- Từ điển trình soát chính tả, từ điển IME và các từ điển cá nhân
- Lịch sử trình duyệt web, các mục ưa thích và các trang web mà bạn đã mở
- Ứng dụng đã lưu, trang web và mật mã mạng.
- Địa chỉ của các máy in nối mạng được chia sẻ mà bạn đã kết nối

Đề bảo vệ quyền riêng tư của bạn, tất cả thiết đặt được đồng bộ đều được gửi theo dạng mã hóa thông qua SSL. Một vài thiết đặt này sẽ không đồng bộ trên PC của bạn cho tới khi bạn thêm PC của bạn vào

tài khoản Microsoft của bạn như là một PC tin cậy.

Nếu bạn đăng nhập vào Windows bằng một tài khoản miền liên kết với một tài khoản Microsoft, các thiết đặt và thông tin bạn chọn sẽ đồng bộ với tài khoản miền của bạn. Mật khẩu mà bạn lưu trong lúc đăng nhập vào Windows bằng tài khoản miền liên kết với một tài khoản Microsoft sẽ không bao giờ được đồng bộ. Vì người quản trị miền có thể truy cập bất kỳ thông tin nào trên PC của bạn nên họ cũng có thể truy cập bất kỳ thiết đặt và thông tin nào mà bạn đã chọn để đồng bộ với các PC khác thông qua tài khoản Microsoft của bạn.

### **Sử dụng thông tin**

Windows sử dụng những thiết đặt và thông tin này để cung cấp cho dịch vụ đồng bộ. Microsoft không sử dụng các thiết đặt và thông tin được đồng bộ của bạn để nhận dạng, liên hệ hoặc gửi quảng cáo cho bạn.

### **Lựa chọn và kiểm soát**

Khi bạn đăng nhập vào Windows với một tài khoản Microsoft, các thiết đặt của bạn sẽ mặc định đồng bộ. Bạn có thể chọn đồng bộ thiết đặt và kiểm soát những gì được đồng bộ bằng cách đi tới **Đồng bộ thiết đặt** trong phần thiết đặt PC của OneDrive. Nếu bạn đăng nhập vào Windows bằng một tài khoản miền và chọn kết nối tài khoản đó với tài khoản Microsoft, Windows sẽ hỏi bạn muốn đồng bộ thiết đặt nào trước khi kết nối tài khoản Microsoft của bạn.

### [Đầu trang](#)

Công nghệ Teredo

### **Tính năng này để làm gì**

Công nghệ Teredo (Teredo) cho phép các PC và mạng giao tiếp qua giao thức đa mạng.

### **Thu thập, xử lý hoặc truyền tải thông tin**

Mỗi khi bạn khởi động PC của bạn, Teredo sẽ cố gắng định vị một dịch vụ công cộng của Giao thức Internet phiên bản 6 (IPv6) trên Internet. Điều này tự động xuất hiện khi PC của bạn được kết nối với mạng riêng hoặc công cộng nhưng không xuất hiện trên các mạng được quản lý chặt chẽ như các miền doanh nghiệp. Nếu bạn dùng một

ứng dụng có yêu cầu Teredo để sử dụng liên kết IPv6, hoặc nếu bạn cấu hình tường lửa của bạn là luôn bật liên kết IPv6, khi đó Teredo sẽ liên hệ định kỳ với dịch vụ Teredo của Microsoft qua Internet. Thông tin duy nhất được gửi tới Microsoft là thông tin PC chuẩn và tên của dịch vụ được yêu cầu (ví dụ như [teredo.ipv6.microsoft.com](http://teredo.ipv6.microsoft.com)).

### **Sử dụng thông tin**

Thông tin mà Teredo gửi từ PC được sử dụng để xác định xem PC của bạn có được kết nối với Internet và có thể định vị một dịch vụ IPv6 công cộng hay không. Khi dịch vụ được định vị, thông tin sẽ được gửi để duy trì kết nối với dịch vụ IPv6.

### **Lựa chọn và kiểm soát**

Bằng cách sử dụng công cụ dòng lệnh netsh, bạn có thể thay đổi truy vấn được dịch vụ gửi qua Internet để sử dụng các máy chủ không thuộc Microsoft hoặc bạn có thể tắt nó. Để có hướng dẫn chi tiết, xem phần "Giao thức Internet Phiên bản 6, Teredo và Các Công nghệ Liên quan" của [tài liệu hướng dẫn kỹ thuật này](#).

### **[Đầu trang](#)**

Dịch vụ Mô-đun Nền tảng Tin cậy (TPM)

### **Tính năng này để làm gì**

Mô-đun Nền tảng Tin cậy (TPM) là phân cứng được gắn vào trong một số PC, nếu phân cứng này hiện hữu và được cung cấp, nó sẽ cho phép PC của bạn tận dụng được các tính năng bảo mật. Các tính năng của Windows sử dụng TPM bao gồm Mã hóa Thiết bị, The Thông minh Ảo, Khởi động An toàn, Bảo vệ Windows và Kho lưu trữ Chứng chỉ Dựa vào TPM.

### **Thu thập, xử lý hoặc truyền tải thông tin**

Theo mặc định, Windows giữ quyền sở hữu TPM và lưu trữ thông tin quyền chủ sở hữu TPM đầy đủ vì thế nó chỉ sẵn có cho các quản trị viên của Windows. Các giá trị quyền giới hạn được tạo ra để thực hiện các thao tác quản trị thông thường và thao tác người dùng chuẩn và được quản lý bởi Windows.

Bàn điều khiển Quản lý TPM cho phép bạn cung cấp tương tác và lưu

giá trị quyền chủ sở hữu vào các phương tiện ngoài như ổ đĩa flash USB sau khi TPM đã được cung cấp. Một tệp đã lưu chứa thông tin quyền chủ sở hữu TPM cho TPM đó. Tệp này cũng chứa tên PC, phiên bản hệ điều hành, người dùng tạo và thông tin ngày tạo để hỗ trợ bạn trong việc nhận dạng tệp.

Trong một môi trường miền, mật khẩu chủ sở hữu TPM đầy đủ có thể được cấu hình bởi quản trị viên miền để lưu trữ trong Active Directory dưới dạng một đối tượng TPM khi TPM được cung cấp.

Mỗi TPM có một Khóa Xác nhận mật mã duy nhất được sử dụng để cho biết tính xác thực của nó. Khóa Xác nhận có thể được nhà sản xuất PC tạo và lưu trữ trong TPM, hoặc đối với các PC cũ hơn, Windows có thể cần khởi tạo Khóa Xác nhận bên trong TPM. Phần riêng của khóa xác nhận không bao giờ hiện ra ngoài TPM và một khi nó đã được tạo, thường là không thể đặt lại nó. Chứng chỉ Khóa Xác nhận sẽ được lưu trữ trong TPM của hầu hết các máy tính Windows. Chứng chỉ Khóa Xác nhận cho biết rằng khóa xác nhận hiện có trong phân cứng TPM. Chứng chỉ này hữu ích cho những trình xác nhận từ xa xác nhận rằng TPM tuân theo đặc tả TPM. Chứng chỉ Khóa Xác nhận thường có chữ ký của nhà sản xuất TPM hoặc nhà sản xuất nền tảng.

### **Sử dụng thông tin**

Khi TPM khởi động, các ứng dụng có thể sử dụng TPM để tạo và giúp bảo mật các khóa mật mã bổ sung duy nhất. Ví dụ, trình Mã hóa Thiết bị sử dụng TPM để giúp bảo vệ khóa mã hóa ổ đĩa.

Nếu bạn chọn lưu mật khẩu chủ sở hữu TPM vào một tệp, thông tin người dùng và PC bổ sung đã lưu trong tệp này sẽ giúp bạn nhận dạng PC và TPM trùng khớp nhau. Khóa xác nhận TPM được Windows sử dụng trong khi TPM khởi động để mã hóa giá trị quyền chủ sở hữu TPM của bạn trước khi gửi chúng đến TPM. Windows không truyền các khóa mật mã bên ngoài PC của bạn. Windows cung cấp giao diện cho các ứng dụng của bên thứ ba như phần mềm chống phần mềm độc hại để sử dụng Khóa Xác nhận cho các kịch bản TPM như Khởi động Có tính toán với Chứng thực. Đối với phần mềm chống phần mềm độc hại, khóa xác nhận và chứng chỉ khóa xác nhận cũng giúp xác nhận các tính toán khởi động được cung cấp bởi TPM từ một nhà sản xuất cụ thể. Theo mặc định, chỉ quản trị viên hoặc các ứng dụng có quyền



quản trị mới có thể sử dụng khóa xác nhận TPM.

## **Lựa chọn và kiểm soát**

Người dùng hoặc quản trị viên chọn tham gia vào việc sử dụng TPM bằng cách bật một tính năng của Windows hoặc chạy một ứng dụng sử dụng TPM.

Bạn có thể chọn xóa TPM và đặt lại nó theo mặc định của nhà sản xuất. Việc xóa TPM sẽ loại bỏ thông tin chủ sở hữu, ngoại trừ khóa xác nhận, và tất cả thông tin mật mã và khóa dựa theo TPM mà các ứng dụng có thể đã tạo khi TPM đang được sử dụng.

## [Đầu trang](#)

Cập nhật Chứng chỉ gốc

### **Tính năng này để làm gì**

Chứng chỉ chủ yếu được dùng để kiểm chứng danh tính của một người hay thiết bị, xác thực một thiết bị hoặc mã hóa các tệp. Thẩm quyền xác thực gốc tin cậy là các tổ chức ban hành các chứng chỉ. Cập nhật Chứng chỉ gốc liên hệ với dịch vụ trực tuyến của Windows Update để xem Microsoft đã thêm quyền vào danh sách thẩm quyền tin cậy của nó hay chưa, việc này chỉ xảy ra khi một ứng dụng trình bày chứng chỉ được một thẩm quyền xác thực ban hành nhưng không được tin cậy trực tiếp (một chứng chỉ không được lưu trong danh sách chứng chỉ tin cậy trên PC của bạn). Nếu thẩm quyền xác thực đó đã được thêm vào danh sách thẩm quyền tin cậy của Microsoft, chứng chỉ của nó sẽ tự động được thêm vào danh sách các chứng chỉ tin cậy trên PC của bạn.

### **Thu thập, xử lý hoặc truyền tải thông tin**

Cập nhật Chứng chỉ gốc gửi một yêu cầu đến dịch vụ Windows Update trực tuyến yêu cầu danh sách thẩm quyền xác thực gốc hiện tại trong Chương trình Chứng chỉ gốc của Microsoft. Nếu có chứng chỉ không tin cậy nằm trong danh sách, Cập nhật Chứng chỉ gốc sẽ lấy chứng chỉ đó từ Windows Update và lưu vào kho lưu chứng chỉ tin cậy trên PC của bạn. Thông tin chuyên giao bao gồm tên và các mã hash của chứng chỉ gốc.

### **Sử dụng thông tin**

Thông tin được Microsoft sử dụng để cập nhật danh sách các chứng chỉ tín cậy trên PC của bạn. Microsoft không sử dụng thông tin để nhận dạng, liên hệ hoặc gửi quảng cáo cho bạn.

## Lựa chọn và kiểm soát

Cập nhật Chứng chỉ Gốc được bật theo mặc định. Quản trị viên có thể cấu hình Chính sách Nhóm để tắt Cập nhật Chứng chỉ Gốc trên PC.

## [Đầu trang](#)

Dịch vụ Cập nhật

## Tính năng này để làm gì

Dịch vụ cập nhật cho Windows bao gồm Windows Update và Microsoft Update:

- **Windows Update** là một dịch vụ cung cấp cho bạn các cập nhật phần mềm cho phần mềm Windows và các phần mềm hỗ trợ khác như trình điều khiển cung cấp bởi các nhà sản xuất thiết bị.
- **Microsoft Update** là một dịch vụ cung cấp cho bạn các cập nhật phần mềm cho phần mềm Windows, cũng như các phần mềm Microsoft khác như Microsoft Office.

## Thu thập, xử lý hoặc truyền tải thông tin

Dịch vụ Cập nhật thu thập thông tin từ PC của bạn cho phép Microsoft điều hành và cải thiện dịch vụ, chẳng hạn như:

- Phần mềm Microsoft và những phần mềm hỗ trợ khác (ví dụ như trình điều khiển và phần mềm điều khiển do nhà sản xuất thiết bị cung cấp) được cài đặt trên PC của bạn khi dịch vụ cập nhật có các cập nhật sẵn có dành cho chúng. Điều này giúp chúng tôi xác định cập nhật nào thích hợp cho bạn.
- Thiết đặt cấu hình Windows Update và/hoặc Microsoft Update của bạn, như việc bạn muốn cập nhật được tự động tải xuống hoặc cài đặt hay không.
- Những thành công, thất bại và lỗi mà bạn gặp phải khi truy cập và sử dụng dịch vụ cập nhật.

- Số ID Cắm và Chạy của các thiết bị phần cứng – mã số được nhà sản xuất thiết bị cấp để nhận dạng thiết bị (ví dụ như một loại bàn phím riêng biệt).
- Mã Định danh Độc nhất Toàn cầu (GUID) – một mã số được tạo ra ngẫu nhiên và không chứa bất kỳ thông tin cá nhân nào. GUIDs được dùng để nhận dạng các PC đơn lẻ mà không cần nhận dạng người dùng.
- Tên BIOS, số hiệu đính, nhà cung cấp và ngày hiệu đính – thông tin về bộ thủ tục phần mềm cần thiết để kiểm tra phần cứng, khởi động hệ điều hành trên PC và truyền dữ liệu giữa các thiết bị phần cứng được kết nối tới PC của bạn.
- Nhà sản xuất, Kiểu máy, Vai trò Nền tảng và Số SKU—thông tin về PC được sử dụng để đưa những kiểm tra chẩn đoán vào trong quá trình cài đặt trình điều khiển.

Bạn có thể sử dụng các Dịch vụ Cập nhật này bằng cách di chuyển tới Windows Update trong Pa-nen Điều khiển và kiểm tra các cập nhật hoặc thay đổi thiết đặt của bạn để cho phép Windows tự động cài đặt bản cập nhật khi chúng sẵn có (khuyến khích). Trong tính năng Windows Update, bạn có thể chọn tham gia Microsoft Update hay không.

Nếu bạn chọn nhận cập nhật phần mềm quan trọng cho PC của mình, Công cụ Loại bỏ Phần mềm Độc hại của Windows (MSRT) có thể sẽ bao gồm trong các cập nhật này. MSRT kiểm tra các PC có bị lây nhiễm các phần mềm độc hại cụ thể đang phổ biến (“phần mềm độc hại”) hay không và giúp loại bỏ bất kỳ sự lây nhiễm nào được phát hiện ra. Nếu phần mềm này chạy, nó sẽ loại bỏ phần mềm độc hại liệt kê trên trang web Hỗ trợ của Microsoft. Khi kiểm tra Phần mềm độc hại, một báo cáo sẽ được gửi tới Microsoft với những thông tin cụ thể về phần mềm độc hại bị phát hiện, lỗi và các thông tin khác về PC của bạn. Để biết thêm thông tin, đọc [Điều khoản về quyền riêng tư của Công cụ Loại bỏ Phần Mềm Độc hại của Windows](#) .

### **Sử dụng thông tin**

Dữ liệu được gửi tới Microsoft sẽ được sử dụng để điều hành và duy trì Dịch vụ Cập nhật. Nó cũng được sử dụng để tạo ra các số liệu thống

kê tổng hợp giúp chúng tôi phân tích các xu hướng cũng như cải thiện sản phẩm và dịch vụ của chúng tôi, bao gồm cả Dịch vụ Cập nhật.

Để tạo ra các số liệu thống kê tổng hợp, các dịch vụ cập nhật sẽ sử dụng GUID mà Dịch vụ Cập nhật thu thập để theo dõi và lưu lại số lượng máy tính đơn lẻ sử dụng Dịch vụ Cập nhật cũng như việc tải xuống và cài đặt các cập nhật cụ thể có thành công hay không. Dịch vụ Cập nhật lưu lại GUID của máy tính đã cố gắng thực hiện việc tải xuống và cài đặt, ID của mục được yêu cầu, các cập nhật sẵn có hay không và thông tin máy tính chuẩn.

Thông tin về MSRT được mô tả ở trên được dùng để giúp cải thiện việc chống phần mềm độc hại cũng như những sản phẩm và dịch vụ khác của chúng tôi. Thông tin trong báo cáo MSRT sẽ không được dùng để nhận dạng hay liên hệ với bạn.

### **Cập nhật yêu cầu**

Nếu bạn bật Dịch vụ Cập nhật, để chúng có thể hoạt động bình thường, một số cấu phần phần mềm trên hệ thống của bạn tạo nên hoặc liên quan trực tiếp tới Dịch vụ Cập nhật sẽ cần được cập nhật liên tục. Những cập nhật này phải được thực hiện trước khi dịch vụ có thể kiểm tra, tải xuống, hoặc cài đặt các cập nhật khác. Những cập nhật cần thiết này sửa các lỗi, cung cấp các cải thiện liên tục, và duy trì tương thích với các máy chủ Microsoft hỗ trợ dịch vụ.

Nếu Dịch vụ Cập nhật bị tắt, bạn sẽ không nhận được các cập nhật này.

Các cập nhật phần mềm cần thiết để cài đặt hoặc cập nhật các ứng dụng từ Windows Store sẽ được tự động tải xuống và cài đặt. Những cập nhật này phải được thực hiện để những ứng dụng hoạt động được bình thường.

### **Cookie và token**

Một Token thì tương tự như một cookie. Nó lưu trữ thông tin trong một tệp nhỏ được máy chủ Dịch vụ Cập nhật đặt trên ổ đĩa cứng của bạn và được sử dụng khi máy tính của bạn kết nối với máy chủ Dịch vụ Cập nhật để duy trì một kết nối hợp lệ. Nó chỉ được lưu trữ trên máy tính của bạn, không lưu trên máy chủ. Cookie/token này chứa các thông tin (như lần quét cuối cùng) để tìm các cập nhật sẵn có gần đây nhất. Nó chứa các thông tin để quản lý nội dung nào nên được tải

xuống máy tính của bạn, khi nào nên tải cũng như chứa một GUID để máy chủ nhận dạng máy tính của bạn.

Thông tin chứa trong các nội dung của cookie/token được máy chủ mã hóa (ngoại trừ thời gian hết hạn của cookie hoặc token). Cookie hoặc token này không phải là cookie trên trình duyệt nên các thiết đặt trình duyệt của bạn không thể kiểm soát nó. Không thể xóa cookie hoặc token; tuy nhiên, nếu bạn không sử dụng Dịch vụ Cập nhật, cookie hoặc token sẽ không được sử dụng.

### **Lựa chọn và kiểm soát**

Nếu bạn chọn thiết đặt nhanh trong khi cài đặt Windows, Dịch vụ Windows Update được bật và thiết đặt để tự động cài đặt cập nhật.

Nếu bạn bật Dịch vụ Cập nhật, bất kể bạn đã chọn thiết đặt nào, các cập nhật cần thiết cho một số thành phần của dịch vụ sẽ được tải xuống và được cài đặt tự động mà không báo trước cho bạn. Nếu bạn không muốn nhận những cập nhật cần thiết, hãy tắt Cập nhật Dịch vụ.

Bạn cũng có thể chọn kiểm tra hoặc tự động cài đặt các cập nhật Quan trọng và Được đề xuất cho máy tính của bạn hoặc chỉ các cập nhật Quan trọng mà thôi. Các cập nhật tùy chọn không bao giờ được cài đặt tự động. Sau khi thiết lập Windows, bạn có thể thay đổi thiết lập Cập nhật Windows của bạn trong Pa-nen Điều khiển hoặc trong thiết đặt PC.

Nếu bạn đã chọn kiểm tra và cài đặt các cập nhật quan trọng và nhận MSRT như một phần của các cập nhật này cho máy tính của mình, bạn có thể [tắt tính năng báo cáo của phần mềm](#).

### [Đầu trang](#)

Mạng Riêng Ảo

### **Tính năng này để làm gì**

Mạng Riêng Ảo (VPN) cho phép bạn kết nối với một mạng riêng, chẳng hạn như một mạng công ty, qua Internet. Kết nối VPN có thể được cung cấp bởi máy khách VPN của Windows hoặc bởi một ứng dụng VPN của bên thứ ba.

### **Thu thập, xử lý hoặc truyền tải thông tin**

Khi bạn kết nối với một VPN, các chứng danh bạn nhập vào máy khách VPN được gửi tới mạng từ xa. Bạn có thể lưu giữ các chứng danh này trên PC của mình. Sau khi bạn được kết nối, tùy vào cách cấu hình VPN, một số hoặc tất cả các hoạt động mạng của bạn sẽ được định tuyến thông qua mạng từ xa. Quản trị viên có thể cấu hình các ứng dụng cụ thể để luôn luôn định tuyến lưu lượng của chúng qua VPN và tự động kết nối với VPN khi các ứng dụng đó được khởi động. Không có thông tin gửi tới Microsoft.

Phần mềm VPN của bên thứ ba có thể thu thập thông tin bổ sung; việc thu thập và sử dụng thông tin này tùy vào các biện pháp bảo vệ quyền riêng tư của bên thứ ba.

### **Sử dụng thông tin**

Các máy khách VPN sử dụng những chứng danh bạn cung cấp để chứng thực với mạng từ xa và định tuyến lưu lượng mạng tới và từ mạng từ xa. Nếu một máy khách VPN của bên thứ ba thu thập thông tin bổ sung, việc bên thứ ba sử dụng thông tin đó phải tùy vào các biện pháp bảo vệ quyền riêng tư của bên thứ ba.

### **Lựa chọn và kiểm soát**

Bạn có thể thêm hoặc bỏ một kết nối VPN và xem trạng thái của các kết nối hiện tại trong phần **Mạng** ở thiết đặt PC. Sau khi cài đặt xong một kết nối VPN, bạn có thể kết nối hoặc ngắt kết nối nó thủ công bằng cách chọn mạng từ danh sách trong phần Thiết đặt.

### [Đầu trang](#)

Chương trình Cải thiện Trải nghiệm Khách hàng (CEIP) của Windows.

### **Tính năng này để làm gì**

Chương trình Cải thiện Trải nghiệm Khách hàng (CEIP) của Windows có thể thu thập thông tin về cách bạn sử dụng các ứng dụng, PC, các thiết bị kết nối của bạn và Windows. Nó cũng có thể thu thập thông tin về các sự cố hiệu năng và độ tin cậy có thể xảy ra. Nếu bạn chọn tham gia vào Windows CEIP, Windows sẽ gửi dữ liệu này đến Microsoft, và sẽ tải xuống định kỳ một tệp để thu thập nhiều thông tin phù hợp hơn về cách bạn sử dụng Windows và các ứng dụng. Các báo cáo CEIP được gửi tới Microsoft để giúp cải thiện các tính năng thường được khách hàng sử dụng nhất và tạo ra các giải pháp cho những sự

cổ thường gặp.

## **Thu thập, xử lý hoặc truyền tải thông tin**

Các báo cáo CEIP có thể bao gồm những thông tin như:

- Thông tin cấu hình, bao gồm có bao nhiêu bộ xử lý trong PC của bạn, số lượng kết nối mạng đang sử dụng, độ phân giải màn hình cho các thiết bị hiển thị và phiên bản nào của Windows trên PC của bạn.
- Thông tin về hiệu năng và độ tin cậy, bao gồm tốc độ phản hồi của một ứng dụng khi bạn bấm nút, bạn đã gặp bao nhiêu sự cố với một ứng dụng hay thiết bị và tốc độ gửi và nhận thông tin qua một kết nối mạng.
- Thông tin sử dụng ứng dụng, bao gồm thông tin về mức độ thường xuyên mở các ứng dụng và sử dụng Trợ giúp và Hỗ trợ Windows của bạn, dịch vụ nào bạn sử dụng để đăng nhập vào các ứng dụng và có bao nhiêu thư mục bạn thường tạo ra trên máy tính bàn của bạn.

Các báo cáo CEIP cũng có thể chứa thông tin về các sự kiện (dữ liệu nhật ký sự kiện) trên PC của bạn tối đa là 10 ngày trước thời điểm bạn quyết định tham gia CEIP. Vì hầu hết người dùng quyết định tham gia vào CEIP trong vòng vài ngày sau khi thiết lập Windows, Microsoft sẽ sử dụng thông tin này để phân tích và cải thiện trải nghiệm thiết lập Windows.

Thông tin này được gửi tới Microsoft khi bạn kết nối với Internet. Các báo cáo CEIP không cố tình chứa các thông tin liên hệ như tên, địa chỉ hoặc số điện thoại của bạn, tuy nhiên, vài báo cáo sẽ vô tình chứa các mã định danh đơn lẻ chẳng hạn như số sê-ri của một thiết bị đã kết nối với PC của bạn. Microsoft lọc thông tin chứa trong các báo cáo CEIP để cố gắng loại bỏ bất kỳ mã định danh đơn lẻ nào mà chúng có thể chứa. Nếu nhận được mã định danh đơn lẻ, Microsoft sẽ không sử dụng chúng để nhận dạng hay liên hệ với bạn.

CEIP tạo ngẫu nhiên một số gọi là mã định danh độc nhất toàn cầu (GUID) được gửi tới Microsoft cùng với mỗi báo cáo CEIP. GUID cho phép chúng ta xác định dữ liệu nào được một máy tính cụ thể gửi đi theo thời gian. Một số báo cáo CEIP cũng có thể chứa các GUID dẫn

xuất từ tài khoản Microsoft của bạn.

CEIP cũng có thể tải xuống định kỳ một tệp để thu thập nhiều thông tin phù hợp hơn về cách bạn sử dụng Windows và các ứng dụng. Tệp này giúp Windows thu thập thông tin bổ sung để giúp Microsoft tạo ra các giải pháp cho các vấn đề thường gặp và tìm hiểu tốt hơn mô hình sử dụng của Windows và các ứng dụng.

### **Sử dụng thông tin**

Microsoft sử dụng thông tin CEIP để cải thiện sản phẩm và dịch vụ của chúng tôi cũng như phân mềm và phân cứng của bên thứ ba được thiết kế để sử dụng với những sản phẩm và dịch vụ này. Chúng tôi cũng có thể chia sẻ thông tin CEIP tổng hợp với các đối tác của Microsoft để họ có thể cải thiện sản phẩm và dịch vụ của họ, nhưng thông tin này không được sử dụng để nhận dạng, liên hệ hoặc gửi quảng cáo cho bạn.

Chúng tôi sử dụng mã định danh độc nhất để phân biệt độ lan rộng của phản hồi mà chúng tôi nhận được và cách để ưu tiên nó. Ví dụ, mã định danh cho phép Microsoft phân biệt giữa một khách hàng gặp phải một sự cố cả trăm lần và một trăm khách hàng mới gặp sự cố đó một lần. Microsoft không sử dụng thông tin mà CEIP thu thập để nhận dạng hoặc liên hệ bạn.

### **Lựa chọn và kiểm soát**

Nếu chọn thiết đặt nhanh trong khi cài đặt Windows, bạn bật Windows CEIP: Windows và các ứng dụng Microsoft từ Cửa hàng Windows sẽ có thể gửi báo cáo CEIP cho tất cả người dùng trên PC của bạn. Nếu bạn chọn tùy chỉnh các thiết đặt, bạn có thể kiểm soát CEIP bằng cách chọn **Gửi Microsoft thông tin về cách bạn sử dụng PC của mình, như một phần của Chương trình Cải thiện Trải nghiệm Khách hàng** trong phần **Trợ giúp cải thiện Microsoft sản phẩm và dịch vụ**. Sau khi thiết đặt Windows, quản trị viên có thể thay đổi thiết lập này trong phần **Trung tâm Hành động** trong Panel Điều khiển.

Để biết thêm thông tin, xem [Các câu hỏi thường gặp về CEIP](#).

[Đầu trang](#)



## Bộ bảo vệ Windows

Bộ bảo vệ Windows tìm kiếm phần mềm độc hại và phần mềm không mong muốn tiềm ẩn trên PC của bạn. Nó bao gồm các tính năng Lịch sử và Dịch vụ Bảo vệ Chủ động của Microsoft.

## Dịch vụ Bảo vệ Chủ động của Microsoft

Nếu bạn sử dụng Bộ bảo vệ Windows, Dịch vụ Bảo vệ Chủ động của Microsoft (MAPS) có thể giúp bảo vệ PC của bạn tốt hơn bằng cách tự động tải xuống các dấu hiệu mới về phần mềm gây hại mới phát hiện và giám sát trạng thái bảo mật PC của bạn. MAPS sẽ gửi thông tin về phần mềm gây hại và phần mềm không mong muốn tiềm ẩn khác tới Microsoft, và cũng có thể gửi các tệp có thể chứa phần mềm gây hại. Nếu MAPS phát hiện PC của bạn bị nhiễm một số loại phần mềm gây hại, MAPS sẽ tự động liên hệ với bạn thông qua tài khoản Microsoft của bạn để giúp giải quyết sự cố.

### **Thu thập, xử lý hoặc truyền tải thông tin**

Các báo cáo của MAPS bao gồm thông tin về các tệp phần mềm độc hại tiềm ẩn như tên tệp, mã hash, nhà phát hành phần mềm, kích thước và các dấu ngày tháng. Hơn nữa, MAPS có thể thu thập các URL đầy đủ để cho biết nguồn gốc của tệp cũng như các địa chỉ IP mà các tệp phần mềm gây hại tiềm ẩn liên kết tới. Những URL này thỉnh thoảng có thể chứa các thông tin cá nhân như các thuật ngữ tìm kiếm hay dữ liệu được nhập vào các biểu mẫu. Các báo cáo cũng có thể bao gồm những thao tác bạn thực hiện khi Bộ bảo vệ Windows thông báo cho bạn biết đã phát hiện phần mềm không mong muốn tiềm ẩn. MAPS bao gồm thông tin này để giúp Microsoft đánh giá tính hiệu quả của Bộ bảo vệ Windows trong việc phát hiện và loại bỏ phần mềm độc hại và phần mềm không mong muốn tiềm ẩn cũng như cố gắng nhận dạng phần mềm độc hại mới.

Các báo cáo được tự động gửi tới Microsoft khi:

- Bộ bảo vệ Windows phát hiện phần mềm chưa được phân tích các rủi ro.
- Bộ bảo vệ Windows phát hiện những thay đổi trên PC của bạn được tạo ra bởi phần mềm chưa được phân tích các rủi ro.
- Bộ bảo vệ Windows thực hiện thao tác trên phần mềm độc hại khi phát hiện ra phần mềm đó (như một phần trong quá trình tự

phục hồi khả năng bảo vệ của nó).

- Bộ bảo vệ Windows hoàn tất một lần quét theo lịch và tự động thực hiện thao tác trên phân mềm mà nó phát hiện được dựa vào thiết đặt của bạn.
- Bộ bảo vệ Windows quét một kiểm soát ActiveX trong Internet Explorer.

Nếu bạn chọn tham gia MAPS trong khi thiết lập Windows, bạn sẽ tham gia với tư cách thành viên cơ bản. Các báo cáo của thành viên cơ bản chứa thông tin mô tả trong phân này. Các báo cáo của thành viên cao cấp toàn diện hơn và thỉnh thoảng có thể chứa thông tin cá nhân, ví dụ như đường dẫn tệp và các kết xuất bộ nhớ cục bộ. Những thông báo này, cùng với thông báo từ những người dùng Bộ bảo vệ Windows, những người đang tham gia MAPS, giúp các nhà nghiên cứu của chúng tôi phát hiện ra các mối đe dọa nhanh chóng hơn. Các định nghĩa phần mềm độc hại sau đó được tạo ra, và những định nghĩa được cập nhật này sẽ sẵn có cho tất cả người dùng thông qua Windows Update.

Nếu bạn tham gia MAPS, Bộ bảo vệ Windows có thể gửi các tệp hay nội dung web cụ thể từ PC của bạn mà Microsoft nghi ngờ có thể là phần mềm không mong muốn tiềm ẩn. Báo cáo mẫu được sử dụng cho việc phân tích sâu hơn. Nếu một tệp có thể chứa thông tin cá nhân, bạn sẽ được nhắc trước khi gửi tệp. Nếu Windows Update chưa thể nhận được các dấu hiệu cập nhật cho Bộ bảo vệ Windows trong một khoảng thời gian, Bộ bảo vệ Windows sẽ cố gắng sử dụng MAPS để tải các dấu hiệu từ một vị trí tải xuống thay thế.

Đề bảo vệ quyền riêng tư của bạn, tất cả thông tin gửi tới MAPS được gửi dưới dạng mã hóa thông qua SSL.

Để giúp phát hiện và sửa việc nhiễm một số phần mềm gây hại, Bộ bảo vệ Windows thường xuyên gửi cho MAPS một số thông tin về trạng thái bảo mật PC của bạn. Thông tin này bao gồm thông tin về thiết đặt bảo mật PC của bạn và các tệp nhật ký mô tả các trình điều khiển và phần mềm khác được tải trong khi PC của bạn khởi động. Số duy nhất nhận dạng PC của bạn cũng được gửi.

### **Sử dụng thông tin**

Các báo cáo gửi tới MAPS được sử dụng để cải thiện phần mềm và dịch vụ của Microsoft. Các báo cáo cũng được sử dụng cho mục đích thống kê, kiểm tra hoặc phân tích và cho việc tạo ra các định nghĩa. MAPS không cố tình thu thập thông tin cá nhân. Trong trường hợp MAPS vô tình thu thập bất kỳ thông tin cá nhân nào, Microsoft sẽ không sử dụng thông tin này để nhận dạng, liên hệ hoặc gửi quảng cáo cho bạn.

Thông tin về trạng thái bảo mật PC của bạn mà MAPS thu thập được sử dụng để xác định xem các loại phần mềm gây hại nào đó đã nhiễm vào PC của bạn chưa. Trong trường hợp này, Microsoft sử dụng thông tin liên hệ trong tài khoản Microsoft của bạn để liên hệ với bạn về chi tiết sự cố và cách sửa nó.

### **Lựa chọn và kiểm soát**

Nếu bạn chọn các thiết đặt nhanh trong khi thiết lập Windows, bạn đã bật MAPS. Nếu bạn chọn tùy chỉnh thiết đặt, bạn có thể điều khiển MAPS bằng cách chọn **Bảo vệ tốt hơn khỏi phần mềm gây hại bằng cách gửi thông tin và tệp tới Dịch vụ Bảo vệ Chủ động của <2473/Microsoft khi Bộ bảo vệ Windows được bật** dưới phần **Chia sẻ thông tin với Microsoft và các dịch vụ khác**. Sau khi thiết lập Windows, bạn có thể thay đổi thiết đặt hoặc tư cách thành viên MAPS của bạn, bao gồm cả việc tắt MAPS, ở menu **Cài đặt** trong Bộ bảo vệ Windows.

Nếu bạn nhận Công cụ Loại bỏ Phần mềm Độc hại thông qua Windows Update, nó có thể gửi thông tin tương tự tới MAPS ngay cả khi Bộ bảo vệ Windows bị tắt. Để biết thêm thông tin, đọc [Công cụ Loại bỏ Phần mềm Độc hại của Windows](#) .

## **Tính năng Lịch sử**

### **Tính năng này để làm gì**

Tính năng lịch sử cung cấp danh sách tất cả ứng dụng trên PC của bạn được Bộ bảo vệ Windows phát hiện và những thao tác đã thực hiện khi phát hiện ra các ứng dụng.

Hơn nữa, bạn có thể xem danh sách các ứng dụng mà Bộ bảo vệ Windows không quản lý trong khi chúng đang chạy trên PC của bạn (chúng được gọi là các khoản mục được cho phép). Bạn cũng có thể xem các ứng dụng mà Bộ bảo vệ Windows ngăn không cho chạy cho

đến khi bạn chọn loại bỏ chúng hoặc cho phép chúng chạy lại (chúng được gọi là các khoản mục bị cách ly).

### **Thu thập, xử lý hoặc truyền tải thông tin**

Danh sách phần mềm mà Bộ bảo vệ Windows phát hiện ra, các thao tác mà bạn và những người dùng khác thực hiện cũng như các thao tác mà Bộ bảo vệ Windows tự động thực hiện được lưu trữ trên PC của bạn. Tất cả người dùng có thể xem lịch sử trong Bộ bảo vệ Windows để thấy các phần mềm độc hại và phần mềm không mong muốn tiềm ẩn đã cố gắng tự cài đặt hoặc chạy trên PC của bạn hoặc đã được người dùng khác cho phép chạy. Ví dụ, nếu bạn tìm hiểu về một mối đe dọa phần mềm độc hại mới, bạn có thể kiểm tra Lịch sử để xem Bộ bảo vệ Windows đã ngăn nó không nhiễm vào PC của bạn hay chưa. Không có thông tin gửi tới Microsoft.

### **Lựa chọn và kiểm soát**

Các danh sách lịch sử có thể được quản trị viên xóa.

#### [Đầu trang](#)

Báo cáo Lỗi Windows

### **Tính năng này để làm gì**

Báo cáo Lỗi Windows giúp Microsoft và các đối tác của Microsoft chẩn đoán sự cố trong phần mềm mà bạn sử dụng và cung cấp các giải pháp. Không phải tất cả sự cố đều có giải pháp nhưng khi có sẵn giải pháp, chúng sẽ được cung cấp theo dạng các bước để giải quyết sự cố mà bạn đã báo cáo hoặc theo dạng cập nhật cần cài đặt. Để giúp ngăn chặn sự cố và làm cho phần mềm đáng tin cậy hơn, một vài giải pháp cũng được bao gồm trong gói dịch vụ và các phiên bản của phần mềm trong tương lai.

### **Thu thập, xử lý hoặc truyền tải thông tin**

Nhiều sản phẩm phần mềm được thiết kế để hoạt động với Báo cáo Lỗi Windows. Nếu xuất hiện sự cố tại một trong những sản phẩm này, bạn có thể sẽ được hỏi có muốn báo cáo lỗi hay không.

Báo cáo Lỗi Windows thu thập thông tin hữu dụng cho việc chẩn đoán và giải quyết sự cố xảy ra, chẳng hạn như nơi diễn ra sự cố trong phần mềm hoặc phần cứng, loại hoặc mức độ nghiêm trọng của sự cố,

các tệp giúp mô tả sự cố, thông tin phân cứng và phân mềm cơ bản hoặc các sự cố có thể có đối với tính tương thích và hiệu năng của phần mềm. Nếu bạn sử dụng Windows để làm các máy chủ ảo, các báo cáo lỗi được gửi tới Microsoft có thể bao gồm thông tin về các máy ảo.

Báo cáo Lỗi Windows cũng thu thập thông tin về các ứng dụng, trình điều khiển và thiết bị để giúp Microsoft hiểu và cải thiện tính tương thích cho thiết bị và ứng dụng. Thông tin về một ứng dụng có thể bao gồm tên của các tệp thực thi của ứng dụng. Thông tin về thiết bị và trình điều khiển có thể bao gồm tên của các thiết bị mà bạn đã cài đặt trên PC của bạn và các tệp thực thi liên kết với trình điều khiển của các thiết bị đó. Thông tin về công ty đã phát hành ứng dụng hoặc trình điều khiển có thể được thu thập.

Nếu bạn chọn bật báo cáo tự động trong khi thiết lập Windows, dịch vụ báo cáo sẽ tự động gửi các thông tin cơ bản về nơi xảy ra sự cố. Trong một số trường hợp, dịch vụ báo cáo sẽ tự động gửi các thông tin bổ sung để giúp chẩn đoán sự cố, như hiện trạng từng phần bộ nhớ PC. Một vài báo cáo có thể vô tình chứa thông tin cá nhân. Ví dụ, một báo cáo chứa ảnh tức thời trong bộ nhớ PC có thể bao gồm tên của bạn, một phần tài liệu bạn đang làm việc hoặc dữ liệu gần đây bạn gửi tới một trang web.

Để giúp chẩn đoán các loại sự cố nhất định, Báo cáo Lỗi Windows có thể tạo báo cáo có chứa các thông tin thêm như các tệp nhật ký. Trước khi gửi báo cáo chứa loại thông tin bổ sung này, Windows sẽ hỏi bạn có muốn gửi báo cáo này không, thậm chí khi bạn đã bật báo cáo tự động.

Sau khi bạn gửi một báo cáo, dịch vụ báo cáo có thể hỏi bạn thêm thông tin về sự cố đã xảy ra. Nếu bạn chọn cung cấp số điện thoại hay địa chỉ email của bạn trong thông tin này, báo cáo lỗi của bạn sẽ có thể được nhận dạng theo cá nhân. Microsoft có thể liên hệ với bạn để yêu cầu thông tin bổ sung giúp giải quyết sự cố mà bạn đã báo cáo.

Báo cáo Lỗi Windows tạo ngẫu nhiên một số gọi là mã định danh duy nhất toàn cầu (GUID) được gửi tới Microsoft cùng với mỗi báo cáo. GUID cho phép chúng ta xác định dữ liệu nào được một máy tính cụ thể gửi đi theo thời gian. GUID không chứa bất kỳ thông tin cá nhân nào.

Đề bảo vệ quyền riêng tư của bạn, thông tin được gửi dưới dạng mã hóa thông qua SSL.

## Sử dụng thông tin

Microsoft sử dụng thông tin về lỗi và sự cố được người dùng Windows báo cáo lại để cải thiện sản phẩm và dịch vụ của Microsoft cũng như phần mềm và phần cứng của bên thứ ba được thiết kế để sử dụng với những sản phẩm và dịch vụ này. Chúng tôi sử dụng GUID để xác định độ lan rộng của phản hồi mà chúng tôi nhận được và cách để ưu tiên nó. Ví dụ, mã định danh cho phép Microsoft phân biệt giữa một khách hàng gặp phải một sự cố cả trăm lần và một trăm khách hàng mới gặp sự cố đó một lần.

Các nhân viên, nhà thầu, nhà cung cấp và đối tác của Microsoft có thể được cung cấp quyền truy cập vào những phân liên quan của thông tin thu thập được, nhưng họ chỉ được cho phép sử dụng thông tin để sửa chữa hoặc cải thiện các sản phẩm và dịch vụ của Microsoft hoặc các phần mềm và phần cứng được thiết kế để sử dụng với các sản phẩm và dịch vụ của Microsoft. Nếu một báo cáo lỗi có chứa thông tin cá nhân, Microsoft sẽ không sử dụng thông tin này để nhận dạng, liên hệ hoặc gửi quảng cáo cho bạn. Tuy nhiên, nếu bạn chọn cung cấp thông tin liên hệ như mô tả ở trên, chúng tôi có thể sử dụng thông tin này để liên hệ với bạn.

## Lựa chọn và kiểm soát

Nếu bạn chọn thiết đặt nhanh trong khi thiết lập Windows, Báo cáo Lỗi Windows sẽ tự động gửi các báo cáo cơ bản để kiểm tra trực tuyến giải pháp cho các sự cố. Nếu bạn chọn tùy chỉnh thiết đặt, bạn có thể kiểm soát Báo cáo Lỗi Windows bằng cách chọn **Sử dụng Báo cáo Lỗi Windows để kiểm tra trực tuyến giải pháp cho các sự cố** dưới phần **Kiểm tra trực tuyến các giải pháp**. Sau khi thiết lập Windows, Bạn có thể thay đổi thiết đặt này trong phần Trung tâm Hành động trong Panel Điều khiển.

Để biết thêm thông tin, xem [Điều khoản về quyền riêng tư của Dịch vụ Báo cáo Lỗi Microsoft](#).

[Đầu trang](#)

Liên kết Tập Windows

## **Tính năng này để làm gì**

Liên kết Tập Windows giúp người dùng liên kết các loại tệp với những ứng dụng cụ thể. Nếu bạn cố gắng mở một loại tệp và nó không có một ứng dụng liên kết với nó, Windows sẽ hỏi bạn có muốn sử dụng Liên kết Tập Windows để tìm một ứng dụng cho tệp đó không, việc này bao gồm cả việc tìm kiếm một ứng dụng tương thích trên Windows Store. Những ứng dụng thường liên kết với phần mở rộng tên tệp được hiển thị.

## **Thu thập, xử lý hoặc truyền tải thông tin**

Nếu bạn chọn sử dụng Liên kết Tập Windows, phần mở rộng tên tệp (ví dụ, docx hay pdf) và ngôn ngữ hiển thị trên PC của bạn sẽ được gửi tới Microsoft. Phần còn lại của tên tệp không được gửi tới Microsoft. Khi một liên kết tệp được thực hiện với một ứng dụng riêng biệt, một mã định danh duy nhất cho ứng dụng được gửi đi để nhận dạng ứng dụng mặc định cho từng loại tệp.

## **Sử dụng thông tin**

Khi bạn gửi phần mở rộng tên tệp, dịch vụ sẽ tra về một danh sách các ứng dụng mà Microsoft biết rằng chúng có thể mở các tệp của phần mở rộng đó. Trừ khi bạn chọn tải xuống và cài đặt ứng dụng, nếu không sẽ không có liên kết loại tệp nào bị thay đổi.

## **Lựa chọn và kiểm soát**

Khi bạn cố gắng mở một loại tệp mà không cần một ứng dụng liên kết, bạn có thể chọn sử dụng Liên kết Tập Windows hay không. Không có thông tin liên kết tệp nào được gửi đến Microsoft trừ khi bạn quyết định sử dụng dịch vụ.

## [Đầu trang](#)

Trợ giúp Windows

## **Trợ giúp và Hỗ trợ Trực tuyến Windows**

### **Tính năng này để làm gì**

Khi bật, Trợ giúp và Hỗ trợ Trực tuyến Windows sẽ cho phép bạn nhận được nội dung hỗ trợ và trợ giúp sẵn có mới nhất khi bạn kết nối với Internet.

## **Thu thập, xử lý hoặc truyền tải thông tin**

Khi bạn sử dụng Trợ giúp và Hỗ trợ Trực tuyến Windows, các truy vấn tìm kiếm trợ giúp của bạn sẽ được gửi tới Microsoft cũng như các yêu cầu về nội dung trợ giúp khi bạn bấm vào một liên kết. Windows gửi một vài thông tin về cấu hình PC của bạn để giúp tìm ra nhiều nội dung trợ giúp phù hợp hơn. Trợ giúp và Hỗ trợ Trực tuyến Windows cũng sử dụng các công nghệ web chuẩn như cookie.

## **Sử dụng thông tin**

Microsoft sử dụng thông tin để trả lại các chủ đề trợ giúp tương ứng với các truy vấn tìm kiếm của bạn, để trả lại các kết quả phù hợp nhất, phát triển nội dung mới và để cải thiện nội dung hiện có. Chúng tôi sử dụng thông tin cấu hình PC của bạn để hiển thị nội dung trợ giúp thích hợp cho cấu hình đó. Chúng tôi sử dụng cookie và các công nghệ web khác để dễ dàng hơn trong việc dẫn hướng nội dung trợ giúp và giúp chúng tôi hiểu hơn cách người dùng sử dụng Trợ giúp Trực tuyến Windows.

## **Lựa chọn và kiểm soát**

Trợ giúp và Hỗ trợ Trực tuyến được bật theo mặc định. Để thay đổi thiết đặt này, gõ nhẹ hoặc bấm biểu tượng **Thiết đặt** ở phía trên cùng của cửa sổ Trợ giúp và Hỗ trợ, sau đó chọn hoặc bỏ chọn **Nhận Trợ giúp Trực tuyến**. Để xóa cookie được Trợ giúp Windows sử dụng, mở Tùy chọn Internet trong Panel Điều khiển, bấm hoặc gõ nhẹ nút **Xóa** dưới **Lịch sử Duyệt**, chọn **Cookie và dữ liệu trang web**, và bấm hoặc gõ nhẹ **Xóa**. Nếu bạn chọn chặn tất cả cookie (trong phần Quyền riêng tư của Tùy chọn Internet), Trợ giúp Windows sẽ không đặt bất kỳ cookie nào.

## **Chương trình Cải thiện Trải nghiệm Trợ giúp Tính năng này để làm gì**

Chương trình Cải thiện Trải nghiệm Trợ giúp (HEIP) giúp Microsoft xác định các xu hướng sử dụng Trợ giúp và Hỗ trợ Trực tuyến Windows của khách hàng để chúng tôi có thể cải thiện các kết quả tìm kiếm và sự phù hợp về nội dung của chúng tôi.

## **Thu thập, xử lý hoặc truyền tải thông tin**

HEIP gửi thông tin Microsoft về phiên bản Windows mà PC của bạn



đang chạy và về cách bạn sử dụng Hỗ trợ và Trợ giúp Windows bao gồm các truy vấn mà bạn nhập vào khi tìm kiếm trên Hỗ trợ và Trợ giúp Windows và bất kỳ một đánh giá hay phản hồi nào trên các chủ đề Trợ giúp đã trình bày đến bạn. Khi bạn tìm kiếm, duyệt hoặc cung cấp bất kỳ đánh giá hay phản hồi nào trên các chủ đề Trợ giúp đã trình bày đến bạn, thông tin này sẽ được gửi tới Microsoft.

HEIP tạo ngẫu nhiên một số gọi là mã định danh duy nhất toàn cầu (GUID) được gửi tới Microsoft cùng với mỗi báo cáo HEIP. GUID cho phép chúng ta xác định dữ liệu nào được một máy tính cụ thể gửi đi theo thời gian. GUID không chứa bất kỳ thông tin cá nhân nào. GUID này khác biệt so với GUID được sử dụng bởi Báo cáo Lỗi Windows và Windows CEIP.

### **Sử dụng thông tin**

Dữ liệu thu thập được sử dụng để xác định các xu hướng và mô hình sử dụng để Microsoft có thể cải thiện chất lượng nội dung mà chúng tôi cung cấp cũng như sự phù hợp trong các kết quả của chúng tôi. Chúng tôi sử dụng GUID để xác định độ lan rộng của các vấn đề mà chúng tôi nhận được và cách để ưu tiên chúng. Ví dụ, GUID cho phép Microsoft phân biệt giữa một khách hàng gặp phải một vấn đề cả trăm lần và một trăm khách hàng mới gặp vấn đề đó một lần..

Chương trình Cải thiện Trải nghiệm Trợ giúp không cố tình thu thập bất kỳ thông tin nào có thể được sử dụng để nhận dạng cá nhân bạn. Nếu bạn gõ những thông tin như thế vào hộp tìm kiếm hoặc phản hồi, thông tin sẽ được gửi nhưng Microsoft không sử dụng thông tin này để nhận dạng, liên hệ hoặc gửi quảng cáo cho bạn.

### **Lựa chọn và kiểm soát**

Nếu bạn chọn thiết đặt nhanh trong khi thiết lập Windows, bạn sẽ tham gia vào Chương trình Cải thiện Trải nghiệm Trợ giúp. Nếu bạn chọn tùy chỉnh các thiết đặt, bạn có thể kiểm soát các thiết đặt của Chương trình Cải thiện Trải nghiệm Trợ giúp bằng cách chọn **Gửi đến Microsoft thông tin về cách bạn sử dụng Trợ giúp, như một phần Chương trình Cải thiện Trải nghiệm Trợ giúp** dưới phần **Giúp cải thiện Microsoft sản phẩm và dịch vụ**. Sau khi thiết lập Windows, bạn có thể thay đổi thiết đặt này trong phần Hỗ trợ và Trợ giúp Windows.

Trợ giúp Từ xa

### **Tính năng này để làm gì**

Bạn có thể sử dụng Trợ giúp Từ xa để một ai đó kết nối với PC của bạn và giúp bạn trong một sự cố PC, thậm chí khi người đó không ở cạnh bên bạn. Sau khi kết nối, người đó có thể xem PC của bạn. Khi bạn cho phép, người đó có thể sử dụng chuột và bàn phím của người đó để điều khiển PC của bạn và cho bạn thấy cách khắc phục sự cố.

### **Thu thập, xử lý hoặc truyền tải thông tin**

Trợ giúp Từ xa tạo ra một kết nối mã hóa giữa hai PC qua Internet hoặc mạng cục bộ. Khi một ai đó sử dụng Trợ giúp Từ xa để kết nối với PC của bạn, người đó có thể thấy bạn làm việc và bất kỳ tài liệu đang mở nào của bạn bao gồm cả những thông tin riêng tư nhìn thấy được. Hơn nữa, nếu bạn cho phép người đó điều khiển PC của bạn bằng chuột và bàn phím của người đó, người đó có thể thực hiện những việc như xóa tệp hay thay đổi thiết đặt. Sau khi thiết lập kết nối, Trợ giúp Từ xa sẽ trao đổi thông tin liên hệ bao gồm tên người dùng, tên PC và ảnh tài khoản. Một tệp nhật ký phiên duy trì bản ghi của tất cả các kết nối Trợ giúp Từ xa.

### **Sử dụng thông tin**

Thông tin được sử dụng để thiết lập một kết nối mã hóa và để cung cấp cho người đó quyền truy cập tới bạn làm việc của bạn. Không có thông tin gửi tới Microsoft.

### **Lựa chọn và kiểm soát**

Trước khi bạn cho phép một ai đó kết nối với PC của bạn, hãy đóng tất cả các ứng dụng hoặc tài liệu đang mở mà bạn không muốn người đó thấy. Bất kỳ lúc nào nếu bạn cảm thấy không thoải mái với những gì người đó đang nhìn thấy hoặc thực hiện trên PC của bạn, hãy nhấn phím Esc để kết thúc phiên. Bạn có thể tắt việc trao đổi thông tin liên hệ và nhật ký phiên bằng cách bỏ các tùy chọn này trong thiết đặt Trợ giúp Từ xa.

## Windows Search

### **Tính năng này để làm gì**

Windows Search cho phép bạn tìm kiếm thiết bị và Internet từ một nơi. Để cung cấp các kết quả tìm kiếm tốt hơn, Windows Search có thể sử dụng Bing và Nền tảng Vị trí Windows. Xin lưu ý rằng có các tính năng tìm kiếm riêng khác trên thiết bị của bạn được cung cấp bởi Microsoft, chẳng hạn như tìm kiếm trong Windows Store, Internet Explorer và các sản phẩm Microsoft khác.

### **Thu thập, xử lý hoặc truyền tải thông tin**

Nếu bạn chọn lấy kết quả tìm kiếm từ web, Windows sẽ gửi những gì bạn gõ vào phần Windows Search đến Microsoft. Để giúp cải thiện kết quả tìm kiếm, Windows Search cũng gửi thông tin về cách bạn tương tác với tính năng này đến Microsoft. Windows Search cũng gửi một mã định danh để cung cấp các kết quả tìm kiếm cá nhân hóa dựa trên các tương tác của bạn với Bing và các sản phẩm và dịch vụ khác của Microsoft. Nếu bạn đăng nhập vào Windows bằng một tài khoản Microsoft, mã định danh sẽ được liên kết với tài khoản Microsoft của bạn. Nếu bạn chọn không lấy kết quả cá nhân hóa trong Windows Search, trong trường hợp đó mã định danh sẽ không được gửi.

Nếu bạn cho phép Windows Search sử dụng vị trí của bạn, vị trí vật lý thiết bị của bạn được cung cấp bởi Nền tảng Định vị Windows sẽ được gửi đến Microsoft như một phần của mỗi yêu cầu tìm kiếm. Ngoài ra, chúng tôi có thể cố gắng lấy thông tin về vị trí vật lý tương đối của bạn dựa trên địa chỉ IP của bạn.

Khi bạn sử dụng Windows Search để tìm kiếm trong một ứng dụng, cần nhập thuật ngữ tìm kiếm cho ứng dụng.

### **Sử dụng thông tin**

Nếu bạn chọn sử dụng Windows Search để lấy kết quả tìm kiếm web, chúng tôi sẽ sử dụng thuật ngữ tìm kiếm mà bạn cung cấp, lịch sử tìm kiếm cục bộ và trực tuyến của bạn, các thông tin liên quan đến tài khoản Microsoft của bạn, và vị trí thiết bị của bạn để cung cấp những gợi ý tìm kiếm phù hợp, các kết quả tìm kiếm cá nhân hóa và các trải nghiệm cá nhân hóa trong các sản phẩm và dịch vụ khác của Microsoft. Để tìm hiểu thêm dữ liệu của bạn được sử dụng như thế nào, hãy

đọc [Bingđiều khoản về quyền riêng tư](#).

Nếu bạn sử dụng Windows Search để tìm kiếm trong ứng dụng của bên thứ ba, việc sử dụng thông tin thu thập được sẽ tùy thuộc vào biện pháp bảo vệ quyền riêng tư của bên thứ ba. Nếu bạn tìm kiếm trong một ứng dụng của Microsoft, biện pháp bảo vệ quyền riêng tư của ứng dụng sẽ được giải thích trong điều khoản về quyền riêng tư của nó.

### **Lựa chọn và kiểm soát**

Nếu bạn chọn thiết đặt nhanh trong khi thiết lập Windows, bạn đã cho phép Windows Search lấy gợi ý tìm kiếm và kết quả web, và bạn đã cho phép Microsoft được sử dụng dữ liệu từ Windows Search (bao gồm vị trí) để cá nhân hóa Windows Search và các trải nghiệm Microsoft khác. Nếu bạn chọn tùy chỉnh thiết đặt, bạn có thể quyết định có thay đổi những thiết đặt này đối với Windows Search hay không. Sau khi thiết lập Windows, bạn có thể thay đổi những thiết đặt này trong phần **Tìm kiếm** ở thiết đặt PC.

Bạn có thể xóa lịch sử tìm kiếm cục bộ của bạn và một phần lịch sử tìm kiếm Bing được sử dụng để cá nhân hóa Trải nghiệm Tìm kiếm Windows của bạn ở phần **Tìm kiếm** trong **Tìm kiếm & ứng dụng** trong thiết đặt PC. Việc xóa lịch sử tìm kiếm của bạn hướng dẫn Microsoft không được sử dụng bất kỳ lịch sử tìm kiếm nào đã được thu thập trước đó để cá nhân hóa các gợi ý tìm kiếm hoặc đặt thứ tự các kết quả tìm kiếm. Nó không xóa quảng cáo hoặc các thông tin cá nhân hóa khác (bao gồm thông tin được lấy từ lịch sử tìm kiếm của bạn) và cũng không xóa thông tin được sử dụng tổng hợp bởi Microsoft nhằm cải thiện các kết quả tìm kiếm và các trải nghiệm Microsoft khác. Thông tin đó được giữ và để nặc danh, như được mô tả trong [Bingđiều khoản về quyền riêng tư](#). Bạn có thể quản lý quảng cáo Microsoft và các thông tin cá nhân hóa khác trực tuyến.

### **Đầu trang**

Thiết lập Windows

Phần này mô tả các tính năng có sẵn như một phần của quá trình cài đặt Windows.

### **Cập nhật Chủ động**

## Tính năng này để làm gì

Tính năng Cập nhật Chủ động cho phép Windows thực hiện việc kiểm tra chỉ một lần với Windows Update để lấy cập nhật mới nhất cho PC của bạn trong khi Windows đang được cài đặt. Nếu cập nhật được tìm thấy, Cập nhật Chủ động sẽ tự động tải và cài đặt để PC của bạn được cập nhật ngay lập tức đầu tiên bạn đăng nhập hoặc sử dụng.

## Thu thập, xử lý hoặc truyền tải thông tin

Để cài đặt các trình điều khiển tương thích, Cập nhật Chủ động gửi thông tin đến Microsoft về phần cứng PC của bạn. Loại cập nhật mà Cập nhật Động có thể tải xuống PC bao gồm:

- **Cập nhật cài đặt.** Các cập nhật phần mềm quan trọng cho tệp cài đặt để bảo đảm quá trình cài đặt thành công.
- **Cập nhật trình điều khiển cài sẵn.** Cập nhật trình điều khiển quan trọng cho phiên bản Windows mà bạn cài đặt.

Ngoài ra, nếu bạn cài đặt Windows từ Windows Store, Cập nhật Chủ động sẽ tải xuống và cài đặt các cập nhật mới nhất cho Windows, cũng như một số trình điều khiển phần cứng nhất định mà PC của bạn cần.

## Sử dụng thông tin

Cập nhật Chủ động báo cáo thông tin đến Microsoft về phần cứng PC của bạn để giúp xác định trình điều khiển đúng cho hệ thống của bạn.

## Lựa chọn và kiểm soát

Nếu bạn cài đặt Windows từ Windows Store, Thiết lập sẽ tải xuống và tự động cài đặt các cập nhật. Nếu bạn cài đặt Windows từ phương tiện vật lý, bạn sẽ được hỏi có muốn chuyển sang chế độ trực tuyến để cài đặt các cập nhật hay không.

## Chương trình Cải thiện Cài đặt

### Tính năng này để làm gì

Tính năng này gửi một báo cáo đến Microsoft, trong đó chứa thông tin cơ bản về PC của bạn và cách bạn cài đặt Windows. Microsoft sử dụng thông tin này để giúp cải thiện trải nghiệm cài đặt và để tạo giải pháp cho các vấn đề cài đặt thường gặp.

## **Thu thập, xử lý hoặc truyền tải thông tin**

Báo cáo này thường bao gồm thông tin về việc cài đặt của bạn như ngày cài đặt, thời gian hoàn tất mỗi giai đoạn trong quá trình cài đặt, đó là cài đặt mới hay là sự nâng cấp của sản phẩm, chi tiết của phiên bản, ngôn ngữ hệ điều hành, loại phương tiện, cấu hình PC và tình trạng thành công hay thất bại cùng với các mã lỗi.

Nếu bạn chọn tham gia vào Chương trình Cải thiện Cài đặt, báo cáo sẽ được gửi đến Microsoft khi bạn kết nối Internet. Chương trình Cải thiện Cài đặt sẽ tạo ngẫu nhiên một con số gọi là mã định danh độc nhất toàn cầu (GUID) và sẽ được gửi đến Microsoft cùng với báo cáo. GUID cho phép chúng ta xác định dữ liệu nào được một máy tính cụ thể gửi đi theo thời gian. GUID không chứa bất kỳ thông tin cá nhân nào và không được sử dụng để nhận dạng bạn.

## **Sử dụng thông tin**

Microsoft và các đối tác của chúng tôi sử dụng báo cáo này để cải thiện sản phẩm và dịch vụ của chúng tôi. Chúng tôi sử dụng GUID để đối chiếu dữ liệu này với dữ liệu thu thập bởi Chương trình Cải thiện Trải nghiệm Khách hàng Windows (CEIP), một chương trình bạn có thể chọn tham gia khi sử dụng Windows.

## **Lựa chọn và kiểm soát**

Bạn có thể chọn tham gia vào chương trình này khi cài đặt Windows bằng cách chọn **Tôi muốn giúp cải thiện việc cài đặt Windows tốt hơn**.

Để biết thêm thông tin, xem phần Windows CEIP.

## **Trình Tư vấn Tương thích Cài đặt Tính năng này để làm gì**

Khi bạn cài đặt Windows, Thiết lập giúp bạn xác định xem PC hiện tại của bạn có sẵn sàng nâng cấp lên Windows 8.1 chưa, cũng như cung cấp thông tin về tính tương thích liên quan đến chương trình và thiết bị của bạn.

## **Thu thập, xử lý hoặc truyền tải thông tin**

Khi xác định tính tương thích, chúng tôi thu thập những thông tin nhất định về trải nghiệm nâng cấp của bạn, ví dụ như khả năng của phần

cứng máy tính, thiết bị kết nối với máy tính và chương trình cài đặt trên máy tính của bạn. Thông thạo, thông tin của nhà phát hành chương trình có thể chứa các thông tin như tên hoặc địa chỉ email của nhà phát hành.

### **Sử dụng thông tin**

Chúng tôi sử dụng thông tin thu thập được để xác định các trình điều khiển phù hợp với PC của bạn cũng như xác định khả năng tương thích của PC, các chương trình và thiết bị của bạn với Windows 8.1. Chúng tôi cũng có thể sử dụng nó để cải thiện sản phẩm và dịch vụ của chúng tôi. Chúng tôi không sử dụng thông tin này để nhận dạng, liên hệ hoặc gửi quảng cáo cho bạn.

### **Lựa chọn và kiểm soát**

Nếu bạn cài đặt Windows từ Windows Store hoặc từ một phương tiện vật lý bên trong một cài đặt Windows đang tồn tại, thông tin được mô tả trong phần này sẽ được gửi tới Microsoft. Nếu bạn khởi động từ phương tiện cài đặt vật lý để cài đặt Windows, Thiết lập sẽ không kiểm tra trực tuyến xem thông tin về tính tương thích.

### [Đầu trang](#)

Windows Share

### **Tính năng này để làm gì**

Windows Share cho phép bạn chia sẻ nội dung giữa các ứng dụng trên Windows Store có hỗ trợ chia sẻ. Nó cũng cho phép bạn chia sẻ nội dung với bạn bè của mình.

### **Thu thập, xử lý hoặc truyền tải thông tin**

Khi chia sẻ, ứng dụng nguồn chuyển nội dung tới ứng dụng đích chỉ khi bạn đã chọn mục tiêu trong ngăn Chia sẻ. Nếu ứng dụng nguồn chưa thực thi việc chia sẻ, bạn sẽ có tùy chọn chia sẻ hình ảnh của bất cứ cái gì xuất hiện trên màn hình. Để bạn có thể truy cập chúng dễ dàng hơn, các ứng dụng đích và những người mà bạn thường chia sẻ nội dung sẽ xuất hiện trong một danh sách trong ngăn Chia sẻ. Không có thông tin gửi tới Microsoft.

### **Sử dụng thông tin**

Thông tin được lưu trữ về mức độ thường xuyên chia sẻ các ứng dụng đích của bạn và những người bạn thường chia sẻ nội dung được sử dụng để sắp xếp danh sách trong ngăn Chia sẻ theo thứ tự tần suất. Nếu bạn chia sẻ thông tin với một ứng dụng của bên thứ ba, việc sử dụng thông tin thu thập được sẽ tùy thuộc vào biện pháp bảo vệ quyền riêng tư của bên thứ ba. Nếu bạn chia sẻ với một ứng dụng của Microsoft, biện pháp bảo vệ quyền riêng tư của ứng dụng sẽ được giải thích trong điều khoản về quyền riêng tư của nó.

## **Lựa chọn và kiểm soát**

Theo mặc định, Windows lưu trữ thông tin về việc sử dụng Windows Share của bạn. Bạn có thể dừng lưu trữ thông tin này hoặc xóa tất cả mục tiêu được lưu trữ trong phần **Chia sẻ** dưới mục **Tìm kiếm & ứng dụng** trong thiết đặt PC.

[Đầu trang](#)

Windows SmartScreen

## **Tính năng này để làm gì**

Windows SmartScreen giúp giữ cho PC của bạn an toàn bằng việc kiểm tra các tệp và nội dung web đã tải xuống trong các ứng dụng nhằm giúp bảo vệ bạn khỏi các phần mềm độc hại và nội dung web không an toàn. Trước khi mở một tệp đã tải xuống có khả năng không an toàn và không biết rõ, Windows sẽ đưa ra cảnh báo.

Nếu SmartScreen phát hiện nội dung web không an toàn tiềm ẩn trong ứng dụng, Windows sẽ hiển thị một cảnh báo thay vì nội dung.

## **Thu thập, xử lý hoặc truyền tải thông tin**

Nếu bạn chọn sử dụng Windows SmartScreen để kiểm tra các tệp đã tải xuống, Windows gửi thông tin tới dịch vụ trực tuyến SmartScreen. Thông tin này có thể bao gồm tên tệp, mã định danh tệp ("mã hash") và thông tin chứng chỉ kỹ thuật số cùng với thông tin PC chuẩn và số phiên bản bộ lọc Windows SmartScreen. Để giúp bảo vệ quyền riêng tư của bạn, thông tin gửi đến Microsoft được mã hóa thông qua SSL .

Nếu bạn chọn sử dụng Windows SmartScreen để chặn nội dung không an toàn tiềm ẩn trong các ứng dụng, Windows sẽ gửi thông tin đến dịch vụ SmartScreen trực tuyến bao gồm các địa chỉ và các loại nội dung mà một số ứng dụng từ Windows Store truy cập khi bạn dùng



chúng. Phản hồi lại, dịch vụ trực tuyến sẽ cho PC của bạn biết nội dung được báo cáo đến Microsoft là không an toàn hoặc khả nghi hay không. Các báo cáo gửi tới Microsoft bao gồm thông tin như tên hoặc mã định danh của ứng dụng và các địa chỉ đầy đủ của nội dung web mà ứng dụng truy cập tới.

Để giúp bảo vệ quyền riêng tư của bạn, thông tin gửi đến Microsoft sẽ được mã hóa. Thông tin có thể liên quan đến một trang web được truy cập bên trong một ứng dụng, chẳng hạn như các thuật ngữ tìm kiếm, có thể được bao gồm trong địa chỉ gửi tới Microsoft. Ví dụ, nếu bạn tra một từ trong một ứng dụng từ điển, từ bạn tra có thể được gửi tới Microsoft như là một phần của địa chỉ đầy đủ mà ứng dụng truy cập tới. Microsoft sẽ lọc những địa chỉ này để loại bỏ thông tin cá nhân khi có thể.

Windows tạo một số gọi là mã định danh duy nhất toàn cầu (GUID) được gửi tới Microsoft cùng với mỗi báo cáo. GUID cho phép chúng ta xác định dữ liệu nào được một máy tính cụ thể gửi đi theo thời gian. GUID không chứa bất kỳ thông tin cá nhân nào.

### **Sử dụng thông tin**

Microsoft sử dụng thông tin được mô tả ở trên để cung cấp những cảnh báo cho bạn về sự tiềm ẩn không an toàn của các tệp và nội dung được tải xuống trong các ứng dụng. Ví dụ, nếu SmartScreen phát hiện một mối đe dọa tiềm ẩn trong một ứng dụng hỗ trợ SmartScreen thì Windows sẽ hiển thị cảnh báo thay vì nội dung đó. Chúng tôi cũng sử dụng thông tin này để cải thiện SmartScreen và các sản phẩm dịch vụ khác. Microsoft không sử dụng thông tin đó để gửi quảng cáo cho bạn.

### **Lựa chọn và kiểm soát**

Nếu bạn chọn các thiết đặt nhanh trong khi thiết lập Windows, bạn hãy bật Windows SmartScreen. Nếu bạn chọn tùy chỉnh các thiết đặt, bạn có thể kiểm soát Windows SmartScreen bằng cách chọn **Sử dụng các dịch vụ SmartScreen trực tuyến để giúp bảo vệ chống lại nội dung độc hại trong các trang được tải bởi các ứng dụng từ Windows Store và Internet Explorer, cũng như các dữ liệu tải về độc hại** dưới phần **Giúp bảo vệ PC và quyền riêng tư của bạn**. Sau khi thiết lập Windows, Bạn có thể thay đổi thiết đặt này trong phần Trung tâm Hành động trong Panel Điều khiển. Để biết

thêm thông tin về Internet ExplorerSmartScreen, xem phần Bộ lọc SmartScreen của [điều khoản về quyền riêng tư của Internet Explorer](#).

[Đầu trang](#)

Nhận dạng Tiếng nói Windows

### **Tính năng này để làm gì**

Nhận dạng Tiếng nói Windows cung cấp khả năng nhận dạng tiếng nói trong Windows và cho bất kỳ ứng dụng nào chọn sử dụng nó. Nhận dạng Tiếng nói Windows tăng tính chính xác của nó bằng việc tìm hiểu cách bạn sử dụng ngôn ngữ, bao gồm các âm và từ bạn thích dùng.

### **Thu thập, xử lý hoặc truyền tải thông tin**

Nhận dạng Tiếng nói Windows lưu trữ một danh sách các từ và cách phát âm của chúng trên PC của bạn. Các từ và cách phát âm được thêm vào danh sách này bằng cách sử dụng Từ điển Tiếng nói cũng như Nhận dạng Tiếng nói Windows để đọc chính tả và sửa từ.

Khi tính năng xem lại tài liệu Nhận dạng Tiếng nói Windows được bật, văn bản từ các tài liệu Word trên Microsoft Office (với phần mở rộng tên tệp là doc hoặc docx) và email (từ các thư mục email ngoài các Mục đã xóa hoặc Thư Rác) trên PC của bạn hoặc trên bất kỳ một chia sẻ tệp kết nối nào chứa trong các vị trí chỉ mục tìm kiếm trên Windows của bạn sẽ được thu thập và lưu trữ trong các phân đoạn một, hai hoặc ba từ. Các phân đoạn một từ chỉ bao gồm những từ mà bạn đã thêm vào từ điển tùy chỉnh và các phân đoạn hai hoặc ba từ chỉ bao gồm những từ được tìm thấy trong từ điển chuẩn.

Tất cả thông tin thu thập được lưu trữ trong hồ sơ tiếng nói cá nhân trên PC của bạn. Những hồ sơ tiếng nói được lưu trữ cho mỗi người dùng và những người dùng không thể truy cập tới hồ sơ của những người dùng khác trên PC của bạn. Tuy nhiên, quản trị viên có thể truy cập tới bất kỳ tệp nào trên PC của bạn. Thông tin hồ sơ không được gửi tới Microsoft trừ khi bạn chọn gửi nó khi Nhận dạng Tiếng nói Windows hỏi bạn. Bạn có thể xem lại dữ liệu trước khi gửi. Nếu bạn chọn gửi thông tin này, dữ liệu điều hợp âm thanh được sử dụng để điều hợp những đặc điểm âm thanh của bạn cũng sẽ được gửi đi.

Nếu bạn hoàn tất một phiên huấn luyện tiếng nói, Nhận dạng Tiếng

nói Windows sẽ hỏi bạn có muốn gửi thông tin hồ sơ tiếng nói của bạn tới Microsoft hay không. Bạn có thể xem lại thông tin trước khi gửi. Thông tin này có thể bao gồm các bản ghi âm giọng nói của bạn khi bạn đã hoàn tất phiên huấn luyện và những thông tin khác từ hồ sơ tiếng nói cá nhân của bạn.

## **Sử dụng thông tin**

Nhận dạng Tiếng nói Windows sử dụng các từ trong hồ sơ tiếng nói để chuyển đổi tiếng nói của bạn thành dạng văn bản. Microsoft sử dụng thông tin hồ sơ tiếng nói cá nhân để cải thiện sản phẩm và dịch vụ của chúng tôi. Chúng tôi không sử dụng thông tin này để nhận dạng, liên hệ hoặc gửi quảng cáo cho bạn.

## **Lựa chọn và kiểm soát**

Bạn có thể chọn có chạy Nhận dạng Tiếng nói Windows hay không. Nếu bạn chạy Nhận dạng Tiếng nói Windows, tính năng xem lại tài liệu sẽ được bật theo mặc định. Bạn có thể chọn thay đổi thiết đặt xem lại tài liệu của bạn trong lần đầu tiên bạn chạy Nhận dạng Tiếng nói Windows. Bạn có thể thay đổi thiết đặt xem lại tài liệu hoặc xóa các hồ sơ tiếng nói cá nhân của bạn (và hầu hết thông tin xem lại tài liệu) bằng cách đi tới Nhận dạng Tiếng nói trong Panel Điều khiển và bấm vào **Tùy chọn tiếng nói nâng cao**. Bạn cũng có thể sử dụng tùy chọn Thay đổi các từ hiện có trong Từ điển Tiếng nói để xóa các từ mà bạn đã thêm vào hồ sơ tiếng nói của bạn. Tuy nhiên, việc xóa hồ sơ tiếng nói cá nhân của bạn sẽ không xóa các từ đã được thêm vào thông qua Từ điển Tiếng nói.

Bạn có thể kiểm soát vị trí mà từ đó tính năng xem lại tài liệu sẽ thu thập các phân đoạn từ bằng cách chỉnh sửa các vị trí chứa trong chỉ mục tìm kiếm trên Windows của bạn. Để xem hoặc chỉnh sửa vị trí nào được bao gồm trong chỉ mục tìm kiếm trên Windows của bạn, mở Tùy chọn Chỉ mục trong Panel Điều khiển.

Vào cuối một phiên huấn luyện, bạn sẽ được hỏi có muốn gửi thông tin huấn luyện và những thông tin khác tới Microsoft hay không. Bạn cũng có thể gửi thông tin khi Nhận dạng Tiếng nói Windows. Bạn cũng có thể gửi thông tin khi Nhận dạng Tiếng nói **Micrô**, sau đó bấm **Giúp cải thiện nhận dạng tiếng nói**. Trong cả hai trường hợp, bạn đều có thể xem tất cả tệp dữ liệu trước khi gửi chúng và có thể chọn không gửi chúng.

### Windows Store

Windows Store cho phép bạn tìm, quản lý và cài đặt các ứng dụng cho PC của bạn. Những phần bên dưới mô tả cách những tính năng của Store và các ứng dụng mà bạn nhận được thông qua Store có thể ảnh hưởng đến quyền riêng tư của bạn và những gì bạn có thể làm để kiểm soát nó.

## Ứng dụng và dịch vụ từ Store

### Tính năng này để làm gì

Store cho phép bạn tìm và cài đặt các ứng dụng cho PC của bạn. Nó cũng theo dõi những ứng dụng trên Store mà bạn đã cài đặt, vì thế bạn có thể nhận các bản cập nhật và cài đặt chúng trên một hay nhiều PC.

### Thu thập, xử lý hoặc truyền tải thông tin

Để tìm và cài đặt các ứng dụng, bạn phải đăng nhập vào Store bằng một tài khoản Microsoft. Điều này mang đến cho Store quyền truy cập tới thông tin trong hồ sơ tài khoản Microsoft của bạn, chẳng hạn như tên, địa chỉ email và ảnh tài khoản của bạn. Store thu thập và liên kết những thông tin bổ sung sau với tài khoản của bạn trên Store:

- Thanh toán cho Store. Thông tin về những gì bạn đã mua, số tiền bạn đã trả và phương thức thanh toán khi bạn mua các ứng dụng hoặc mua hàng trong các ứng dụng với tài khoản của bạn trên Store.
- Các ứng dụng bạn đã cài đặt. Danh sách các ứng dụng bạn đã cài đặt từ Store, chính sách cấp phép cho từng ứng dụng (cấp phép vĩnh viễn hoặc dùng thử có thời hạn) và một danh sách mua hàng mà bạn đã thực hiện với tài khoản trên Store của bạn trong từng ứng dụng. Bên cạnh việc lưu trữ trực tuyến thông tin này với tài khoản của bạn trên Store, Store còn lưu trữ thông tin cấp phép trên PC của bạn đối với từng ứng dụng bạn cài đặt. Thông tin này xác nhận bạn là chủ sở hữu của giấy phép.
- Những PC mà bạn đã cài đặt ứng dụng vào. Dòng, kiểu và tên máy tính của từng PC mà bạn cài đặt các ứng dụng vào cùng với

một số định danh duy nhất cho PC. Số này được tạo ra dựa trên cấu hình phần cứng của PC và không chứa bất kỳ thông tin nào về bạn.

- Xếp loại, nhận xét và báo cáo sự cố. Khi bạn đã cài đặt một ứng dụng, bạn có thể viết nhận xét hoặc xếp loại cho nó trong Store. Tài khoản Microsoft của bạn liên kết với việc xếp loại này. Nếu bạn viết một nhận xét, tên và hình tài khoản Microsoft của bạn sẽ được công bố với nhận xét của bạn.
- Tùy chọn Store. Tùy chọn bạn đặt cho việc xem ứng dụng trong Store, chẳng hạn như chi hiển thị các ứng dụng sẵn có bằng ngôn ngữ mẹ đẻ của bạn.

Bạn có thể chọn lưu trữ thông tin thanh toán của bạn, chẳng hạn như số thẻ tín dụng, với tài khoản của bạn trên Store. Vì mục đích bảo mật, thông tin này được truyền thông qua SSL và tất cả thông tin ngoại trừ bốn chữ số cuối trong số thẻ tín dụng của bạn đều được lưu trữ dưới dạng mã hóa.

Store thu thập một vài thông tin về bản Windows của bạn để xác định xem nó được mua ở cửa hàng bán lẻ, là bản đánh giá, là bản thông qua chương trình cấp phép số lượng lớn hoặc được nhà sản xuất PC cài đặt sẵn. Khi bạn kết nối với Store lần đầu tiên, một danh sách tất cả ứng dụng đã được cài đặt sẵn trên PC của bạn được gửi tới Store, sau đó Store liên kết giấy phép cho các ứng dụng đó với tài khoản của bạn trên Store.

Khi bạn duyệt Store và sử dụng các ứng dụng từ nó, Microsoft sẽ thu thập một vài thông tin để giúp chúng tôi hiểu mô hình và xu hướng sử dụng tương tự như cách nhiều trang web phân tích dữ liệu mà khách đã duyệt trên trang web của họ.

### **Sử dụng thông tin**

Microsoft sử dụng thông tin liên hệ của bạn để gửi cho bạn email cần thiết để cung cấp cho các dịch vụ của Store, chẳng hạn như hóa đơn cho các ứng dụng mà bạn đã mua. Nó sử dụng thông tin thanh toán của bạn để bạn chi trả cho việc mua hàng, nếu bạn chọn lưu trữ thông tin này, bạn sẽ không cần nhập nó mỗi lần mua. Microsoft sử dụng thông tin về việc mua hàng của bạn để điều hành Store và cung cấp hỗ trợ cho khách hàng.

Store theo dõi tất cả ứng dụng mà bạn đã cài đặt. Bạn có thể sử dụng Store để quản lý danh sách các thiết bị mà bạn đã cài đặt ứng dụng vào và trình hỗ trợ khách hàng cũng có thể giúp bạn quản lý thông tin này. Khi bạn cài đặt một ứng dụng, bạn có thể luôn thấy nó trong lịch sử mua hàng của bạn trên Store ngay cả khi bạn chọn dỡ cài đặt nó. Store cũng sử dụng danh sách này để giúp đảm bảo giới hạn về số lượng PC mà bạn có thể cài đặt ứng dụng vào theo như mô tả trong các điều khoản sử dụng của Windows Store. Khi bạn ghi đánh giá cho ứng dụng, tên và ảnh tài khoản liên kết với tài khoản Windows của bạn sẽ được công bố kể bên đánh giá trong Store. Nếu bạn báo cáo sự cố của một ứng dụng thì báo cáo đó sẽ sẵn có cho những người đại diện Store để họ truy cập và thực hiện các thao tác cần thiết với nó. Nếu cần thiết, họ có thể sử dụng tên và địa chỉ email liên kết với tài khoản của bạn trên Store để liên hệ bạn khi họ xem xét báo cáo.

Khi có cập nhật cho các ứng dụng mà bạn đã cài đặt, một thông báo sẽ hiển thị trong Store và hình xếp của Store sẽ cho biết số lượng cập nhật sẵn có. Sau đó bạn có thể xem danh sách các cập nhật sẵn có và chọn những cập nhật sẽ cài đặt. Các ứng dụng được cập nhật có thể sử dụng các chức năng Windows khác với những phiên bản trước đó, các chức năng này có thể truy cập vào những tài nguyên khác nhau trên PC của bạn. Bạn có thể xem danh sách các chức năng được cập nhật trên những trang liên kết tới phần Mô tả Ứng dụng từ trang liệt kê các cập nhật sẵn có.

Store sử dụng thông tin mà nó thu thập được về bản Windows của bạn để xác định cách Windows đã được cài đặt trên PC của bạn (ví dụ, có phải nhà sản xuất PC đã cài đặt sẵn nó). Thông tin này cho phép Store giúp bạn truy cập các ứng dụng được nhà sản xuất đó cung cấp riêng cho khách hàng của họ. Nó cũng được dùng để cung cấp thông tin tới Microsoft (trong vài trường hợp là thông tin dạng tổng hợp tới nhà sản xuất) về mô hình sử dụng Windows.

Microsoft dùng một vài dữ liệu dạng tổng hợp về việc sử dụng và mua ứng dụng để tìm hiểu cách mọi người sử dụng Store (ví dụ cách người dùng tìm thấy các ứng dụng mà họ cài đặt). Microsoft có thể chia sẻ một vài số liệu tổng kê tổng hợp này với những nhà phát triển ứng dụng. Microsoft không chia sẻ bất kỳ thông tin cá nhân nào của bạn với những nhà phát triển ứng dụng. Chúng tôi dùng dữ liệu về việc duyệt và sử dụng được Store thu thập để hiểu rõ hơn cách mọi người

sử dụng Store và để cải thiện các tính năng và dịch vụ của Store.

## **Lựa chọn và kiểm soát**

Nếu bạn chọn sử dụng Store, thông tin mô tả trong phần này sẽ được gửi tới Microsoft như mô tả ở trên.

Nếu bạn muốn loại bỏ một nhận xét mà bạn đã công bố về một ứng dụng, đi tới phần mô tả ứng dụng trong Store, đến phần chỉnh sửa nhận xét của bạn và xóa tất cả văn bản.

## **Cập nhật ứng dụng tự động**

### **Tính năng này để làm gì**

Tính năng này kiểm tra, tải xuống, và cài đặt các cập nhật cho các ứng dụng từ Windows Store để đảm bảo rằng bạn có những phiên bản mới nhất. Các cập nhật ứng dụng có thể bao gồm các cập nhật bảo mật, các cập nhật hoạt động, hoặc tính năng hay nội dung mới. Các ứng dụng được cập nhật có thể sử dụng các chức năng Windows khác với những phiên bản trước đó, các chức năng này có thể truy cập vào những tài nguyên khác nhau trên PC của bạn. Bạn có thể tìm hiểu về những thay đổi chức năng ở Trang Mô tả Sản phẩm cho ứng dụng trong Windows Store.

### **Thu thập, xử lý hoặc truyền tải thông tin**

Để cung cấp cập nhật ứng dụng tự động, Store gửi những thông tin sau đến Microsoft:

- Một danh sách tất cả ứng dụng được cài đặt từ Store bởi tất cả người dùng trên PC của bạn
- Thông tin cấp phép cho từng ứng dụng
- Những thành công, thất bại và lỗi mà bạn trải nghiệm khi cập nhật các ứng dụng từ Store
- Mã định danh Độc nhất Toàn cầu (GUID) – một con số được tạo ra ngẫu nhiên mà không chứa bất kì thông tin cá nhân nào
- Tên BIOS, số bản hiệu chỉnh và ngày hiệu chỉnh
- Thông tin cơ bản về PC của bạn, như nhà sản xuất, dòng máy, và phiên bản Windows mà bạn đang sử dụng

## Sử dụng thông tin

Thông tin này được sử dụng để cung cấp dịch vụ cập nhật. Nó cũng được sử dụng để tạo ra các số liệu thống kê tổng hợp giúp chúng tôi phân tích các xu hướng cũng như cải thiện sản phẩm và dịch vụ của chúng tôi. Nó không được sử dụng để nhận dạng, liên hệ hoặc gửi quảng cáo cho bạn.

## Lựa chọn và kiểm soát

Nếu bạn chọn thiết đặt nhanh khi thiết đặt Windows, Windows Store sẽ tự động kiểm tra, tải xuống và cài đặt các cập nhật ứng dụng, ngay cả khi bạn đã đăng xuất khỏi Windows Store. Nếu bạn tắt các cập nhật ứng dụng tự động, bạn có thể chọn bạn muốn cài đặt một cập nhật ứng dụng hay không khi bạn đăng nhập vào Windows Store.

Tắt cập nhật ứng dụng tự động:

1. Mở Windows Store.
2. Trượt vào từ mép phải của màn hình, sau đó nhấn **Thiết đặt**.

Nếu bạn đang sử dụng chuột, chỉ vào góc phía dưới bên phải của màn hình, sau đó bấm **Thiết đặt**.

3. Gõ nhẹ hoặc bấm **Cập nhật ứng dụng**.
4. Gõ nhẹ hoặc bấm **Cập nhật tự động các ứng dụng của tôi** để tắt cập nhật ứng dụng tự động.

Để tìm hiểu về những gì phiên bản mới nhất của ứng dụng có thể thực hiện, và để tìm hiểu một ứng dụng được cập nhật gần nhất khi nào, bạn có thể xem Trang Mô tả Sản phẩm cho ứng dụng này trong Windows Store.

## Quyền hạn cho các ứng dụng của Store .

### Tính năng này để làm gì

Nhiều ứng dụng bạn cài đặt từ Windows Store được thiết kế để tận dụng các tính năng phần cứng và phần mềm cụ thể trên PC của bạn. Ví dụ, một ứng dụng hình ảnh có thể cần sử dụng webcam của bạn và một ứng dụng khám phá nhà hàng có thể cần biết vị trí của bạn để giới thiệu những nhà hàng gần đó.

### Thu thập, xử lý hoặc truyền tải thông tin



Đây là danh sách các tính năng mà các ứng dụng phải tiết lộ là chúng sử dụng các tính năng đó:

- Kết nối Internet của bạn. Cho phép ứng dụng kết nối với Internet.
- Kết nối đến thông qua tường lửa. Cho phép ứng dụng gửi thông tin đến hoặc đi từ PC của bạn thông qua tường lửa.
- Mạng nhà hoặc mạng làm việc. Cho phép ứng dụng gửi thông tin giữa PC của bạn và những PC khác trong cùng một mạng.
- Hình, video, nhạc hoặc thư viện tài liệu của bạn. Cho phép ứng dụng truy cập, thay đổi hoặc xóa các tệp trong thư viện của bạn. Điều này bao gồm việc truy cập tới bất kỳ dữ liệu bổ sung nào được nhúng trong các tệp này, chẳng hạn như thông tin vị trí trong các bức hình.
- Kho lưu trữ di động. Cho phép ứng dụng truy cập, thêm, thay đổi hoặc xóa các tệp trên một ổ đĩa cứng gắn ngoài, ổ đĩa USB hoặc thiết bị di động.
- Chứng danh Windows của bạn. Cho phép ứng dụng sử dụng chứng danh của bạn để xác thực và cung cấp quyền truy cập tới mạng cục bộ của công ty.
- Các chứng chỉ được lưu trữ trên PC của bạn hoặc thẻ thông minh. Cho phép ứng dụng sử dụng các chứng chỉ để kết nối an toàn tới các tổ chức như ngân hàng, cơ quan chính phủ hoặc ông chủ của bạn.
- Tính năng nhắn tin văn bản trên PC của bạn. Cho phép ứng dụng gửi và nhận các tin nhắn văn bản.
- Micrô và webcam của bạn. Cho phép ứng dụng chụp ảnh cũng như thu âm và quay video.
- Vị trí của bạn. Cho phép ứng dụng xác định vị trí gần đúng của bạn dựa vào cảm biến GPS hoặc thông tin mạng.
- Tính năng giao tiếp tầm gần của PC của bạn. Cho phép ứng dụng kết nối với các thiết bị lân cận khác cũng đang chạy ứng

dụng đó.

- Các thiết bị di động. Cho phép ứng dụng giao tiếp với các thiết bị, như điện thoại di động, camera kỹ thuật số hoặc máy phát nhạc di động.
- Thông tin của bạn trên một thiết bị di động. Cho phép ứng dụng truy cập, thêm, thay đổi hoặc xóa các danh bạ, lịch, tác vụ, ghi chú, trạng thái hoặc nhạc chuông trên thiết bị di động của bạn.
- Tài khoản bằng rộng di động của bạn. Cho phép ứng dụng quản lý tài khoản bằng rộng di động.

Bạn sẽ thấy các tính năng mà một ứng dụng sử dụng được liệt kê trên trang Mô tả Ứng dụng của nó. Nếu bạn cài đặt một ứng dụng, Windows sẽ cho phép nó sử dụng các tính năng này ngoại trừ tính năng vị trí, nhắn tin văn bản, webcam và micrô, những tính năng được cho là đặc biệt nhạy cảm. Khi một ứng dụng yêu cầu quyền truy cập tới một trong những tính năng nhạy cảm này lần đầu tiên, Windows sẽ hỏi bạn có muốn cho phép ứng dụng sử dụng nó hay không. Bạn có thể thay đổi việc ứng dụng có thể sử dụng nó hay không bất kỳ lúc nào.

Ngoài các quyền bên trên, nếu một ứng dụng yêu cầu thông tin từ một thiết bị lưu trữ thông tin về bạn hoặc hành vi của bạn, Windows sẽ hỏi xem liệu bạn có muốn cho phép ứng dụng sử dụng nó hay không. Ví dụ, nếu bạn kết nối một thiết bị phù hợp để theo dõi vị trí của bạn, Windows sẽ hỏi bạn có muốn cho phép ứng dụng truy cập nó hay không.

### **Sử dụng thông tin**

Việc sử dụng các tính năng này của mỗi một ứng dụng sẽ tùy thuộc vào biện pháp bảo vệ quyền riêng tư của nhà phát triển ứng dụng đó. Nếu một ứng dụng sử dụng một trong những tính năng nhạy cảm như mô tả ở trên, một liên kết tới điều khoản về quyền riêng tư của nhà phát hành ứng dụng sẽ sẵn có trên trang Mô tả Sản phẩm của nó trong Store.

### **Lựa chọn và kiểm soát**

Bạn có thể thấy tính năng nào được một ứng dụng yêu cầu trong Store trước khi bạn cài đặt ứng dụng đó. Windows sẽ hỏi bạn muốn

cho phép hay từ chối quyền truy cập tới những tính năng nhạy cảm nhất này—vi trí, nhắn tin văn bản, webcam và micrô—trước khi từng ứng dụng sử dụng chúng lần đầu tiên.

Khi bạn nhìn vào trang Mô tả Ứng dụng của một ứng dụng trong Windows Store, sẽ có một danh sách rút gọn về các tính năng được ứng dụng đó sử dụng nằm ở dưới cùng của cột bên trái. Bạn có thể xem danh sách đầy đủ trên trang Chi tiết của phần Mô tả Ứng dụng. Sau khi bạn cài đặt một ứng dụng, bạn có thể xem danh sách đầy đủ các tính năng mà nó sử dụng bất kỳ lúc nào cũng như kiểm soát quyền truy cập của nó tới những tính năng đặc biệt nhạy cảm. Để thực hiện việc này, hãy mở ứng dụng, rồi mở **Thiết đặt**, sau đó chọn **Quyền**.

## Tìm kiếm Store và các đề xuất ứng dụng được cá nhân hóa

### Tính năng này để làm gì

Khi bạn duyệt hoặc tìm kiếm các ứng dụng trong Windows Store, Microsoft đưa ra các đề xuất và kết quả tìm kiếm để giúp bạn tìm các ứng dụng có liên quan đối với bạn.

### Thu thập, xử lý hoặc truyền tải thông tin

Để giúp cải thiện kết quả tìm kiếm, Windows Store gửi thông tin tới Microsoft về cách bạn tương tác với tính năng này, bao gồm thông tin bạn tìm kiếm cái gì và các kết quả tìm kiếm mà bạn chọn. Windows Store cũng gửi một mã định danh liên quan đến tài khoản Microsoft của bạn để cung cấp các kết quả tìm kiếm cá nhân hóa dựa trên các tương tác của bạn với Bing và các sản phẩm và dịch vụ khác của Microsoft. Nếu bạn chọn không lấy kết quả cá nhân hóa, trong trường hợp đó mã định danh sẽ không được gửi.

### Sử dụng thông tin

Cửa hàng sử dụng mã định danh liên quan đến tài khoản Microsoft của bạn để cung cấp các kết quả tìm kiếm cá nhân hóa dựa trên các tương tác của bạn với Cửa hàng và các sản phẩm và dịch vụ khác của Microsoft, chẳng hạn như Bing và Windows Phone Store. Nó bao gồm các thông tin như các ứng dụng mà bạn đã mua, thông tin hồ sơ bạn đã cung cấp trong tài khoản Microsoft của bạn và xếp hạng cũng như nhận xét của bạn về các ứng dụng. Thông tin này cũng có thể

được sử dụng để cá nhân hóa các sản phẩm và dịch vụ khác của Microsoft.

### **Lựa chọn và kiểm soát**

Khi bạn đăng nhập vào Windows bằng một tài khoản Microsoft, chức năng các kết quả và đề xuất được cá nhân hóa của Windows Store được bật theo mặc định. Bạn có thể chọn không nhận các kết quả và đề xuất được cá nhân hóa từ Cửa hàng trong phần **Tùy chỉnh** của thiết đặt Store.

## **Giúp cải thiện Windows Store bằng cách gửi URL cho nội dung web mà ứng dụng sử dụng.**

### **Tính năng này để làm gì**

Một vài ứng dụng bạn có được từ Store giống như những trang web và có thể khiến máy tính của bạn nhiễm các phần mềm có khả năng gây hại, chẳng hạn như phần mềm độc hại. Nếu bạn chọn bật tính năng này, nó sẽ thu thập thông tin về nội dung web được những ứng dụng này sử dụng để giúp Microsoft chẩn đoán các hành vi có khả năng gây hại. Ví dụ, Microsoft có thể sử dụng thông tin này để loại bỏ một ứng dụng ra khỏi Store.

### **Thu thập, xử lý hoặc truyền tải thông tin**

Nếu bạn chọn gửi thông tin về nội dung web được các ứng dụng của bạn sử dụng, Microsoft sẽ thu thập thông tin về các URL và các dạng nội dung mà những ứng dụng này truy cập tới khi bạn sử dụng chúng. Điều này có thể giúp chúng tôi xác định những ứng dụng nào đang nhận nội dung từ các trang web gây hại hoặc không an toàn. Các báo cáo gửi tới Microsoft bao gồm thông tin như tên hoặc mã định danh của ứng dụng, URL đầy đủ của các địa chỉ mà ứng dụng truy cập tới và các URL đầy đủ cho biết vị trí của bất kỳ một JavaScript nào mà ứng dụng truy cập tới. Windows tạo một số gọi là mã định danh duy nhất toàn cầu (GUID) được gửi tới Microsoft cùng với mỗi báo cáo. GUID cho phép chúng ta xác định dữ liệu nào được một máy tính cụ thể gửi đi theo thời gian. GUID không chứa bất kỳ thông tin cá nhân nào và không được sử dụng để nhận dạng bạn.

Để giúp bảo vệ quyền riêng tư của bạn, thông tin gửi đến Microsoft sẽ được mã hóa. Thông tin được bao gồm có thể là thông tin liên kết với một trang web mà những ứng dụng này truy cập tới, chẳng hạn như

các thuật ngữ tìm kiếm hoặc dữ liệu bạn đã nhập vào các ứng dụng. Ví dụ, nếu bạn tra một từ trong một ứng dụng từ điển, từ bạn tra có thể được chứa trong thông tin gửi tới Microsoft như là một phần của địa chỉ 'đầy đủ' mà ứng dụng truy cập tới. Microsoft sẽ lọc những địa chỉ này để loại bỏ thông tin cá nhân khi có thể.

## **Sử dụng thông tin**

Microsoft sẽ xem lại định kỳ các thông tin gửi tới để giúp phát hiện ra các ứng dụng có thể đang tương tác với nội dung web không an toàn, chẳng hạn như các đoạn mã hay địa chỉ web gây hại. Chúng tôi có thể sử dụng thông tin này để thực hiện các biện pháp chống lại các ứng dụng có khả năng gây hại. Các địa chỉ của nội dung web có thể vô tình chứa thông tin cá nhân nhưng thông tin này không được sử dụng để nhận dạng, liên hệ hoặc gửi quảng cáo cho bạn. Chúng tôi sử dụng GUID để xác định độ lan rộng của phản hồi mà chúng tôi nhận được và cách để ưu tiên nó. Ví dụ, GUID cho phép Microsoft phân biệt giữa một PC xuất hiện hành vi có khả năng gây hại 100 lần và 100 PC mới xuất hiện hành vi đó một lần.

## **Lựa chọn và kiểm soát**

Nếu bạn chọn thiết đặt nhanh trong khi thiết lập Windows, Windows sẽ gửi thông tin về nội dung web mà các ứng dụng của bạn sử dụng từ Store, các ứng dụng này được tạo ra bằng cách sử dụng JavaScript. Nếu bạn chọn tùy chỉnh các thiết đặt, bạn có thể kiểm soát thiết đặt này bằng cách chọn **Sử dụng các dịch vụ SmartScreen trực tuyến để giúp bảo vệ chống lại nội dung độc hại ở các trang được tải bởi các ứng dụng từ Windows Store và Internet Explorer, cũng như ở những mục tải xuống độc hại dưới phần Giúp cải thiện các sản phẩm và dịch vụ của Microsoft**. Sau khi cài đặt, bạn có thể thay đổi thiết lập này trong **Quyền riêng tư** trong thiết đặt PC.

[Đầu trang](#)

Dịch vụ Windows Time

## **Tính năng này để làm gì**

Dịch vụ Windows Time tự động đồng bộ hóa thời gian trên PC của bạn với một hệ phục vụ thời gian trên mạng.

## **Thu thập, xử lý hoặc truyền tải thông tin**

Dịch vụ này kết nối với một hệ phục vụ thời gian qua Internet hoặc mạng cục bộ bằng cách sử dụng Giao thức Thời gian Mạng chuẩn công nghiệp. Theo mặc định dịch vụ này đồng bộ hóa với time.windows.com mỗi tuần một lần. Không có thông tin nào ngoài thông tin PC chuẩn được gửi tới hệ phục vụ thời gian.

## **Sử dụng thông tin**

Thông tin được dịch vụ Windows Time sử dụng để tự động đồng bộ hóa thời gian trên PC của bạn.

## **Lựa chọn và kiểm soát**

Dịch vụ Thời gian Windows được bật theo mặc định. Bạn có thể tắt tính năng này đi ở phần **Ngày và Giờ** trong thiết đặt PC. Tắt Dịch vụ Windows Time không có ảnh hưởng trực tiếp gì tới các ứng dụng hoặc các dịch vụ khác, nhưng việc không có một nguồn thời gian tin cậy có thể làm đồng hồ trên PC của bạn mất đồng bộ với những PC khác trên mạng hoặc Internet. Các ứng dụng và dịch vụ dựa vào thời gian có thể bị hỏng hoặc không hoạt động bình thường nếu có độ lệch về thời gian đáng kể giữa các PC được nối mạng với nhau.

## [Đầu trang](#)

Windows Troubleshooting

## **Tính năng này để làm gì**

Windows Troubleshooting cho phép bạn chẩn đoán và khắc phục các sự cố thường gặp trên PC của bạn.

## **Thu thập, xử lý hoặc truyền tải thông tin**

Sau khi chạy gói phân mềm gỡ lỗi, các kết quả sẽ được lưu trên PC của bạn. Các kết quả này có thể chứa thông tin cá nhân như tên người dùng của bạn hoặc tên thiết bị. Windows Troubleshooting có thể giúp bạn tìm kiếm giải pháp cho các sự cố trong phần Trợ giúp Windows và cộng đồng Windows trực tuyến. Những từ khóa liên kết với sự cố sẽ được gửi tới Microsoft để giúp tìm ra giải pháp. Ví dụ, nếu máy in của bạn không hoạt động bình thường và bạn cần tìm trợ giúp, những từ như "máy in," "in" và "sự in" sẽ được gửi tới Microsoft.

## Sử dụng thông tin

Microsoft sử dụng thông tin thu thập được từ Windows Troubleshooting để giúp giải quyết sự cố mà người dùng gặp phải.

## Lựa chọn và kiểm soát

Để xóa các kết quả gỡ lỗi, đi tới phần Gỡ lỗi trong Pa-nen Điều khiển. Bấm **Xem lịch sử**, chọn một kết quả, sau đó bấm **Xóa**.

[Đầu trang](#)

Thư mục làm việc

## Tính năng này để làm gì

Thư mục làm việc là các thư mục trên PC của bạn mà được tự động đồng bộ với máy chủ tệp tại nơi làm việc của bạn.

## Thông tin được thu thập, xử lý, lưu trữ hoặc truyền tải

Khi bạn lưu một tệp vào trong một thư mục làm việc, tệp được tự động đồng bộ với một máy chủ tệp tin được nơi làm việc của bạn quản lý. Các tệp được lưu trong thư mục làm việc của bạn từ các PC khác sẽ đồng bộ với PC của bạn.

## Sử dụng thông tin

Windows gửi và nhận tệp trong các thư mục làm việc của bạn để giữ các thư mục được đồng bộ. Việc sử dụng thông tin được lưu trên các máy chủ ở nơi làm việc của bạn tùy thuộc vào chính sách riêng tư tại nơi làm việc của bạn.

## Lựa chọn và kiểm soát

Bạn có thể quản lý kết nối PC của bạn với các thư mục làm việc trong phần **Nơi làm việc** trong thiết đặt PC.

[Đầu trang](#)

Nơi làm việc

Nơi làm việc cho phép bạn kết nối thiết bị của mình với Windows Intune (yêu cầu một đăng ký riêng từ Microsoft) hoặc một dịch vụ quản lý thiết bị của bên thứ ba khác. Nếu bạn chọn cho phép quản trị

viên của công ty mình quản lý PC của bạn sử dụng trình Nơi làm việc thì người quản trị viên có thể thực hiện các tác vụ như củng cố chính sách bảo mật trên PC của bạn, cài đặt ứng dụng, xem các cấu hình cụ thể và các thông tin khác trên PC của bạn, và các tác vụ quản lý khác. Vui lòng tham khảo chính sách quyền riêng tư của công ty bạn hoặc người quản trị hệ thống để có thêm thông tin về việc sử dụng tính năng này của công ty bạn.

### **Thu thập, xử lý hoặc truyền tải thông tin**

Khi bạn cài đặt và sử dụng Nơi làm việc, PC của bạn giao tiếp với dịch vụ quản lý thiết bị mà công ty của bạn sử dụng, dịch vụ này có thể được cung cấp bởi Microsoft. Các chứng danh mà bạn nhập vào để kết nối với nơi làm việc của bạn được gửi tới thiết bị.

### **Sử dụng thông tin**

Thông tin gửi đến dịch vụ quản lý thiết bị được sử dụng để thiết lập một kết nối giữa dịch vụ và PC của bạn và để giúp bạn cài đặt ứng dụng tự phục vụ từ Windows Store. Vui lòng tham khảo chính sách quyền riêng tư của công ty bạn hoặc người quản trị hệ thống để có thêm thông tin về ứng dụng tự phục vụ.

### **Lựa chọn và kiểm soát**

Nếu công ty của bạn sử dụng Nơi làm việc, bạn có thể kết nối hoặc ngắt kết nối ở Nơi làm việc trong thiết đặt PC dưới phần **Mạng**. Sau khi đã kết nối PC của bạn với dịch vụ, bạn có thể xem thông tin về kết nối hoặc ngắt kết nối bất cứ lúc nào.

[Đầu trang](#)



Để có thông tin cập nhật về các phương pháp xử lý dữ liệu của Microsoft, vui lòng xem lại [Điều khoản về Quyền riêng tư của Microsoft](#). Tại đây, bạn cũng có thể tìm hiểu về các công cụ mới nhất mà chúng tôi cung cấp để truy nhập và kiểm soát dữ liệu của mình, cũng như cách liên hệ với chúng tôi nếu có thắc mắc về quyền riêng tư.

# Điều khoản về Quyền riêng tư của Windows 8.1 và Windows Server 2012 R2

[Điểm nổi bật](#) [Điều khoản](#) [Tính năng](#) **[Ứng dụng](#)** [Máy chủ](#)

Lưu ý rằng trang này là phần bổ sung cho Điều khoản về Quyền Riêng tư của Windows 8.1 và Windows Server 2012 R2 ("Điều khoản về Quyền Riêng tư của Windows"), bao gồm các phần sau:

- [Điểm nổi bật](#)
- [Điều khoản](#) là Điều khoản về Quyền Riêng tư đầy đủ của Windows 8.1, bao gồm liên kết đến các điều khoản về quyền riêng tư cho các tính năng của Windows có các điều khoản độc lập của chúng
- [Phần bổ sung về tính năng](#), mô tả các tính năng có ảnh hưởng đến quyền riêng tư trong Windows 8.1 và Windows Server 2012 R2
- **Phần bổ sung về ứng dụng** (trang này) mô tả các ứng dụng có ảnh hưởng đến quyền riêng tư trong Windows 8.1, và bao gồm các liên kết đến các điều khoản về quyền riêng tư áp dụng cho mỗi ứng dụng

- [Phần bổ sung về máy chủ](#), mô tả các tính năng bổ sung có ảnh hưởng đến quyền riêng tư trong Windows Server 2012 R2

Để hiểu việc thu thập dữ liệu và thực tiễn sử dụng tương ứng đối với một tính năng hoặc dịch vụ cụ thể của Windows, bạn nên đọc Điều khoản về Quyền Riêng tư đầy đủ và những điều khoản áp dụng hoặc điều khoản độc lập nếu có.

Nếu bạn chọn tham gia vào Chương trình Cải thiện Trải nghiệm Khách hàng (CEIP) khi bạn thiết lập PC của bạn, thì các ứng dụng này sẽ thu thập thông tin trong một báo cáo về cách bạn sử dụng mỗi ứng dụng, cũng như hiệu năng và độ tin cậy của ứng dụng đó. Microsoft sử dụng thông tin để cải thiện sản phẩm và dịch vụ của chúng tôi. Thông tin này sẽ không được sử dụng để nhận dạng, liên hệ hoặc gửi quảng cáo cho bạn. Bạn có thể tắt CEIP trong thiết đặt PC. Để biết thêm thông tin, xem [Điều khoản về Quyền Riêng tư của CEIP](#).

Các liên kết sau đi tới điều khoản về quyền riêng tư áp dụng cho mỗi ứng dụng được liệt kê:

[Báo thức](#)

[Máy tính](#)

[Lịch](#)

[Camera](#)

[Tài chính](#)

[Thực phẩm](#)

[Trò chơi](#)

[Sức khỏe](#)

[Trợ giúp & Mẹo](#)

[Thư](#)

[Hiển thị vị trí](#)

[Nhạc](#)

[Tin tức](#)

[Mọi người](#)

Bộ đọc

Danh sách Đọc

Quét

Skype

Trình ghi Âm

Thể thao

Du lịch

Video

Thời tiết

Để có thông tin cập nhật về các phương pháp xử lý dữ liệu của Microsoft, vui lòng xem lại [Điều khoản về Quyền riêng tư của Microsoft](#). Tại đây, bạn cũng có thể tìm hiểu về các công cụ mới nhất mà chúng tôi cung cấp để truy nhập và kiểm soát dữ liệu của mình, cũng như cách liên hệ với chúng tôi nếu có thắc mắc về quyền riêng tư.

# Điều khoản về Quyền riêng tư của Windows 8.1 và Windows Server 2012 R2

[Điểm nổi bật](#) [Điều khoản](#) [Tính năng](#) [Ứng dụng](#) **[Máy chủ](#)**

Trong trang này

[Ghi nhật ký Truy cập từ Người dùng](#)

[Trình quản lý Máy chủ](#)

[Active Directory Federation Services](#)

[Quản lý Địa chỉ IP](#)

[Truy cập Từ xa Hợp nhất](#)

[Dịch vụ Điều khiển máy tính Từ xa](#)

[Chương trình Cải thiện Trải nghiệm Khách hàng \(CEIP\) của Windows và Báo cáo](#)

Trang này là phần bổ sung cho điều khoản về quyền riêng tư của Windows 8.1 và Windows Server 2012 R2 ("điều khoản về quyền riêng tư của Windows"). Điều khoản về quyền riêng tư gồm các phần sau:

- [Điểm nổi bật](#)
- [Điều khoản](#), là toàn bộ điều khoản về quyền riêng tư của Windows 8.1 cũng như bao gồm liên kết tới các điều khoản về quyền riêng tư của các tính năng Windows có các điều khoản riêng
- [Phần bổ sung về tính năng](#), mô tả các tính năng có ảnh hưởng đến quyền riêng tư trong Windows 8.1 và Windows Server 2012 R2
- [Phần bổ sung về ứng dụng](#), mô tả các ứng dụng có ảnh hưởng đến quyền riêng tư trong Windows 8.1
- [Phần bổ sung về máy chủ](#) (trang này), mô tả các tính năng bổ sung có ảnh hưởng đến quyền riêng tư trong

## Ghi Nhật ký Kiểm kê Phần mềm

Để hiểu thực tiễn thu thập và sử dụng dữ liệu liên quan tới một tính năng hoặc dịch vụ cụ thể của Windows, bạn nên đọc toàn bộ điều khoản về quyền riêng tư của Windows cũng như bất kỳ điều khoản bổ sung nào áp dụng. Ngoài ra, bạn nên đọc [tài liệu hướng dẫn này dành cho người quản trị](#).

Để biết thông tin về việc ảnh hưởng đến quyền riêng tư của các tính năng được bao gồm trong Windows Server 2012 R2 Essentials, hãy xem [Điều khoản về quyền riêng tư dành cho Trải nghiệm Windows Server 2012 R2 Essentials](#) và [Windows Server Essentials](#).

Ghi nhật ký Truy cập từ Người dùng

### Tính năng này để làm gì

Ghi nhật ký Truy cập của Người dùng (UAL) thu thập và tổng hợp hồ sơ các yêu cầu của khách hàng về vai trò máy chủ (các yêu cầu của người dùng và thiết bị) và các sản phẩm đã cài đặt (nếu đã đăng ký với UAL) trên máy chủ cục bộ. Dữ liệu này — ở dạng địa chỉ IP, tên người dùng, và trong một số trường hợp, tên máy chủ và/hoặc danh tính máy ảo — được lưu trữ trong các cơ sở dữ liệu Công cụ Lưu trữ Có thể mở rộng (ESE) cục bộ và chỉ có thể truy cập bởi quản trị viên. UAL có nhà cung cấp WMIv2 và lệnh ghép ngắn Windows PowerShell được liên kết để truy xuất dữ liệu truy cập người dùng nhằm quản lý quyền cấp Giấy phép Truy cập Máy khách (CAL) cho khách hàng ngoại tuyến, trong đó hồ sơ thực tế của các yêu cầu máy khách duy nhất là cực kỳ quan trọng.

### Thu thập, xử lý hoặc truyền tải thông tin

Địa chỉ IP, tên người dùng, và trong một số trường hợp, tên máy chủ (nếu vai trò DNS được cài đặt) và danh tính máy ảo (nếu vai trò Hyper-V được cài đặt) được thu thập cục bộ trên máy chủ khi UAL được bật. Dữ liệu thu thập không được gửi đến Microsoft.

### Sử dụng thông tin

Dữ liệu UAL được cung cấp cho quản trị viên thông qua cơ sở dữ liệu ESE cục bộ, nhà cung cấp WMI và lệnh ghép ngắn Windows PowerShell. Windows không sử dụng dữ liệu này bên ngoài tính năng

UAL.

## Lựa chọn và kiểm soát

UAL được tắt theo mặc định. Có thể dừng và bắt đầu dịch vụ UAL khi máy chủ đang chạy. Để tắt UAL vĩnh viễn, mở Windows PowerShell, nhập Disable-UAL và khởi động lại máy chủ. Quản trị viên có thể xóa tất cả dữ liệu lịch sử được thu thập bằng cách trước hết dừng dịch vụ, tắt UAL rồi xóa tất cả tệp trong thư mục %SystemRoot%\System32\LogFiles\SUM\.

## Đầu trang

Trình quản lý Máy chủ

### Tính năng này để làm gì

Trình quản lý Máy chủ là một công cụ quản lý cho phép quản trị viên giám sát một hoặc nhiều máy chủ và xem trạng thái chung hoặc vai trò cụ thể — để thực hiện các tác vụ quản lý và truy cập vào các công cụ quản lý máy chủ khác.

### Thu thập, xử lý hoặc truyền tải thông tin

Trình quản lý Máy chủ thu thập các loại thông tin sau đây từ máy chủ mà người quản trị quản lý:

- **Thông tin chung về máy chủ:** Tên NetBios và tên miền đầy đủ tiêu chuẩn (FQDN), thông tin xác thực tài khoản đã nhập vào tính năng "Quản lý với tư cách", địa chỉ IPv4, địa chỉ IPv6, trạng thái quản lý, mô tả, phiên bản hệ điều hành, loại, cập nhật lần cuối, bộ xử lý, bộ nhớ, tên cụm, loại đối tượng cụm, trạng thái kích hoạt, SKU, kiến trúc hệ điều hành, nhà sản xuất, cấu hình Chương trình Cải thiện Trải nghiệm Khách hàng (CEIP) và cấu hình Báo cáo Lỗi Windows (WER).
- **Sự kiện:** ID, mức độ nghiêm trọng, nguồn, nhật ký, ngày và thời gian của từng sự kiện từ Windows và các nhật ký khác mà quản trị viên đã chọn.
- **Tắt ca dịch vụ:** tên, trạng thái và kiểu bắt đầu.
- **Thông tin vai trò máy chủ:** Kết quả của Công cụ Phân tích Tối ưu (BPA) dành cho các vai trò được cài đặt trên máy chủ.

- **Thông tin hiệu năng:** mẫu dành cho bộ đếm hiệu năng và thông báo về việc sử dụng CPU và bộ nhớ còn trống.

## **Sử dụng thông tin**

Thông tin này được lưu trữ trong Trình quản lý Máy chủ và không được gửi đến Microsoft. Thông tin này hiển thị trong Trình quản lý Máy chủ để giúp quản trị viên giám sát hệ thống.

## **Lựa chọn và kiểm soát**

Người quản trị có thể chọn tham gia hoặc không tham gia thu thập dữ liệu từ bất kỳ máy chủ nào ngoại trừ máy chủ cục bộ bằng cách thêm hoặc loại bỏ máy chủ trong Trình quản lý Máy chủ. Người quản trị có thể cung cấp một cách rõ ràng các chứng danh để kết nối đến máy chủ từ xa. Trình quản lý Máy chủ yêu cầu người quản trị đồng ý một cách rõ ràng để lưu trữ chứng danh cục bộ trong Trình quản lý Máy chủ và người quản trị có thể xóa các chứng danh này vào bất cứ lúc nào.

## [Đầu trang](#)

Active Directory Federation Services

## **Tính năng này để làm gì**

Active Directory Federation Services (AD FS) là giải pháp liên kết và đăng nhập một lần cho doanh nghiệp dành cho các ứng dụng cục bộ và các ứng dụng dựa trên mạng khác. AD FS giúp quản trị viên cho phép người dùng công tác trên toàn tổ chức và dễ dàng truy cập các ứng dụng trên mạng cục bộ hoặc mạng khác trong khi vẫn duy trì được tính bảo mật của ứng dụng. AD FS sử dụng dịch vụ mã thông báo bảo mật dùng Dịch vụ Miền Active Directory (AD DS) để xác thực người dùng và cấp cho họ mã thông báo bảo mật khi sử dụng nhiều giao thức khác nhau. Mã thông báo được ký điện tử và chứa các tuyên bố về người dùng, đến từ mỗi hoặc bất kỳ kết hợp nào của AD DS, Giao thức Truy nhập Thư mục Hạng nhẹ (LDAP), SQL Server hoặc kho tùy chỉnh.

## **Thu thập, xử lý hoặc truyền tải thông tin**

Thông tin xác thực của người dùng được thu thập khi người dùng xác

thực với AD FS. Thông tin xác thực được gửi ngay lập tức tới Dịch vụ Miền Active Directory để xác thực và AD FS không lưu trữ các thông tin này cục bộ. Các thuộc tính của người dùng trong Dịch vụ Miền Active Directory có thể được sử dụng để tạo các tuyên bố gửi đi, tùy thuộc vào các quy tắc tuyên bố mà quản trị viên AD FS đã định cấu hình. Các tuyên bố gửi đi sẽ được gửi đến đối tác tin cậy mà quản trị viên AD FS đã thiết lập mối quan hệ tin cậy. Không có thông tin nào được gửi đến Microsoft.

### **Sử dụng thông tin**

Microsoft sẽ không có quyền truy cập vào thông tin này. Thông tin này chỉ được thiết kế để sử dụng bởi khách hàng.

### **Lựa chọn và kiểm soát**

Sử dụng AD FS nếu bạn muốn AD FS thu thập hay gửi dữ liệu đến đối tác tin cậy.

### [Đầu trang](#)

Quản lý Địa chỉ IP

### **Tính năng này để làm gì**

Quản lý Địa chỉ IP (IPAM) cho phép người quản trị theo dõi địa chỉ IP, tên máy chủ và mã định danh máy khách (như địa chỉ MAC trong IPv4 và DUID trong IPv6) của máy tính hay thiết bị trên mạng với thông tin đăng nhập của người dùng.

### **Thu thập, xử lý hoặc truyền tải thông tin**

Máy chủ IPAM thu thập nhật ký kiểm tra và sự kiện từ máy chủ DHCP, bộ kiểm soát miền và máy chủ chính sách mạng, sau đó lưu cục bộ địa chỉ IP, tên máy chủ, mã định danh máy khách và tên người dùng của người dùng được đăng nhập. Quản trị viên máy chủ có thể tìm kiếm nhật ký đã thu thập dựa trên địa chỉ IP, mã định danh máy khách, tên máy chủ và tên người dùng bằng cách sử dụng bảng điều khiển IPAM. Không có thông tin nào trong số này sẽ được gửi đến Microsoft.

### **Sử dụng thông tin**

Microsoft không có quyền truy cập vào thông tin này. Thông tin này chỉ được thiết kế để sử dụng bởi khách hàng.



## Lựa chọn và kiểm soát

IPAM không được mặc định cài đặt và phải được cài đặt bởi quản trị viên máy chủ. Sau khi cài đặt IPAM, tính năng kiểm tra địa chỉ IP sẽ được bật tự động. Để tắt tính năng kiểm tra địa chỉ IP trên máy chủ mà IPAM được cài đặt, hãy khởi động Bộ lập lịch Nhiệm vụ trên máy chủ IPAM, duyệt tới Nhiệm vụ Kiểm tra trong Microsoft\Windows\IPAM, sau đó tắt nhiệm vụ.

## [Đầu trang](#)

Truy cập Từ xa Hợp nhất

### Tính năng này để làm gì

Truy cập Từ xa Hợp nhất cho phép người dùng kết nối từ xa với một mạng riêng, chẳng hạn như mạng công ty, thông qua Internet. Truy cập Từ xa Hợp nhất sử dụng DirectAccess để cung cấp cho các máy khách từ xa khi chạy Windows 8 kết nối minh bạch và không bị gián đoạn tới mạng công ty. Truy cập Từ xa Hợp nhất còn cung cấp tính năng Dịch vụ Truy cập Từ xa (RAS). Tính năng này là các dịch vụ VPN truyền thống bao gồm kết nối mạng cục bộ điểm nối điểm hoặc kết nối mạng khác.

### Thu thập, xử lý hoặc truyền tải thông tin

Đối với việc giám sát người dùng Truy cập Từ xa Hợp nhất, máy chủ DirectAccess lưu chi tiết của người dùng từ xa kết nối đến mạng riêng. Các chi tiết này bao gồm những thông tin như tên máy chủ của người dùng từ xa, tên người dùng Active Directory và địa chỉ IP công khai của máy khách từ xa (nếu máy khách chuyển đổi địa chỉ mạng (NAT), đó sẽ là địa chỉ IP công khai). Dữ liệu này cũng có thể được lưu trữ trong các máy chủ Cơ sở dữ liệu Nội bộ của Windows (WID)/RADIUS, chỉ khi có sự đồng ý của quản trị viên. Chỉ quản trị viên DirectAccess (người dùng miền với tài khoản quản trị viên cục bộ) đang truy cập vào máy chủ mới có thể truy cập và xem thông tin này.

### Sử dụng thông tin

Thông tin này sẽ được quản trị viên sử dụng để giải quyết sự cố kết nối máy khách và cũng dành cho các mục đích kiểm tra hoặc tuân thủ. Không có thông tin nào được gửi đến Microsoft.

## **Lựa chọn và kiểm soát**

Giám sát khách hàng từ xa được mặc định bật và không thể tắt. Dữ liệu giám sát được lưu trữ trong các máy chủ WID/RADIUS chỉ khi nào người quản trị cấu hình tính cước để sử dụng bất kỳ các tùy chọn này. Nếu người quản trị chưa cấu hình tính cước, không có thông tin nào được lưu. Người quản trị còn có thể cấu hình tính cước trên máy chủ truy cập từ xa với mục đích không lưu tên người dùng và thông tin địa chỉ IP.

## [Đầu trang](#)

Dịch vụ Điều khiển máy tính Từ xa

### **Tính năng này để làm gì**

Dịch vụ Điều khiển Máy tính Từ xa (RDS) cung cấp một nền tảng giúp các công ty thực hiện chiến lược bàn làm việc tập trung, quản lý bàn làm việc và ứng dụng, và cải thiện tính linh hoạt và tính tuân thủ trong khi vẫn cải thiện bảo mật dữ liệu.

### **Thu thập, xử lý hoặc truyền tải thông tin**

Đối với việc giám sát người dùng RDS, Máy chủ Phiên Điều khiển Máy tính Từ xa lưu thông tin về người dùng từ xa khi kết nối đến các tài nguyên RDS. Thông tin này bao gồm các thông tin như tên máy chủ của người dùng từ xa, tên người dùng Active Directory và địa chỉ IP công khai của máy khách từ xa (nếu máy khách chuyển đổi địa chỉ mạng (NAT), đó sẽ là địa chỉ IP công khai). Dữ liệu này được lưu tự động trong các máy chủ Cơ sở dữ liệu Nội bộ của Windows (WID)/SQL khi người dùng kết nối. Không có thông tin nào được gửi đến Microsoft. Chỉ người dùng miền có một tài khoản quản trị viên cục bộ mới có thể truy cập và xem thông tin này.

### **Sử dụng thông tin**

Thông tin này sẽ được quản trị viên sử dụng để giải quyết sự cố kết nối máy khách và cũng dành cho các mục đích kiểm tra cục bộ hoặc tuân thủ. Không có thông tin nào được gửi đến Microsoft.

## **Lựa chọn và kiểm soát**

Giám sát khách hàng từ xa được mặc định bật và không thể tắt. Thông tin giám sát được lưu trữ trong máy chủ WID/SQL.

## Đầu trang

Chương trình Cải thiện Trải nghiệm Khách hàng (CEIP) của Windows và Báo cáo Lỗi Windows (WER)

### Tính năng này để làm gì

Để biết thêm thông tin về các tính năng này, hãy xem tab [Phần bổ sung về tính năng](#) hoặc [tài liệu hướng dẫn dành cho quản trị viên](#).

### Thu thập, xử lý hoặc truyền tải thông tin

Để tìm hiểu về thông tin cụ thể đã được thu thập, xử lý, và truyền bởi các tính năng này, vui lòng xem CEIP và WER trên tab [Phần bổ sung về tính năng](#).

### Sử dụng thông tin

Để tìm hiểu về cách chúng tôi sử dụng thông tin được thu thập bởi các tính năng này, xem CEIP và WER trên tab [Phần bổ sung về tính năng](#).

### Lựa chọn và kiểm soát

CEIP tắt theo mặc định và WER được đặt theo mặc định để nhắc bạn trước khi gửi báo cáo sự cố tới Microsoft. Bạn có thể bật và tắt CEIP từ Trình quản lý Máy chủ và Panel Điều khiển hoặc bằng cách sử dụng phương thức điều khiển bằng dòng lệnh. Chỉ có thể điều khiển WER bằng cách sử dụng phương thức dòng lệnh.

Để tắt hoặc bật CEIP bằng cách sử dụng Pa-nen Điều khiển, bấm **Bảo trì Hệ thống**, rồi bấm **Báo cáo Sự cố và Giải pháp**. Sau đó, dưới **Cũng xem**, bấm **Thiết đặt Cải thiện Trải nghiệm Khách hàng** để có các tùy chọn tắt hay bật CEIP.

## Điều khiển Trình quản lý Máy chủ

Máy chủ cục bộ.

- Bật CEIP

Mở Trình quản lý Máy chủ và chọn **Máy chủ cục bộ**. Bấm vào liên kết Chương trình Cải thiện Trải nghiệm Khách hàng, chọn **Có, tôi muốn tham gia CEIP** trong hộp thoại, rồi bấm **OK**.

- Tắt CEIP

Mở Trình quản lý Máy chủ và chọn **Máy chủ cục bộ**. Bấm vào

liên kết Chương trình Cải thiện Trải nghiệm Khách hàng và chọn **Không, tôi không muốn tham gia CEIP** trong hộp thoại rồi bấm **OK**.

- **Bật WER**  
Mở Trình quản lý Máy chủ và chọn **Máy chủ cục bộ**. Bấm vào liên kết Báo cáo Lỗi Windows, chọn **Có, tự động gửi báo cáo tóm tắt**, sau đó bấm **OK**.
- **Tắt WER**  
Mở Trình quản lý Máy chủ và chọn **Máy chủ cục bộ**. Bấm vào liên kết Báo cáo Lỗi Windows, chọn **Tôi không muốn tham gia, xin đừng hỏi tôi lại lần nữa**, sau đó bấm **OK**.

#### Nhiều máy

- **Bật CEIP**  
Mở Trình quản lý Máy chủ và chọn **Tất cả Máy chủ**. Trong ngăn xếp Máy chủ, chọn tất cả các máy chủ (Ctrl+A), bấm chuột phải và chọn **Định cấu hình Phản hồi Tự động Windows**. Trên tab Chương trình Cải thiện Trải nghiệm Khách hàng, chọn **Có, tôi muốn tham gia (Được khuyến nghị)**. Áp dụng thiết đặt này cho tất cả máy chủ bằng cách chọn hộp kiểm bên Tên Máy chủ trong điều khiển Chọn Máy chủ rồi bấm **OK**.
- **Tắt CEIP**  
Mở Trình quản lý Máy chủ và chọn **Tất cả Máy chủ**. Trong ngăn xếp Máy chủ, chọn tất cả các máy chủ (Ctrl+A), bấm chuột phải và chọn **Định cấu hình Phản hồi Tự động Windows**. Trên tab Chương trình Cải thiện Trải nghiệm Khách hàng, chọn **Không, tôi không muốn tham gia CEIP**. Áp dụng thiết đặt này cho tất cả máy chủ bằng cách chọn hộp kiểm bên Tên Máy chủ trong điều khiển Chọn Máy chủ rồi bấm **OK**.
- **Bật WER**  
Mở Trình quản lý Máy chủ và chọn **Tất cả Máy chủ**. Trong ngăn xếp Máy chủ, chọn tất cả các máy chủ (Ctrl+A), bấm chuột phải và chọn **Định cấu hình Phản hồi Tự động Windows**. Trên tab Báo cáo Lỗi Windows, chọn **Có, tự động gửi báo cáo tóm tắt (Được khuyến nghị)**. Áp dụng thiết đặt này cho tất cả máy chủ bằng cách chọn hộp kiểm bên Tên Máy chủ trong điều

khiên Chọn Máy chủ rồi bấm **OK**.

- **Tắt WER**

Mở Trình quản lý Máy chủ và chọn **Tắt cả Máy chủ**. Trong ngăn xếp Máy chủ, chọn tất cả các máy chủ (Ctrl+A), bấm chuột phải và chọn **Định cấu hình Phản hồi Tự động Windows**. Trên tab Báo cáo Lỗi Windows, chọn **Không, tôi không muốn tham gia CEIP**. Áp dụng thiết đặt này cho tất cả máy chủ bằng cách chọn hộp kiểm kế bên Tên Máy chủ trong điều khiển Chọn Máy chủ rồi bấm **OK**.

## Đầu trang

Ghi Nhật ký Kiểm kê Phần mềm

### Tính năng này để làm gì

Tính năng Ghi Nhật ký Kiểm kê Phần mềm (SIL) cung cấp một tập hợp lớp WMI và các lệnh ghép ngắn Powershell mới giúp đơn giản hóa việc kiểm kê cơ bản phiên bản hệ điều hành Windows Server, phần mềm được cài đặt trên Windows Server cũng như đặc điểm của máy chủ mà phần mềm đang chạy trên đó. Ngoài ra, SIL có khả năng thu thập hàng giờ, nếu được bật bởi quản trị viên, dữ liệu từ nhà cung cấp WMI và chuyển tiếp qua mạng đến một máy chủ tập hợp, nếu máy chủ này được chỉ định sử dụng lệnh ghép ngắn Set-SilLogging -TargetUri.

### Thu thập, xử lý hoặc truyền tải thông tin

Dữ liệu có thể được truyền qua mạng đến một máy chủ tập hợp nếu được cấu hình bởi quản trị viên. Theo mặc định, không có dữ liệu nào được thu thập, xử lý hay truyền đi. Dữ liệu này bao gồm:

- Tên Windows Server và phiên bản hệ điều hành được cài đặt.
- Danh sách tên, phiên bản và nhà xuất bản của tất cả phần mềm cài đặt trên máy chủ cũng như ngày phần mềm được cài đặt.
- Tên miền Đầy đủ Tiêu chuẩn của hệ thống máy chủ.
- Số, loại và nhà sản xuất của các bộ xử lý, bộ xử lý lô-gic và lỗi được cài đặt hoặc gán cho hệ thống máy chủ.

Theo mặc định, dữ liệu được thu thập và xử lý nhưng không được

truyền đi, ngay cả khi quản trị viên bật tác vụ hàng giờ và chỉ định trình tổng hợp đích:

- Lớp MsftSil\_UalAccess và lệnh ghép ngăn Get-SilUalAccess, xử lý số lượng tổng người dùng và thiết bị duy nhất của từng vai trò hoặc sản phẩm đã đăng ký với tính năng Ghi nhật ký Truy cập của Người dùng (UAL) kể từ hai ngày trước truy vấn. Thông tin này chỉ gồm số lượng, không có thông tin người dùng hoặc sản phẩm nào được xuất hoặc truyền đi. SIL cần xử lý thông tin người dùng và thiết bị, từ các lớp UAL, để tính toán số lượng. Dữ liệu này chỉ có thể truy cập bởi quản trị viên của máy tính cục bộ. SIL không thay đổi quyền truy cập cần thiết cho các API UAL.

Dữ liệu thu thập không được gửi đến Microsoft.

### **Sử dụng thông tin**

Các nhà cung cấp SIL WMI tổng hợp dữ liệu được cung cấp bởi các API khác hiện đã tồn tại trên hệ thống. Dữ liệu có thể được truyền qua mạng đến một điểm tập hợp khác nếu được định cấu hình bởi quản trị viên. Theo mặc định, không có dữ liệu nào được thu thập, xử lý hay truyền đi. Trong trường hợp lớp MsftSil\_UalAccess và lệnh ghép ngăn Get-SilUalAccess, dữ liệu được xử lý cung cấp số lượng tổng người dùng và thiết bị duy nhất của từng vai trò hoặc sản phẩm đã đăng ký với tính năng Ghi nhật ký Truy cập của Người dùng (UAL) từ hai ngày trước khi thu thập nhưng không xuất bất kỳ dữ liệu nhận dạng thiết bị hoặc người dùng nào. Và mặc dù lớp WMI và lệnh ghép ngăn này tồn tại trên hệ thống, chúng không thuộc dữ liệu SIL được thu thập và chuyển tiếp hàng giờ đến trình tổng hợp khi SIL được quản trị viên hệ thống định cấu hình để làm vậy.

### **Lựa chọn và kiểm soát**

Theo mặc định, tác vụ hàng giờ SIL bị tắt. Tất cả các API SIL có sẵn cho truy vấn theo mặc định bởi quản trị viên hệ thống cục bộ. Có thể bắt đầu hoặc dừng tác vụ hàng giờ SIL trong khi máy chủ đang chạy bằng cách sử dụng lệnh ghép ngăn Start-SilLogging và Stop-SilLogging. Sử dụng lệnh ghép ngăn Set-SilLogging cho phép các quản trị viên máy chủ đặt ngày và thời gian trong ngày mà tác vụ hàng giờ sẽ bắt đầu (mặc định là 3 SA theo thời gian hệ thống cục bộ), cần có Mã nhận dạng Tài nguyên Đồng nhất (URI) của máy chủ tập hợp đích

và vân tay chứng chỉ để đảm bảo độ tin cậy của quá trình truyền dữ liệu.

Tất cả các thiết đặt cấu hình SIL, bao gồm cả bắt đầu và dừng tác vụ hàng giờ, đều có thể được thay đổi trong sổ đăng ký. Việc này chỉ được thực hiện khi hệ thống là một máy ảo và chỉ trước khi khởi động hệ thống lần đầu tiên.

[Đầu trang](#)